

LỊCH SỬ BIÊN NIÊN  
ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN  
TẬP I (1930 - 1954)



ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

**LỊCH SỬ BIÊN NIÊN**  
**ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN**  
**TẬP I (1930 - 1954)**

Nhà xuất bản Văn hóa - Văn nghệ  
Thành phố Hồ Chí Minh - 2020

## **CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII)

Đồng chí NGUYỄN MẠNH HÙNG

*Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Bí thư Tỉnh ủy*

## **BIÊN SOẠN**

Đồng chí TRẦN MẠNH TƯỜNG

*Nguyên Trưởng phòng Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

Đồng chí TRẦN THỊ HÀ NHI

*Nguyên Trưởng phòng Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

Đồng chí NGUYỄN THÀNH TÀI

*Phó phòng Tổng hợp - Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

## **BIÊN TẬP**

Đồng chí HỒ TRUNG PHƯỚC

*Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIII),*

*Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

Đồng chí HUỲNH THÁI DƯƠNG

*Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

Đồng chí NGUYỄN NGỌC HÒA

*Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*

# LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Hướng dẫn số 94/HD-LSD, ngày 01/12/2004 của Viện Lịch sử Đảng - Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc *biên soạn Biên niên sự kiện Lịch sử Đảng bộ địa phương*, sau khi phát hành Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận tập I (1930 - 1954), tập II (1954 - 1975) và tập III (1975 - 2005), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận (khóa XII) chỉ đạo biên soạn tập sách: *Lịch sử biên niên Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập I (1930 - 1954)*.

Với 146 sự kiện được trình bày theo trình tự thời gian, bắt đầu từ ngày 13/7/1930 đến đầu tháng 9/1954, tập sách phản ánh hoạt động của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, chiến sĩ và nhân dân Bình Thuận từ lúc Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập cho đến khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi.

Đó là những sự kiện về vùng đất Bình Thuận hình thành tổ chức quần chúng cách mạng, tổ chức cộng sản và Chi bộ cộng sản đầu tiên; tổ chức Đảng lãnh đạo cuộc đấu tranh đầu tiên rải truyền đơn, tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản; tổ chức vận động nhân dân đấu tranh chống thực dân, phong kiến tiến tới giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám 1945, thành lập lực lượng vũ trang của tỉnh, góp phần cùng cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi.

146 sự kiện trình bày trong tập sách được biên soạn trên cơ sở các tập lịch sử đã xuất bản như: Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam, 3 tập, 1911 - 1954; Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1, 1930 - 1954; Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải 1930 - 1945 (*sự kiện liên quan đến đường lối của Đảng, hội nghị Đảng bộ, Đại hội Đảng bộ tỉnh, công tác lãnh đạo của Tỉnh ủy Bình Thuận trong kháng chiến chống Pháp*); Lịch sử Lực lượng vũ trang

nhân dân tỉnh Bình Thuận 1945 - 2000, Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận 1945 - 2015, Bình Thuận 30 năm kháng chiến 1945 - 1975... (*sự kiện liên quan đến lực lượng vũ trang, hoạt động quân sự, một số trận đánh nổi tiếng trên chiến trường Bình Thuận*); lịch sử các ngành: Tuyên giáo, Tổ chức, Giáo dục, lịch sử các đoàn thể: Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, Công đoàn; lịch sử Đảng bộ các huyện: Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình, Tánh Linh, Tuy Phong, Phú Quý, Hàm Tân, Đức Linh, thành phố Phan Thiết... (*sự kiện liên quan đến hoạt động, đại hội của các ngành, đoàn thể và địa phương trong tỉnh*); cùng một số tài liệu mới sưu tầm như: báo cáo của Công sứ Pháp tại Phan Thiết, Hồi ký của đồng chí Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, Tài liệu tại Kho Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng (*một số sự kiện mới lần đầu đưa vào biên niên*), cũng như kết quả nghiên cứu mới, nhận định, đánh giá mang tính khoa học.

Tập sách được xuất bản sẽ là cơ sở phục vụ công tác nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống địa phương trong toàn tỉnh cũng như bổ sung, tái bản những công trình lịch sử đảng bộ địa phương đã phát hành trước đây.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận (khóa XIII) và Ban biên soạn xin trân trọng cảm ơn các cơ quan, đơn vị và cá nhân, nhất là các đồng chí cán bộ lãnh đạo qua các thời kỳ đã góp ý cho việc sửa chữa, hoàn chỉnh bản thảo. Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng do nguồn tư liệu còn chưa được sưu tầm, bổ sung, chỉnh sửa và cập nhật một cách đầy đủ cũng như độ lùi của thời gian lịch sử khá xa và một số nguyên nhân khác nên tập sách sẽ không tránh khỏi hạn chế, thiếu sót nhất định.

Rất mong nhận được những ý kiến góp ý của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh để những lần tái bản sau được bổ sung đầy đủ, chính xác và đạt chất lượng hơn.

**BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY BÌNH THUẬN**  
**(KHÓA XIII)**

# CHÚ THÍCH ĐỊA DANH

**THỜI KỲ 1930 - 1954**

**HIỆN NAY**

## **Huyện Tuy Phong**

Duồng.	Xã Chí Công.
Bình Thạnh, Cát Bay, La Gàn.	Xã Bình Thạnh.
Long Hương.	Thị trấn Liên Hương.

## **Huyện Bắc Bình**

Khu căn cứ Lê Hồng Phong.	Các xã Hồng Phong, Hòa Thắng.
Ô rô, Cóc Chua.	Xã Hồng Phong.
Hố Đất, Bình Thiện.	Xã Hòa Thắng.
Ru san ta mâu.	Xã Phan Sơn.
Oan ta lip.	Xã Phan Lâm.
Thái An, Xóm Lụa.	Xã Hồng Thái.
Hòa Đa, Phan Lý.	Huyện Bắc Bình.
Đập Đồng Mới.	Thị trấn Lương Sơn.
Sông Lũy.	Xã Sông Lũy.

## **Huyện Hàm Thuận Bắc**

Lại An, Lại An Thượng, Kim Ngọc.	Xã Hàm Thắng.
-------------------------------------	---------------

## 8 | LỊCH SỬ BIÊN NIÊN ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

Phú Long, Xóm Lụa, Phú Trường, Thiện Mỹ, An Long, Hàm Nhơn, Phước Môn, Dương Xuân.	Thị trấn Phú Long.
Bình Lâm, Bình An, An Phú, Mỹ Thạnh, Cầu Trại.	Xã Hàm Chính.
Tùy Hòa, Vĩnh Hòa, Triền, Rẫy Thơm, Đồng Tiến, Dân Đồng.	Xã Hàm Đức.
Xóm Mía, Xuân Đài, Tân Xuân, Xóm Bàu, Phú Bình.	Xã Hàm Liêm.
Phú Hội, Phú Mỹ.	Xã Hàm Hiệp.
Long Thạnh, Dân Thạnh.	Xã Hồng Sơn.
Tam Giác.	Các xã Hàm Liêm, Hàm Chính, Hàm Hiệp.
Hàm Thuận.	Huyện Hàm Thuận Bắc và phần lớn huyện Hàm Thuận Nam.
Ma Lâm.	Thị trấn Ma Lâm.

### **Thành phố Phan Thiết**

Bàu Tàng, Quang Cảnh.	Xã Thiện Nghiệp.
Đại Nấm, Xuân Phong.	Xã Phong Nấm.
Phú Tài	Phường Phú Tài.
Đồn Trinh Tường.	Phường Phú Trinh.
Thiện Khánh, Rạng.	Phường Hàm Tiến.
Khánh Thiện, Suối Nước, Khánh Long	Phường Mũi Né.



Gò Bồi.	Xã Tiến Thành.
Cầu Quan.	Cầu Lê Hồng Phong.
Tòa Công sứ Bình Thuận.	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận.
E.S.E.P.I.C	E'coles Superieure d'Education Physique de IndoChine (Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Đông Dương), thuộc phường Đức Long.
Đồn lính bảo an (đồn G.I, Gardes Indigènes: bảo vệ người bản xứ).	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận.
Nhà hàng Céрани.	Trung tâm Văn hóa Phan Thiết.
Rạp hát Moderne, đường Gia Long.	Nhà sách Phương Nam, đường Nguyễn Huệ.
Nhà số 6, đường Nhà Chung Rue de Léglise.	Nhà số 6, đường Hàn Thuyên, gần Nhà thờ Lạc Đạo.
Nhà số 8, đường Sài Gòn.	Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết.
Khách sạn Liên Thành.	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh tỉnh Bình Thuận.
Ngã ba Nhà thương.	Đường Hải Thượng Lãn Ông, Nguyễn Hội.

### **Huyện Hàm Thuận Nam**

Cửa Cạn, Hiệp Nghĩa, Phong Điền, Xóm Rẫy.	Xã Tân Thuận.
Ngã Hai.	Xã Hàm Mỹ.
Cò Ke, Ba Hòn	Xã Hàm Kiệt.
Minh Quang.	Xã Tân Thành.

### **Thị xã La Gi, huyện Hàm Tân**

Hàm Tân.	Thị xã La Gi và huyện Hàm Tân.
Tam Tân.	Xã Tân Tiến, thị xã La Gi.
Tân Lý, Mã Thánh.	Xã Tân Bình, thị xã La Gi.

### **Huyện Tánh Linh**

Tánh Linh.	Huyện Tánh Linh.
Lạc Tánh.	Thị trấn Lạc Tánh.

### **Huyện Đức Linh**

Võ Đất.	Xã Đức Hạnh, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh.
---------	--

# Mục lục

<i>Lời nói đầu</i> .....	5
<i>Chú thích địa danh</i> .....	7
<i>Khái quát địa giới hành chính tỉnh Bình Thuận qua các thời kỳ</i> .....	21

## **NĂM 1930**

Đêm 12 và đêm 13 tháng 7 năm 1930: Cuộc rải truyền đơn đầu tiên kêu gọi nhân dân đấu tranh tại Phan Thiết.....	25
Cuối tháng 7 năm 1930: Trên tuyến đường sắt Phan Thiết - Mường Mán xuất hiện truyền đơn đấu tranh.....	26
Giữa năm 1930: Đồng chí Hồ Quang Cảnh tuyên truyền đường lối cách mạng tại làng Rạng - Thiện Khánh.....	27
Quý III năm 1930: Hình thành nhóm đảng viên cộng sản ở phủ Hàm Thuận.....	28
Cuối năm 1930: Thành lập tổ chức quần chúng cách mạng ở Tam Tân..	29
Cuối năm 1930: Thành lập chi bộ Đảng đầu tiên trong tỉnh.....	30
Từ năm 1930 đến 1933: Phong trào thanh niên phủ Hàm Thuận đọc sách báo tiến bộ.....	31

## **NĂM 1931**

Đầu năm 1931: Xây dựng tổ chức Nông hội đỏ ở phủ Hàm Thuận.....	32
Giữa năm 1931: Thành lập lực lượng tự vệ ở phủ Hàm Thuận.....	33
Giữa năm 1931: Phát hành tờ báo đầu tiên của đảng viên trong tỉnh..	33
Đêm 14, rạng sáng 15 tháng 8 năm 1931: Đấu tranh kỷ niệm ngày nhân dân thế giới chống chiến tranh đế quốc.....	34
Tháng 9 năm 1931: Phong trào cách mạng tổn thất sau đợt rải truyền đơn tháng 8/1931.....	36

**NĂM 1932**

Trong năm 1932: Thanh niên Hàm Thuận đấu tranh chống việc làm sai trái của quan phủ..... 38

Trong năm 1932: Nhân dân Hòa Đa đấu tranh chống áp bức ..... 38

**NĂM 1933**

Cuối năm 1933: Đồng chí Hồ Quang Cảnh bị sát hại tại nhà tù Buôn Ma Thuột..... 40

**NĂM 1934**

Tháng 2 năm 1934: Phong trào cách mạng được xây dựng lại sau thời gian tổn thất..... 41

Tháng 3 năm 1934: Đấu tranh đòi ân xá tù chính trị..... 41

**NĂM 1936**

Tháng 4 năm 1936: Các cuộc đấu tranh của tiểu thương và diêm dân .... 43

Tháng 8 năm 1936: Cuộc vận động phong trào Đông Dương Đại hội tại Bình Thuận..... 44

**NĂM 1937**

Tháng 1 năm 1937: Hình thành tổ Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng trong tỉnh..... 46

Đầu năm 1937: Phong trào thu thập kiến nghị gửi phái đoàn Mặt trận Nhân dân Pháp ..... 47

Ngày 14 tháng 2 năm 1937: Nông dân đấu tranh chống việc trả phí mua nước trồng lúa và hoa màu..... 48

Ngày 12 tháng 7 năm 1937: Công nhân đường sắt hưởng ứng đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ ..... 49

Tháng 8 năm 1937: Bầu cử nghị viên Viện Dân biểu Trung Kỳ..... 51

**NĂM 1938**

Trong năm 1938: Các cuộc đấu tranh của công nhân, người lao động Phan Thiết..... 53

Trong năm 1938: Nông dân phủ Hàm Thuận đấu tranh đòi giảm tô, tăng giá ngày công..... 54

**NĂM 1939**

Tháng 9 năm 1939: Phong trào cách mạng tỉnh Bình Thuận bị địch đánh phá..... 56

**NĂM 1940**

Tháng 7 năm 1940: Phong trào cách mạng Bình Thuận được sự chỉ đạo của Xứ ủy Trung Kỳ..... 58

**NĂM 1941**

Tháng 9 năm 1941: Các đảng viên cộng sản ở Bình Thuận bị thực dân Pháp bắt cầm tù..... 59

**NĂM 1942**

Trong năm 1942: Một số nhóm Việt Minh được hình thành ở Tuy Phong..... 60

**NĂM 1943**

Trong năm 1943: Phong trào đấu tranh ở Hàm Tân, Hàm Thuận..... 61

Cuối năm 1943: Xây dựng các nhóm Việt Minh ở phủ Hàm Thuận..... 61

**NĂM 1944**

Trong năm 1944: Nhóm Việt Minh ở Phan Rí Cửa hoạt động trở lại sau khi mãn hạn tù..... 63

**NĂM 1945**

Tháng 4 năm 1945: Các đảng viên Bình Thuận thoát khỏi nhà tù thực dân về lại địa phương..... 64

Đầu tháng 6 năm 1945: Nhóm Việt Minh ở Tánh Linh được thành lập...65

Đầu tháng 6 năm 1945: Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh Bình Thuận được thành lập..... 65

Giữa tháng 8 năm 1945: Hội nghị cán bộ Việt Minh thống nhất lãnh đạo phong trào trong tỉnh..... 66

## 14 | LỊCH SỬ BIÊN NIÊN ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

Ngày 17 tháng 8 năm 1945: Quần chúng đấu tranh rải truyền đơn, treo cờ trong thị xã Phan Thiết.....	67
Đêm 23 tháng 8 năm 1945: Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.....	68
Ngày 24 tháng 8 năm 1945: Tỉnh Bình Thuận giành chính quyền thành công.....	69
Ngày 25 tháng 8 năm 1945: Mít tinh mừng chính quyền thuộc về nhân dân.....	70
Từ ngày 24 tháng 8 đến ngày 03 tháng 9 năm 1945: Các địa phương trong tỉnh giành chính quyền thành công.....	71
Cuối tháng 8 đầu tháng 9 năm 1945: Thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, Việt Minh tỉnh và huyện, thị.....	73
Ngày 02 tháng 9 năm 1945: Bình Thuận mít tinh mừng thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.....	75
Từ ngày 17 đến ngày 24 tháng 9 năm 1945: Nhân dân hưởng ứng phong trào Tuần lễ vàng, Hũ gạo cứu quốc, Hũ gạo nuôi quân.....	76
Tháng 9 năm 1945: Thành lập Ủy ban Quân sự tỉnh và xây dựng lực lượng vũ trang tập trung.....	77
Tháng 9 năm 1945: Triển khai phong trào “Bình dân học vụ”.....	78
Tháng 10 năm 1945: Thành lập Trường Quân chính huấn luyện dân quân du kích.....	79
Tháng 10 năm 1945: Xứ ủy Trung Kỳ phân công cán bộ làm Bí thư Tỉnh ủy.....	79
Tháng 10 năm 1945: Thành lập Ty Công an tỉnh Bình Thuận.....	80
Ngày 10 tháng 11 năm 1945: Thành lập các Chi đội Vệ quốc đoàn trên chiến trường cực Nam Trung Bộ.....	81
Từ ngày 11 tháng 11 đến ngày 12 tháng 12 năm 1945: Chi đội I đánh tiểu đoàn lính Nhật tại thị xã Phan Thiết.....	82
Trong năm 1945: Tỉnh ủy Bình Thuận thành lập Xưởng sửa chữa vũ khí.....	83

**NĂM 1946**

Ngày 06 tháng 01 năm 1946: Tham gia bầu cử Quốc hội Khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.....	84
Ngày 13 tháng 01 năm 1946: Hội nghị đại biểu hành chính Việt Minh các tỉnh cực Nam Trung Bộ chuẩn bị kháng chiến chống thực dân Pháp.....	84
Từ ngày 28 đến ngày 31 tháng 01 năm 1946: Tỉnh Bình Thuận trong những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.....	86
Từ ngày 02 đến ngày 04 tháng 02 năm 1946: Huyện Hàm Tân bị thực dân Pháp đánh chiếm.....	87
Ngày 08 tháng 02 năm 1946: Trên 70 đồng bào xã Tân Xuân, huyện Hàm Thuận bị lính Pháp tàn sát.....	87
Tháng 3 năm 1946: Thành lập Ban phòng điệp thị xã Phan Thiết.....	88
Cuối tháng 3 năm 1946: Một số nơi trong tỉnh ký kết Hiệp định sơ bộ ngày 6 - 3 với địch.....	89
Ngày 02 tháng 4 năm 1946: Huyện ủy lâm thời Tuy Phong được thành lập.....	90
Tháng 5 năm 1946: Đoàn Thanh niên cứu quốc tỉnh Bình Thuận phát hành tờ báo <i>Quyết Tiến</i> .....	90
Ngày 25 tháng 6 năm 1946: Trung đoàn 82 được thành lập.....	91
Từ tháng 5 đến tháng 7 năm 1946: Các địa phương trong tỉnh đẩy mạnh tấn công địch.....	92
Tháng 6 năm 1946: Thành lập Tự vệ chiến đấu tỉnh (Tự vệ ông Trương).....	93
Tháng 10 năm 1946: Phong trào nhân dân ủng hộ kháng chiến phát triển.....	94
Tháng 10 năm 1946: Hình thành đường giao liên trên bộ và trên biển qua địa bàn tỉnh.....	94
Ngày 03 tháng 12 năm 1946: Thành lập phòng Quốc dân thiểu số tỉnh.....	95
Trong năm 1946: Thành lập các Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác trong tỉnh.....	96

**NĂM 1947**

Tháng 2 năm 1947: Tái lập Khu VI gồm các tỉnh cực Nam Trung Bộ....	97
Ngày 27 tháng 4 năm 1947: 03 cán bộ, chiến sĩ Ban phòng điệp thị xã Phan Thiết bị thực dân Pháp xử bắn .....	98
Tháng 4 năm 1947: Hội nghị cán bộ Đảng tại Triều.....	98
Sáng 14 tháng 6 năm 1947: Đại đội Hoàng Hoa Thám đánh đồn Pháp tại Lầu Ông Hoàng.....	99
Tháng 6 năm 1947: Bí thư Xứ ủy Nam Bộ Lê Duẩn từ miền Bắc vào Nam, dừng chân tại Tuy Phong.....	100
Tháng 8 năm 1947: Thành lập Cẩm tử đội Nguyễn Thái Học .....	101
Quý III năm 1947: Tỉnh ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng chính trị .....	101
Tháng 10 năm 1947: Ủy ban Kháng chiến hành chính tỉnh thành lập các Ty chuyên môn.....	102
Từ ngày 02 đến ngày 03 tháng 10 năm 1947: 121 người dân xã Bình Thạnh bị lính Pháp tàn sát tại chùa Phật Học .....	102
Tháng 10 năm 1947: Đoàn Văn công Sao Vàng bị lính Pháp tập kích gần Long Thạnh.....	103
Trong quý III và IV năm 1947: Lực lượng vũ trang đánh địch ở nhiều địa phương trong tỉnh.....	104
Cuối năm 1947: Ủy ban Kháng chiến hành chánh Nam Trung Bộ phát hành tiền tín phiếu .....	105
Trong năm 1947: Thành lập Tỉnh đội dân quân và các huyện, thị đội dân quân.....	105
Trong năm 1947: Tỉnh Bình Thuận hình thành các chợ kháng chiến....	107
Trong năm 1947 và 1948: Tổ chức Đảng các huyện, thị trong tỉnh được thành lập .....	107
Trong năm 1947 đến 1949: Công đoàn tỉnh thành lập và củng cố hoạt động.....	109
Từ cuối năm 1947 đến 1950: Tổ chức Đảng Dân chủ được thành lập tranh quyền lãnh đạo với Đảng Cộng sản ở Bình Thuận .....	110



**NĂM 1948**

Ngày 02 tháng 3 năm 1948: 03 thiếu niên ở Tuy Phong đốt máy bay địch được Bác Hồ gửi Thư khen .....	111
Ngày 19 tháng 6 năm 1948: Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài đăng báo Vệ Quốc Quân khen các đơn vị bộ đội, trong đó có “Trung đoàn Dũng Cảm” ở Bình Thuận .....	112
Ngày 20 tháng 10 năm 1948: Trung ương hợp nhất Khu V, Khu VI và Khu XV thành Liên khu V .....	114
Tháng 12 năm 1948: Trung đoàn 81, Trung đoàn 82 sáp nhập thành Liên Trung đoàn 81 - 82 .....	114
Trong năm 1948: Tỉnh Bình Thuận thực hiện đánh phá kinh tế địch....	116
Trong năm 1948 và 1949: Tỉnh đội thành lập bộ đội Cao Thắng.....	116

**NĂM 1949**

Tháng 3 năm 1949: Liên khu V thành lập Ban Cán sự cực Nam lãnh đạo các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Lâm Viên và Đồng Nai Thượng.....	118
Ngày 08 tháng 5 năm 1949: Đại hội Đoàn Thanh niên cứu quốc tỉnh... 118	
Tháng 5 năm 1949: Huyện Hàm Tân được giải phóng.....	119
Tháng 5 năm 1949: Thành lập Hoa Kiêu liên hiệp Hội tỉnh Bình Thuận.....	119
Tháng 6 năm 1949: Hội nghị quân chính Liên trung đoàn 81 - 82 ....	120
Tháng 6 năm 1949: Đại hội đại biểu Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh lần thứ I.....	121
Tháng 7 năm 1949: Ban Chấp hành Hội Nông dân Cứu quốc tỉnh được thành lập.....	121
Tháng 8 năm 1949: Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I.....	122
Từ ngày 21 đến ngày 29 tháng 8 năm 1949: Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp .....	122
Ngày 26 tháng 9 năm 1949: Thành lập Ban chấp hành Công giáo kháng chiến tỉnh.....	123

Từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 12 năm 1949: Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ I.....	123
Cuối năm 1949: Thành lập Hội Liên - Việt tỉnh Bình Thuận.....	124
Cuối năm 1949 đến 1950: Bình Thuận đối diện với chính sách bình định của thực dân Pháp.....	125

### NĂM 1950

Đầu năm 1950: củng cố tổ chức chính quyền các cấp, sáp nhập một số đơn vị hành chính .....	126
Đầu năm 1950: Lực lượng vũ trang tỉnh “rèn cán, chỉnh quân” .....	126
Đầu tháng 3 năm 1950: Tỉnh ủy Bình Thuận chủ trương thực hiện chiến dịch Hè (BTN).....	127
Ngày 23 tháng 3 năm 1950: Hội nghị Dân quân chính quán triệt chiến dịch Hè (BTN).....	128
Tháng 5 năm 1950: Thành lập Ban lãnh đạo Thương du vận.....	128
Tháng 5 năm 1950: Triển khai công việc phục vụ chiến dịch Hè (BTN).....	129
Giữa năm 1950: Tỉnh đội dân quân được củng cố, tăng cường sự hoạt động của Đảng.....	130
Ngày 25 tháng 6 năm 1950: Trung đoàn 812 được thành lập.....	130
Ngày 25 tháng 7 năm 1950: Mở màn chiến dịch Hè (BTN).....	131
Ngày 30 tháng 9 năm 1950: Hội nghị Dân quân chính rút kinh nghiệm chiến dịch Hè (BTN).....	132
Tháng 10 năm 1950: Hội nghị cán bộ Đảng tại căn cứ Lê Hồng Phong.....	133
Tháng 10 năm 1950: Tỉnh Bình Thuận tổ chức “rước đuốc Chiến thắng” từ Việt Bắc.....	133
Từ ngày 25 tháng 11 đến ngày 01 tháng 12 năm 1950: Hội nghị công tác xây dựng Đảng.....	134

Cuối năm 1950:

Tỉnh ủy Bình Thuận thành lập Khu căn cứ Lê Hồng Phong..... 134

Trong năm 1950: Củng cố mặt trận, đoàn thể,  
công tác tôn giáo và dân tộc..... 135

Từ năm 1950 đến 1952: Tỉnh Bình Thuận thành lập các trường  
trung tiểu học bình dân trong kháng chiến..... 137

### NĂM 1951

Từ ngày 20 đến ngày 21 tháng 01 năm 1951:

178 người dân tại xóm Cát Bay (Bình Thạnh) bị Pháp tàn sát..... 140

Từ tháng 4 năm 1951 đến tháng 8 năm 1952:

Sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp huyện ..... 140

Tháng 8 năm 1951:

Đại hội đại biểu Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh lần thứ II..... 141

Từ ngày 05 đến ngày 10 tháng 9 năm 1951:

Hội nghị Tỉnh ủy các tỉnh cực Nam Trung Bộ..... 142

Ngày 25 tháng 10 năm 1951: Thường vụ Liên khu V ra Chỉ thị

về nhiệm vụ trọng tâm tỉnh Bình Thuận ..... 143

Đêm 28, rạng 29 tháng 12 năm 1951:

Tiểu đoàn 86 (Trung đoàn 812) đánh Camp E.S.E.P.I.C..... 144

### NĂM 1952

Tháng 3 năm 1952: Hình thành Căn cứ miền Tây huyện Hàm Thuận..... 145

Ngày 20 tháng 5 và ngày 23 tháng 6 năm 1952:

Lực lượng vũ trang tỉnh đánh địch bảo vệ căn cứ miền Tây  
huyện Hàm Thuận..... 146

Tháng 6 năm 1952: Bí thư Trung ương Cục Lê Duẩn chỉ đạo

xây dựng đặc công tỉnh Bình Thuận..... 146

Tháng 8 năm 1952: Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ II..... 147

Tháng 9 năm 1952: Tinh giản, điều chỉnh bộ máy,

biên chế các cơ quan Dân – Chính – Đảng ..... 148

Đêm 18 tháng 9 năm 1952: Trung đội đặc công đánh đồn Ngã Hai... 149

### NĂM 1953

Đêm 19 tháng 01 năm 1953: Tỉnh đội Bình Thuận tổ chức đánh đồn sông Quao.....	150
Đêm 06 tháng 4 năm 1953: Tập kích khách sạn Liên Thành.....	150
Ngày 14 tháng 4 năm 1953: Tỉnh đội Bình Thuận tấn công tiểu khu Mũi Né.....	151
Từ ngày 15 đến 16 tháng 8 năm 1953: Đại đội A chống trận càn Nà Sản của địch tại Tam Giác.....	152
Tháng 8 năm 1953: Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 quán triệt chính sách ruộng đất.....	153
Cuối năm 1953: Tình hình công tác xây dựng Đảng trong tỉnh Bình Thuận.....	153
Trong năm 1953: Tổ chức các lớp học tập lời Hiệu triệu của Hồ Chủ tịch.....	154
Trong năm 1953: Phong trào đấu tranh của nhân dân trong vùng địch tạm chiếm.....	154

### NĂM 1954

Ngày 7 tháng 4 năm 1954: Tỉnh ủy, Tỉnh đội Bình Thuận triển khai chiến dịch miền Tây.....	156
Ngày 20 tháng 7 năm 1954: Tỉnh Bình Thuận tổ chức lực lượng tập kết thực hiện Hiệp định Genève.....	156
Đêm 31 tháng 7 năm 1954: Trận đánh Pháp trước lệnh đình chiến.....	157
Ngày 02 tháng 9 năm 1954: Các địa phương mít tinh mừng hòa bình.....	157
Đầu tháng 9 năm 1954: Hội nghị Tỉnh ủy bố trí lực lượng cho nhiệm vụ mới sau Hiệp định Genève.....	158

# KHÁI QUÁT ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TỈNH BÌNH THUẬN QUA CÁC THỜI KỲ

Bình Thuận là tỉnh thuộc vùng cực Nam Trung Bộ, có vị trí địa lý: phía Đông Bắc và Bắc giáp tỉnh Ninh Thuận; phía Bắc và Tây Bắc giáp tỉnh Lâm Đồng; phía Tây giáp tỉnh Đồng Nai; phía Tây Nam giáp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; phía Đông và Đông Nam giáp biển Đông.

Diện tích tự nhiên 7.813 km<sup>2</sup>, được chia thành ba vùng: rùng núi, đồng bằng và ven biển<sup>(1)</sup>. Phan Thiết là thành phố tỉnh lỵ của tỉnh Bình Thuận, cách Thủ đô Hà Nội 1.532 km về phía Bắc và Thành phố Hồ Chí Minh 198 km về phía Nam.

Năm 1693, triều đình phong kiến đã lập thành *trấn* và đặt tên vùng đất này là *Trấn Thuận Thành*.

Năm 1697, trấn Thuận Thành được lập thành *phủ*<sup>(2)</sup> và đổi tên là Bình Thuận. Tên gọi Bình Thuận chính thức xuất hiện kể từ năm 1697.

Qua nhiều biến động lịch sử, theo hệ thống tổ chức hành chính của triều đình nhà Nguyễn, đến năm 1930, tỉnh Bình Thuận

---

1. Số liệu của Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận, năm 2011.

2. *Trấn* (hay *Trấn đạo*): đơn vị hành chính cấp địa phương cao nhất dưới thời phong kiến; đến năm 1831, vua Minh Mạng đổi thành tỉnh. *Phủ*: đơn vị hành chính thời phong kiến, nhỏ hơn tỉnh, nhưng lớn hơn huyện. (Viện KHXH Việt Nam, *Sổ tay từ ngữ lịch sử (quan chế)*, Nxb. KHXH, 2008, tr. 170, tr. 242).

gồm 04 huyện (Tuy Phong, Phan Lý Chàm, Hàm Tân, Tánh Linh), 02 phủ (Hòa Đa, Hàm Thuận) và thị xã Phan Thiết<sup>(1)</sup>.

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, chính quyền cách mạng bỏ “phủ, tổng” thực hiện thống nhất hệ thống đơn vị hành chính 03 cấp là: tỉnh, huyện, xã. Tỉnh Bình Thuận có 06 huyện và 01 thị xã gồm huyện Tuy Phong, Phan Lý Chàm, Hàm Tân, Tánh Linh, Hòa Đa, Hàm Thuận và thị xã Phan Thiết.

Do yêu cầu của cuộc kháng chiến chống Pháp, tháng 4/1951, tỉnh sáp nhập 3 huyện: Tuy Phong, Hòa Đa và Phan Lý Chàm thành huyện Bắc Bình. Năm 1953, Phan Lý Chàm được tách ra khỏi Bắc Bình thành một huyện riêng. Đến năm 1952, một phần của huyện Hòa Đa và huyện Hàm Thuận được tách ra để thành lập *Khu căn cứ Lê Hồng Phong*; đồng thời, huyện Di Linh (tỉnh Lâm Đồng) được giao cho tỉnh Bình Thuận trực tiếp chỉ đạo. Kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp tháng 7/1954, tỉnh Bình Thuận gồm: thị xã Phan Thiết, các huyện: Bắc Bình, Phan Lý Chàm, Di Linh, Hàm Thuận, Tánh Linh và Khu Lê Hồng Phong.

Trong kháng chiến chống Mỹ, tỉnh Bình Thuận điều chỉnh và thành lập một số đơn vị hành chính mới. Năm 1962, thành lập Ban cán sự Bắc Sơn, chỉ đạo các huyện: Tuy Phong, Phan Lý Chàm và phía Bắc Hòa Đa; đồng thời, huyện căn cứ Lê Hồng Phong được tái lập. Cùng năm này, huyện Tánh Linh được chia thành 02 huyện: Tánh Linh và Hoài Đức theo địa giới hành chính của chính quyền Sài Gòn; giao huyện Di Linh về lại tỉnh Lâm Đồng. Năm 1966, huyện căn cứ Lê Hồng Phong được giải thể và sáp nhập vào huyện Thuận Phong<sup>(2)</sup>, Hòa Đa.

---

1. Ngày 20/10/1898, vua Thành Thái ra Đạo dụ đặt Phan Thiết thành thị xã (centre urbain) tỉnh lỵ của Bình Thuận. Đến ngày 28/11/1933, được chuyển lên thành phố cấp 3 (commune) theo Nghị định của Toàn quyền Đông Dương (Thị ủy - HOND - UBND - UBMTTQVN thị xã Phan Thiết, 100 năm thị xã Phan Thiết, xuất bản 1998, tr. 12-13).

2. Thành lập năm 1961, là phần đất quận Hải Long của Chính quyền Sài Gòn.

Tháng 4/1967, Khu VI thành lập tỉnh Bắc Bình, gồm các huyện: Tuy Phong, Hòa Đa, Phan Lý Chàm và K67<sup>(1)</sup>. Tỉnh Bình Thuận còn lại các huyện: Thuận Phong, Hàm Thuận, Hàm Tân, Tánh Linh, Hoài Đức và thị xã Phan Thiết.

Đến tháng 8/1968, giải thể tỉnh Bắc Bình, sáp nhập vào lại tỉnh Bình Thuận như trước, K67 giao về tỉnh Tuyên Đức. Cùng thời gian này, Khu VI thành lập tỉnh Bình Tuy, gồm: thị trấn La Gi, huyện Hoài Đức, Tánh Linh, Hàm Tân (theo địa giới hành chính của Chính quyền Sài Gòn). Năm 1970, huyện Tánh Linh chia thành: Nam Thành và Nam Thắng. Năm 1974, thành lập thêm huyện Nghĩa Lộ. Tỉnh Bình Thuận còn lại: thị xã Phan Thiết, huyện Tuy Phong, Hòa Đa, Phan Lý Chàm, Hàm Thuận và Thuận Phong.

Đến ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, tỉnh Bình Thuận gồm có: thị xã Phan Thiết, các huyện: Tuy Phong, Hòa Đa, Phan Lý Chàm, Hàm Thuận, Thuận Phong. Tỉnh Bình Tuy gồm có: thị trấn La Gi, các huyện Hàm Tân, Nam Thắng (Tánh Linh), Nam Thành, Hoài Đức, Nghĩa Lộ.

Sau tháng 4/1975, tổ chức hành chính 02 tỉnh Bình Thuận và Bình Tuy có sự thay đổi. Đối với tỉnh Bình Thuận, tháng 6/1975, huyện Hải Ninh được thành lập, đến tháng 01/1976, sáp nhập cùng các huyện Hòa Đa, Phan Lý Chàm và Tuy Phong thành huyện Bắc Bình. Tháng 10/1975, sáp nhập huyện Thuận Phong vào Hàm Thuận. Đối với tỉnh Bình Tuy, tháng 6/1975, sáp nhập Nam Thành, Nam Thắng (Tánh Linh), Hoài Đức thành huyện Đức Linh; tháng 11/1975, sáp nhập các huyện: Nghĩa Lộ, La Gi vào huyện Hàm Tân.

Ngày 20/9/1975, thực hiện quyết định “giải thể khu hợp tỉnh” của Trung ương, trên địa bàn khu VI thành lập tỉnh Thuận Lâm, gồm 4 tỉnh: Bình Thuận, Ninh Thuận, Lâm Đồng, Tuyên

---

1. Đơn vị hành chính tương đương cấp huyện, thành lập năm 1966, nay thuộc tỉnh Lâm Đồng.

Đức. Thị xã Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng) nâng lên thành phố trực thuộc Trung ương; tỉnh Bình Tuy giao về Khu VII cùng một số địa phương ở Đông Nam Bộ thành lập tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 20/12/1975, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 19 điều chỉnh lại việc hợp nhất một số tỉnh từ Khu VI trở vào, chia tách Thuận Lâm thành 02 tỉnh mới: Lâm Đồng (gồm tỉnh Lâm Đồng và Tuyên Đức) và Thuận Hải (gồm Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy tách ra từ tỉnh Đồng Nai).

Năm 1976, tỉnh Thuận Hải, gồm: thị xã Phan Thiết, huyện An Sơn, Ninh Hải, Bắc Bình, Hàm Thuận, Hàm Tân, Đức Linh; tháng 12/1977, thành lập huyện đảo Phú Quý. Tháng 4/1983, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định tổ chức các đơn vị hành chính tỉnh Thuận Hải, gồm 02 thị xã: Phan Rang - Tháp Chàm, Phan Thiết và các huyện: Ninh Phước, Ninh Sơn, Ninh Hải, Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Tánh Linh, Đức Linh và Phú Quý.

Hơn 15 năm sau, ngày 26/12/1991, Quốc hội khóa VIII, kỳ họp thứ 10 ban hành Nghị quyết chia tỉnh Thuận Hải thành 02 tỉnh: Bình Thuận và Ninh Thuận. Tỉnh Bình Thuận, gồm: thị xã Phan Thiết, các huyện: Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Tánh Linh, Đức Linh và Phú Quý. Năm 1999, thị xã Phan Thiết được nâng cấp lên thành phố. Năm 2005, thành lập thị xã La Gi từ một phần đất huyện Hàm Tân. Đến năm 2010, tỉnh Bình Thuận gồm: 10 huyện, thị, thành phố; 127 xã, phường, thị trấn trực thuộc.

Năm 1999, Phan Thiết được nâng lên thành phố trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số thị xã trước đây. Năm 2005, thị xã La Gi được thành lập trên cơ sở điều chỉnh địa giới hành chính huyện Hàm Tân (cũ). Đến năm 2020, tỉnh Bình Thuận gồm 10 huyện, thị xã, thành phố gồm thành phố Phan Thiết, các huyện Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Hàm Tân, Đức Linh, Tánh Linh, Phú Quý (huyện đảo) và 124 xã, phường, thị trấn trực thuộc.



## NĂM 1930

### ĐÊM 12 VÀ ĐÊM 13 THÁNG 7 NĂM 1930: CUỘC RẢI TRUYỀN ĐƠN ĐẦU TIÊN KÊU GỌI NHÂN DÂN ĐẤU TRANH TẠI PHAN THIẾT.

Nhân dịp thực dân Pháp ở Đông Dương tổ chức kỷ niệm Cách mạng Tư sản dân quyền Pháp (14/7/1930), vào đêm 12 và đêm 13/7/1930, trên các đường phố Phan Thiết xuất hiện truyền đơn kêu gọi nhân dân đấu tranh. Nội dung truyền đơn có đoạn:

*“Hỡi anh chị em thợ thuyền, dân cày, học sinh, binh lính!*

*Hỡi người lao khổ ! Nay mai bọn đế quốc Pháp sẽ lấy tiền của chúng ta dựng mà xài phí làm lễ kỷ niệm ngày 14/7. Chúng nó mang mặt nạ “tự do, bình đẳng, bác ái” để gạt chúng ta. Chúng nó ghi nhớ ngày cách mạng Pháp phá khảm lớn Basti năm 1789, mà ở Đông Dương thì nó xây thành, đắp lũy, khảm lớn, khảm nhỏ nhiều hơn trường học; gươm máy cắt cổ như cắt khoai; tòa án đại hình kêu án suốt năm, mã tà, lính kín lủi khắp mọi nơi, nay tập binh, mai diễu võ...*

*Đảng Cộng sản.*

*Nam Kỳ lâm thời chấp hành ủy viên Hội”<sup>(1)</sup>.*

Đây là cuộc rải truyền đơn kêu gọi nhân dân đấu tranh đầu tiên diễn ra tại thị xã Phan Thiết sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập. Sự kiện này đánh dấu phong trào cách mạng tỉnh Bình Thuận đang hình thành.

(Nguồn: Báo cáo 414, ngày 06/8/1930 của Công sứ Pháp tại Phan Thiết, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận).

---

1. Theo báo cáo 414, ngày 06/8/1930 của Công sứ Pháp tại Phan Thiết, hàng chục tờ truyền đơn được cai tuần tìm thấy ở các đường phố Phan Thiết lúc 2 giờ, các đêm 12 và đêm 13/7/1930.

**CUỐI THÁNG 7 NĂM 1930 TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG SẮT PHAN THIẾT - MƯƠNG MÁN XUẤT HIỆN TRUYỀN ĐƠN ĐẤU TRANH**

Cuối tháng 7/1930, trên tuyến đường sắt Phan Thiết - Mương Mán xuất hiện truyền đơn kêu gọi đấu tranh nhân ngày Quốc tế đỏ 01/8/1930, nội dung có đoạn:

*“Hỡi thợ thuyền, dân cày, binh lính và những người lao khổ!*

*Mùng 01 tháng 8 là ngày Quốc tế đỏ<sup>(1)</sup>. Tới ngày ấy, vô sản giai cấp cả năm châu và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới hiệp sức mạnh lại, ra tranh đấu chống thế giới chiến tranh, chống chiến tranh đè nén các thuộc địa. Cái nguy hiểm chiến tranh đã bày ra trước mắt. Nay mai bọn “liệt cường” đế quốc sẽ kéo thợ thuyền, dân cày và quần chúng bị áp bức toàn thế giới ra chỗ chiến trường bắn giết lẫn nhau để chúng nó giành nhau thị trường và cướp nhau thuộc địa... Ở Đông Dương, bọn đế quốc Pháp thẳng tay chém giết công nông. Đầu rơi ở Yên Bái, bom rơi ở Cổ Am<sup>(2)</sup>, máu đổ khắp nơi vẫn hầy còn tươi rói... Tới ngày mùng 01 tháng 8, ở các sở, chúng ta đều đình công hết thủy và kéo nhau ra đường đi tuần hành thị uy chống chiến tranh đế quốc...*

*Đảng Cộng sản.*

*Nam Kỳ lâm thời chấp hành ủy viên hội.*

*Thành bộ Sài Gòn, Chợ Lớn ủy viên hội”.*

---

1. Để huy động công nhân và nhân dân lao động thế giới đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, bảo vệ Liên bang Xô Viết, ủng hộ phong trào đấu tranh của các dân tộc, Quốc tế Cộng sản đã chọn ngày 01/8 là “Ngày đấu tranh chống chiến tranh đế quốc”.

2. *Đầu rơi ở Yên Bái*: ngày 17/6/1930, Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính (những lãnh đạo của Việt Nam Quốc dân Đảng) bị Pháp áp giải từ Hà Nội lên Yên Bái chém đầu cùng với 11 người khác trong cuộc khởi nghĩa Yên Bái. *Bom rơi ở Cổ Am*: sau khi đàn áp cuộc khởi nghĩa Yên Bái, Thống sứ Bắc Kỳ ra lệnh cho Công sứ ở tỉnh lỵ ném 57 quả bom triệt hạ làng Cổ Am (huyện Vĩnh Lại, tỉnh Hải Dương) vì cho rằng nghĩa quân Yên Bái về đây ẩn náu.

Trong vòng nửa tháng, lần thứ hai (lần đầu vào đêm 12 và đêm 13 tháng 7) truyền đơn xuất hiện tại tỉnh Bình Thuận kêu gọi đấu tranh chống thực dân Pháp. Công sứ Pháp tại Phan Thiết báo cáo ra Trung Kỳ, nhanh chóng mở cuộc điều tra.

(Nguồn: *Báo cáo 413 ngày 06/8/1930 của Công sứ Pháp tại Phan Thiết*, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận).

### **GIỮA NĂM 1930: ĐỒNG CHÍ HỒ QUANG CẢNH TUYÊN TRUYỀN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG TẠI LÀNG RẠNG - THIỆN KHÁNH**

Đồng chí Hồ Quang Cảnh sinh năm 1904, quê ở Quỳnh Lưu, Nghệ An, thân sinh là cụ Hồ Sĩ Lâm - một nhà nho yêu nước, thầy thuốc chữa bệnh. Gia đình cụ Hồ Sĩ Lâm vào sinh sống tại làng Rạng - Thiện Khánh, phủ Hàm Thuận từ rất lâu. Đồng chí sinh ra tại Rạng, là con thứ hai trong gia đình; lúc nhỏ theo cha học chữ, sau đó vào Phan Thiết ở tại nhà số 6, đường Nhà Chung Rue de Léglise để học trường Pháp Việt - Phan Thiết; tốt nghiệp bằng Primaire (Tiểu học). Năm 1926, Hồ Quang Cảnh vào Sài Gòn làm ở ga xe điện Tân Định, được tuyên truyền về đường lối cách mạng do Tân Việt Cách mạng Đảng tổ chức. Tháng 2/1930, trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam<sup>(1)</sup>.

Giữa năm 1930, đồng chí Hồ Quang Cảnh trở về Phan Thiết, ở tại nhà số 6, đường Nhà Chung Rue de Léglise, để nắm tình hình tại địa phương. Vào dịp hè năm 1930, đồng chí về làng Rạng - Thiện Khánh dạy học thêm; qua đó tuyên truyền đường lối cách mạng cho một số quần chúng cách mạng từ bạn bè giáo viên, thợ may, nông dân trong vùng, gồm: Nguyễn Giáo (dạy học), Nguyễn Phú (dạy học), Giáo Chành (dạy học)

---

1. Ngày 01/01/1930, Đảng Tân Việt chuyển thành Đông Dương Cộng sản Liên đoàn; đến ngày 24/02/1930, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trần Mạnh (thợ may), ông Thân (làm rẫy), ông Hiền (thông phán làm việc ở Phan Thiết)<sup>(1)</sup>.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr.43; Tư liệu của Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải năm 1977, hiện lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Đảng ủy phường Lạc Đạo – thành phố Phan Thiết, *Lạc Đạo truyền thống đấu tranh cách mạng (1930 - 1975)*, tháng 7/2007, tr. 29).

### **QUÝ III NĂM 1930: HÌNH THÀNH NHÓM ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN Ở PHỦ HÀM THUẬN**

Khoảng quý III năm 1930, tại phủ Hàm Thuận, dưới sự tuyên truyền, vận động và giác ngộ cách mạng của ông Dương Chước, một số thanh niên tiến bộ đã được kết nạp vào Đảng hình thành nhóm đảng viên cộng sản.

Ông Dương Chước sinh năm 1906, quê ở Quảng Nam, là đảng viên chi bộ Hòn Khói (Ninh Hòa, Khánh Hòa). Cuối tháng 7/1930, ông lãnh đạo công nhân Hòn Khói đấu tranh, bị địch truy lùng, đã vào làng Đại Nấm, phủ Hàm Thuận. Tại nhà cụ Lê Trọng Thiều<sup>(2)</sup>, ông Dương Chước tổ chức hội họp, tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản cho một số thanh niên tiên tiến và kết nạp Đảng Cộng sản Việt Nam, đó là: Nguyễn Ty, Phan Xích, Ngô Đức Tồn... Do điều kiện và nhận thức lúc đó, các đảng viên mới kết nạp chưa tổ chức thành chi bộ, mọi hoạt động do Dương Chước trực tiếp chỉ đạo.

1. Ý kiến của cán bộ lão thành cách mạng Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Tương trong tài liệu *Quá trình vận động và tổ chức các cơ sở Đảng cộng sản Đông Dương tỉnh Bình Thuận (1930 - 1931)*, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Tham gia phong trào Văn thân chống Pháp ở Hà Tĩnh, bị địch khủng bố, lánh vào Bình Thuận, có con trai là Lê Trọng Mân, hoạt động trong Kỳ bộ Tân Việt Nam Kỳ, về sau là cán bộ lãnh đạo Đảng Cộng sản ở Gia Định.

Đây là nhóm đảng viên cộng sản hình thành đầu tiên tại phủ Hàm Thuận.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 35).

### **CUỐI NĂM 1930: THÀNH LẬP TỔ CHỨC QUẦN CHÚNG CÁCH MẠNG Ở TAM TÂN**

Cuối năm 1930, sau quá trình tuyên truyền, vận động, tập hợp của thầy giáo Ngô Đức Tố, tổ chức “Phản đế Đồng Minh hội” được thành lập tại Tam Tân. Hội gồm hơn 30 người, đủ thành phần từ hương chức tiến bộ đến người lao động nghèo có tâm tư về cuộc sống bị áp bức, có tinh thần đấu tranh cho độc lập dân tộc.

Đồng chí Ngô Đức Tố sinh năm 1908, quê Hà Tĩnh, xuất thân trong một gia đình Nho giáo giàu truyền thống yêu nước. Những năm 1925 - 1926, khi học ở trường Kỹ nghệ thực hành Hải Phòng, hăng hái tham gia các cuộc bãi khóa của thanh niên, học sinh đấu tranh đòi ân xá cụ Phan Bội Châu, truy điệu cụ Phan Chu Trinh nên bị đuổi học. Đầu năm 1928, đồng chí vào Bình Thuận, trú ngụ tại nhà người họ hàng đồng hương là cụ Lê Trọng Thiệu. Từ đây, đồng chí Ngô Đức Tố kết thân với Lê Trọng Mân, con trai cụ Thiệu và có quan hệ với Tân Việt cách mạng Đảng.

Cuối tháng 7/1930, đảng viên Dương Chước từ Khánh Hòa vào làng Đại Nấm đã tuyên truyền và kết nạp Ngô Đức Tố vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Lúc này, đồng chí tham gia học lớp sư phạm do Nha học chính Bình Thuận tổ chức và được cử về dạy học tại làng Tam Tân, huyện Hàm Tân.

Quá trình dạy học tại đây, thầy giáo Ngô Đức Tố đã đồng cảm với cuộc sống của nhân dân lao động, của những người căm thù chế độ thống trị phong kiến. Biết được những mâu thuẫn bóc

lột của địa chủ, hương chức, cường hào và hoàn cảnh khốn cùng của nhân dân lao động nên ít lâu sau, thầy giáo Ngô Đức Tố đã tuyên truyền, vận động, tập hợp được một số người giác ngộ cách mạng thành lập “Phản đế Đồng minh Hội”.

Sau khi thành lập, “Phản đế Đồng minh Hội” đã phát triển thêm nhiều hội viên, chia thành nhiều tiểu tổ để bí mật hoạt động.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 43; Đảng bộ thị xã La Gi và Đảng bộ huyện Hàm Tân, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân (1930 - 2005)*, tháng 12/2008, tr. 32 - 33).

### **CUỐI NĂM 1930: THÀNH LẬP CHI BỘ ĐẢNG ĐẦU TIÊN TRONG TỈNH**

Sau khi tổ chức “Phản đế Đồng minh hội” ra đời tại làng Tam Tân, những quần chúng yêu nước đã được tiếp thu đường lối cách mạng của Đảng do thầy giáo Ngô Đức Tố tuyên truyền, giáo dục. Từ những hạt nhân “Phản đế Đồng minh hội”, 06 quần chúng tốt, giác ngộ về chủ nghĩa cộng sản, đã được kết nạp vào Đảng là: Cao Có, Lê Chạy, Lê Thanh Lư, Hồ Vũ, Nguyễn Hữu Lợi, Nguyễn Gia Bát. Trên cơ sở số lượng đảng viên đã có, thầy giáo Ngô Đức Tố thành lập Chi bộ Đảng do mình làm Bí thư.

Cuối năm 1930, cuộc họp thành lập Chi bộ Đảng Cộng sản diễn ra ở dốc ông Bằng, cạnh đồi cát lớn phủ đầy cây dại um tùm, rậm rạp nằm trải dài theo bờ biển thuộc ngành Tam Tân. Những thành viên dự cuộc họp cải trang thành người đi săn thỏ, từ nhiều hướng khác nhau tập trung lại địa điểm đã hẹn. Chi bộ phân công từng đảng viên tiếp tục phát triển số quần chúng tốt, hình thành các tiểu tổ để hoạt động. Chi bộ được tổ chức chặt chẽ, bí mật, từng đảng viên thực hiện công việc riêng, người khác không biết.

Chi bộ Đảng đầu tiên của Bình Thuận được thành lập, đã đánh dấu bước trưởng thành của phong trào cách mạng địa phương.

(Nguồn: Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, 1930 - 1945 (sơ thảo)*, 1984, tr. 47; Đảng bộ thị xã La Gi và Đảng bộ huyện Hàm Tân, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân (1930 - 2005)*, tháng 12/2008, tr. 34 - 35).

### **TỪ NĂM 1930 ĐẾN 1933: PHONG TRÀO THANH NIÊN PHỦ HÀM THUẬN ĐỌC SÁCH BÁO TIẾN BỘ**

Những năm 1930 - 1933, các nhóm thanh niên, học sinh ở một số làng trong phủ Hàm Thuận thường tụ họp tìm hiểu thời cuộc, đọc sách báo tiến bộ như: *Tiếng Dân, Công Luận, Thần Chung, Phụ nữ Tân Văn*... Nhà một số người như: Lê Trọng Thiều (làng Đại Nẫm), Phạm Hoài Xuân (làng Lại An Thượng), Nguyễn Ngọc Thọ (làng Phú Long), Trần Hữu Chí (làng Lại An)<sup>(1)</sup>, Nguyễn Gia Tịnh (làng Tuy Hòa) là nơi lui tới, gặp gỡ của các bạn trẻ. Không những tìm hiểu thời sự, tin tức trong các báo, những thanh niên này còn tiếp cận các tác phẩm viết về lịch sử thế giới, lịch sử nhân loại, cách mạng tháng Mười Nga; qua đó nhận thức mới về chính trị - xã hội được nâng lên.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 31).

---

1. Hiện nay, nhà thờ cụ Trần Hữu Chí ở phường Xuân An, thành phố Phan Thiết còn lưu giữ một số bài báo tiến bộ do chính cụ sưu tầm, đóng thành tập rất công phu.

## NĂM 1931

### ĐẦU NĂM 1931: XÂY DỰNG TỔ CHỨC NÔNG HỘI ĐỎ Ở PHỦ HÀM THUẬN

Tháng 01/1931, một đảng viên Cộng sản người xứ Nghệ, từ Sài Gòn ra Phan Thiết ở tại nhà đồng chí Hồ Quang Cảnh (số 6, đường Nhà Chung Rue de Léglise) để hoạt động. Nguyên tắc hoạt động cách mạng bí mật, không biết tên thật và do nói giọng xứ Nghệ nên các đảng viên ở Bình Thuận thường gọi người đảng viên này với tên thân mật là “anh Nghệ”<sup>(1)</sup>.

Từ Phan Thiết, anh Nghệ móc nối tuyên truyền cách mạng và kết nạp đồng chí Nguyễn Thắng (quê Quảng Nam, sống ở làng Tuy Hòa) vào Đảng. Đây là cơ sở cách mạng đầu tiên ở làng Tuy Hòa. Phát huy vai trò đảng viên, đồng chí Nguyễn Thắng đã tuyên truyền cách mạng cho một số thanh niên yêu nước, thành lập một tổ Nông hội đỏ ở làng Tuy Hòa, gồm các hội viên: Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Đức Thắng, Phan Cao Đăng, do Nguyễn Gia Tú làm tổ trưởng.

Tiếp đó, đồng chí Nguyễn Thắng thành lập một số tổ Nông hội ghép ở các làng Bình An, Bình Lâm, Lại An Thượng gồm một số hội viên: Nguyễn Tương, Nguyễn Chí, Trần Hoàn (Trần Đức Hoàn, Tư Úc), Ngô Mân, Ngô Thí..., do Nguyễn Tương làm tổ trưởng. Phong trào cách mạng lan rộng, một thời gian sau, nhiều làng trong phủ Hàm Thuận đã có tổ chức Nông hội (hoặc hội viên Nông hội) như: Đại Năm, Phú Hội, Khánh Thiện, Thiện Khánh, Phú Long, Thiện Mỹ, An Long, Kim Ngọc.

Qua hoạt động trong tổ chức Nông hội, năm 1931, Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Tương, Trần Hoàn được kết nạp vào Đảng.

---

1. Đến nay, chưa biết tên thật của người đảng viên này.



(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 44; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 37).

### **GIỮA NĂM 1931: THÀNH LẬP LỰC LƯỢNG TỰ VỆ Ở PHỦ HÀM THUẬN**

Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng, việc bảo vệ cán bộ và tổ chức là một yêu cầu cấp thiết. Đồng chí Nguyễn Gia Tú được giao nhiệm vụ thành lập lực lượng tự vệ, đã chọn một số hội viên trẻ, khỏe tập luyện các động tác võ thuật để bảo vệ nội bộ. Các tổ tự vệ được thành lập khắp phủ Hàm Thuận, thu hút nhiều thanh niên tham gia như: Tiểu Oai Nghi, Nguyễn Chánh Nghi, Nguyễn Cường (làng Kim Ngọc); Nguyễn Thi, Nguyễn Phú (làng Phú Long); Lê Bài, Nguyễn Thêu (làng Phú Trường); Đào Bá Quyên, Nguyễn Mẫn (làng Thiện Mỹ); Lê Ngọc Liễu, Phạm Mỹ, Bùi Bá (làng Tùy Hòa); Nguyễn Công Lý (làng Vĩnh Hòa)... Thời điểm này, các tổ tự vệ có nhiệm vụ canh gác bảo vệ các cuộc họp của Nông hội. Tổ tự vệ lúc mới thành lập do đồng chí Nguyễn Gia Tú phụ trách, sau đó là đồng chí Tiểu Oai Nghi.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 37).

### **GIỮA NĂM 1931: PHÁT HÀNH TỜ BÁO ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG VIÊN TRONG TỈNH**

Sau khi các tổ Nông hội hình thành và phát triển, để có tài liệu cổ vũ, hướng dẫn và tuyên truyền hoạt động cách mạng, “anh Nghệ” giao nhiệm vụ cho đồng chí Nguyễn Gia Tú in ấn tài liệu. Tổ in ấn đặt tại làng Tùy Hòa, phủ Hàm Thuận. Phương pháp in ấn lúc bấy giờ là dùng đồng sương<sup>(1)</sup> in tài liệu tuyên truyền khổ nhỏ bỏ túi. Nội dung nói về ý nghĩa ngày Quốc tế Lao động, Quốc

---

1. Còn gọi là xu xoa (thạch, rau câu).

tế Phụ nữ, Công xã Paris... Đồng thời, các đảng viên cũng chủ trương in, lưu hành tờ báo *Nhân Đạo*. Đến tháng 8/1931, báo *Nhân Đạo* ra được 03 số, trên khổ giấy học trò. Số báo đầu tiên in 30 bản, hai số báo tiếp theo tăng số lượng gấp đôi. Báo được lưu hành nội bộ đến các tổ Nông hội.

*Nhân Đạo* là tờ báo đầu tiên do một số đảng viên trong tỉnh phát hành nhằm tuyên truyền đường lối cách mạng.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 45; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 38).

#### **ĐÊM 14, RẠNG SÁNG 15 THÁNG 8 NĂM 1931: ĐẤU TRANH KỶ NIỆM NGÀY NHÂN DÂN THẾ GIỚI CHỐNG CHIẾN TRANH ĐẾ QUỐC**

Hưởng ứng phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh diễn ra ở các tỉnh miền Trung và kỷ niệm 13 năm ngày nhân dân thế giới chống chiến tranh đế quốc (01/8/1918 - 01/8/1931), các đảng viên tỉnh Bình Thuận phát động đấu tranh với nội dung: "*Chống đế quốc gây chiến tranh, bảo vệ hòa bình*". Từ cuối tháng 7/1931, công tác chuẩn bị được khẩn trương thực hiện. Tổ in ấn và các hội viên Nông hội trong phủ Hàm Thuận khẩn trương phát hành tài liệu phục vụ đợt đấu tranh. Đồng chí Nguyễn Tương cùng một số đảng viên, quần chúng khác viết biểu ngữ tại lò gạch ông Hồng Ngọc Viên ở làng Bình An, phủ Hàm Thuận. Đồng chí Nguyễn Gia Tú cùng tổ in ấn làng Tuy Hòa in truyền đơn. Từ đây, truyền đơn đấu tranh được Nguyễn Thị Ngôn, Phạm Thị Hoa, Phan Thị Dương, Nguyễn Thị Quán... chuyển đến nhiều nơi trong phủ Hàm Thuận, thị xã Phan Thiết. Riêng chi bộ Tam Tân, thời gian này mưa to, nước sông dâng cao, chưa nhận được kế hoạch hành động và truyền đơn cách mạng, nên không kịp thời hưởng ứng đấu tranh.

Đêm 14 rạng sáng 15/8/1931, mặc dù trời mưa to gió lớn và địch canh giữ nghiêm ngặt, nhưng các đảng viên, quần chúng được phân công đã treo cờ đỏ búa liềm, rải truyền đơn trên đường phố, tại chợ búa, ga tàu trong thị xã Phan Thiết đến các vùng nông thôn Đại Nãi, Khánh Thiện, Thiện Khánh, Bình An, Bình Lâm, An Phú, Lại An, Vĩnh Hòa, Dân Thạnh; dọc bờ biển Rạng, Mũi Né; dọc đường sắt Phan Thiết – Phú Hội; dọc tỉnh lộ 8 (Phan Thiết – Ma Lâm), Quốc lộ 1.

Phát hiện truyền đơn, băng rôn, cờ đỏ khắp nơi, hương lý, tuần phu các làng nổi trống mõ báo động liên hồi, hội tề<sup>(1)</sup> thấp thỏm lo sợ. Quần chúng cách mạng cũng đánh trống, mõ, thùng thiếc... làm không khí thêm náo loạn, thu hút sự quan tâm của nhân dân. Qua đợt rải truyền đơn, treo cờ, biểu ngữ đã gây khí thế cách mạng, ảnh hưởng lớn đến nhân dân thị xã và nhiều vùng nông thôn trong tỉnh.

Công sứ<sup>(2)</sup> Bình Thuận điện báo khẩn cấp ra Huế. Mật thám Trung Kỳ điện các sở mật thám: Hà Nội, Sài Gòn, Phnom Penh, Viên Chăn thông tin về hoạt động treo cờ, rải truyền đơn của Cộng sản Bình Thuận. Ngoài việc báo cáo tình hình hoạt động của Cộng sản, Công sứ Bình Thuận còn nêu “*một cuộc điều tra đang được tiến hành cương quyết*”<sup>(3)</sup>.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 39).

- 
1. Hội tề: chính quyền ở làng xã vùng bị địch chiếm đóng.
  2. Công sứ: chức quan cai trị là người Pháp đứng đầu một tỉnh (áp dụng cho các tỉnh Bắc Kỳ, Trung Kỳ thời Pháp thuộc), bên cạnh có quan *Tổng đốc* (nếu là tỉnh lớn) hoặc *Tuần vũ* (tỉnh nhỏ) là người Việt (Viện KHXH Việt Nam, *Sổ tay từ ngữ lịch sử...*, sdd., tr. 57).
  3. Báo cáo Công sứ Bình Thuận ngày 15/8/1931, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận.

### THÁNG 9 NĂM 1931: PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TỔN THẤT SAU ĐỢT RẢI TRUYỀN ĐƠN THÁNG 8/1931

Sau đợt rải truyền đơn đêm 14, rạng sáng 15/8, chính quyền phong kiến và thực dân Pháp tổ chức đánh phá phong trào cách mạng ở Bình Thuận. Tuần vũ<sup>(1)</sup> tỉnh Bình Thuận Ngô Đình Diệm ra lệnh cho bang tá Phan Thiết, tri phủ Hàm Thuận, Hòa Đa, tri huyện Hàm Tân bắt bớ quần chúng nhân dân, với phương châm “bắt nhầm hơn bỏ sót”. Bọn sai nha, lính phủ cùng mật thám phòng nhì Pháp kiểm tra, lục soát khắp làng, xã. Các con đường lớn, nhỏ vào những vùng chúng nghi ngờ có cách mạng hoặt động đều bị kiểm soát gắt gao.

Ở phủ Hàm Thuận, do có người khai báo, địch phát hiện đầu mối từ nhà ông Hồng Ngọc Viên nên đã bắt hầu hết những người lãnh đạo cuộc đấu tranh như các đồng chí Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Thắng, Nguyễn Tương, Trần Hoàn, Phan Xích, Nguyễn Ty, Hồ Quang Cảnh cùng thân nhân gia đình. Sau khi tra tấn, các đồng chí Nguyễn Thắng, Nguyễn Tương, Nguyễn Gia Tú, Hồ Quang Cảnh, Trần Hoàn bị đưa về nhà lao Phan Thiết giam giữ.

Tại làng Tam Tân, mật thám Pháp cùng lính bắt đảng viên Chi bộ Tam Tân, hội viên Phản đế đồng minh Hội tra khảo. Sau đó, chúng đưa các đồng chí Lê Thanh Lự, Lê Chạy giam tại nhà lao Phan Thiết. Chi bộ Tam Tân bị tan vỡ, tạo nên sự kiện chính trị được dư luận quan tâm. Báo chí Sài Gòn đưa tin về việc này như sau: “*Tháng trước quan lãnh binh ở Bình Thuận (Trung Kỳ) dắt một tốp 10 người lính đến tại làng Tam Tân, huyện Hàm Tân bắt được 30 đảng viên cộng sản giải về tại khám Bình Thuận. Sau khi quan đem tra tấn, mấy người đều thú nhận có theo cộng sản*”

---

1. Tuần vũ: chức quan đứng đầu một tỉnh nhỏ thời Nguyễn (Viện KHXH Việt Nam, *Sổ tay từ ngữ lịch sử...*, sđd., tr. 178, tr. 250).

và khai rằng chính Ngô Tố, làm giáo sư dạy tại trường Tam Tân, đã từ trần tại nhà thương Phan Thiết ngày 8 tháng 5 An Nam vừa rồi, là người cầm đầu tổ chức chi bộ cộng sản này vậy..."<sup>(1)</sup>.

Cuối năm 1931, tòa án Nam triều ở Bình Thuận đưa ra xét xử 360 can phạm<sup>(2)</sup> cộng sản, tuyên án 36 người từ 2 đến 5 năm khổ sai.

Đây là cuộc đàn áp cách mạng đầu tiên của địch ở Bình Thuận, gây nhiều tổn thất cho phong trào cách mạng địa phương. Từ cuối năm 1931 đến đầu năm 1934, phong trào đấu tranh cách mạng trong tỉnh gặp khó khăn.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 51 - 52; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 42 - 43; Đảng bộ thị xã La Gi và Đảng bộ huyện Hàm Tân, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân (1930 - 2005)*, tháng 12/2008, tr. 37 - 38).

---

1. Theo báo *Phụ nữ Tân Văn*, số tháng 9/1931, mục tin tức trong nước (dẫn theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Hàm Tân (1930 - 2005)*, xb tháng 12/2008, tr. 37 - 38).

2. Theo báo *Phụ nữ Tân Văn*, số ngày 16/6/1932, mục tin tức trong nước, tr. 24: "*Có 149 người bị án. Mới rồi, tòa Nam án tỉnh Phan Thiết (tức tỉnh Bình Thuận) đã họp xử những người làm rối cuộc trị an, bị bắt ngày 14 và 15 Aout (tức tháng Tám) 1931. Tòa kêu án: Hồ Quang Cảnh và Nguyễn Văn Thắng (tức Nguyễn Thắng) bị 7 năm khổ sai và quản thúc...*".

## NĂM 1932

### TRONG NĂM 1932: THANH NIÊN HÀM THUẬN ĐẤU TRANH CHỐNG VIỆC LÀM SAI TRÁI CỦA QUAN PHỦ

Năm 1932, đồng bào miền Trung gặp thiên tai, lũ lụt: “Nhâm Thân (1932) trời bão tháng Ba”. Hưởng ứng lời kêu gọi của báo *Tiếng Dân*, một trong những tờ báo tiến bộ lúc bấy giờ: “Nhiều điều phủ lấy giá gương, Người chung một nước phải thương nhau cùng”, các nhóm thanh niên Hàm Thuận tổ chức quyên góp tiền cứu trợ nhân dân bị thiên tai. Bên cạnh đó, nổi lên phong trào viết đơn kiện đả kích lý địa phương lạm thu, tham ô tiền của dân. Nhóm thanh niên làng Kim Ngọc làm đơn tố cáo lý trưởng Nguyễn Vĩnh Tồn ăn hối lộ, hà hiếp nhân dân. Thanh niên làng Tuy Hòa động viên nhau không đi sưu, làm cầu cho quan phủ.

Những việc làm trên được đông đảo đồng bào tiến bộ hưởng ứng. Các hình thức đấu tranh tuy nhỏ lẻ nhưng đã chứng tỏ nhân dân Hàm Thuận đang đòi hỏi một con đường mới và sẵn sàng đứng lên chống áp bức, bạo tàn, giành quyền sống.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 32).

### TRONG NĂM 1932: NHÂN DÂN HÒA ĐA ĐẤU TRANH CHỐNG ÁP BỨC

Đợt bão lụt miền Trung năm 1932, một số nhân sĩ phủ Hòa Đa<sup>(1)</sup> tổ chức quyên góp tiền của cứu trợ đồng bào các nơi. Một đoàn hát bội được mời về biểu diễn tại Phan Rí Cửa, Chợ Lầu... Nhân dân các nơi đi xem hát, được tuyên truyền về mục đích cứu trợ nên đã ủng hộ nhiều tiền bạc.

1. Địa bàn 02 huyện: Tuy Phong, Bắc Bình ngày nay.

Khi đoàn hát bội đang biểu diễn tại Duồng, lo ngại trước hoạt động của nhân sĩ, quần chúng, tri phủ Hòa Đa Thân Trọng Dực liền đàn áp. Hắn bắt 31 người trong đoàn hát, một số nhân sĩ và những người nhà giàu ở Hòa Đa tra tấn, đánh đập, khép tội tuyên truyền cộng sản; ép gia đình những người giàu có đưa tiền chuộc mới thả họ về. Nhân dân Hòa Đa bất bình với việc làm của chính quyền sở tại, đấu tranh đòi thả những người bị bắt. Vụ việc trở nên nghiêm trọng buộc tri phủ Thân Trọng Dực phải đưa về Phan Thiết.

Tuần vũ Ngô Đình Diệm bất chấp chứng lý đã kết án một số người. Nhân dân Hòa Đa làm đơn kháng cáo gửi Toàn quyền Đông Dương và triều đình Huế. Mặt khác, thông qua các tờ báo lúc bấy giờ như: *Tiếng Dân*, *Phụ nữ Tân Văn*... toàn bộ sự việc đã được đưa ra công luận, đẩy lên làn sóng phản đối khắp nơi.

Trước tình hình đó, Toàn quyền Đông Dương phải cử người thanh tra lại vụ việc. Không đủ căn cứ pháp lý buộc tội hoạt động cộng sản, tất cả những người bị bắt được trả tự do. Cuộc đấu tranh của quần chúng chống chính quyền áp bức đã giành được thắng lợi, gây tiếng vang lớn trong cả nước.

(Nguồn: Huyện ủy Bắc Bình, *Bắc Bình truyền thống đấu tranh cách mạng (1930 - 1975)*, tháng 1/2000, tr. 46 - 48; Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong, tập 1, 1930 - 1954*, năm 1993, tr. 59 - 60).

## NĂM 1933

### **CUỐI NĂM 1933: ĐỒNG CHÍ HỒ QUANG CẢNH BỊ SÁT HẠI TẠI NHÀ TÙ BUÔN MA THUỘT**

Sau đợt đấu tranh tháng 8/1931, quan phủ Hàm Thuận bắt đồng chí Hồ Quang Cảnh tại Rạng và tìm thấy bọc truyền đơn chôn ở mảnh đất cạnh nhà. Kẻ thù dùng nhiều cực hình tra tấn như “vuốt lạt tre”, “kẹp tay”, đánh đập hoặc hèn hạ tra tấn thân phụ là cụ Hồ Sĩ Lâm... nhưng đồng chí Hồ Quang Cảnh vẫn không khai báo.

Đầu năm 1932, thực dân Pháp lưu đày đồng chí Hồ Quang Cảnh và các đồng chí đảng viên khác như: Nguyễn Tương, Nguyễn Thắng... đi nhà tù Buôn Ma Thuột (Đắk Lắk). Cuộc sống ở đây khí hậu, chế độ sinh hoạt khắc nghiệt, tù nhân bị hành hạ, đánh đập thường xuyên. Cuối năm 1933, trong khi đi làm khổ sai, các tù nhân đấu tranh bị cai ngục đàn áp. Người mang số áo tù 2037<sup>(1)</sup> Hồ Quang Cảnh bị cai ngục đánh đến chết.

(Nguồn: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận,  
*Địa chí Bình Thuận*, 2007, tr. 1054, 1146).

---

1. Theo bản “Dự thảo đề cương Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận từ 1930 đến tháng 2/1946”, tr. 17, do đồng chí Nguyễn Tương biên soạn năm 1964 tại Hà Nội, khi làm Trưởng Ban nghiên cứu lịch sử Đảng (không chuyên) tỉnh Bình Thuận.



## NĂM 1934

### THÁNG 2 NĂM 1934: PHONG TRÀO CÁCH MẠNG ĐƯỢC XÂY DỰNG LẠI SAU THỜI GIAN TỐN THẤT

Tháng 2/1934, một số đảng viên tỉnh Bình Thuận bị thực dân Pháp cầm tù trong đợt đấu tranh tháng 8/1931 được trả tự do, nhưng phải chịu sự quản thúc tại địa phương. Với nhiệm vụ đảng viên, một số người tìm cách xây dựng lại phong trào cách mạng tỉnh nhà sau thời gian tổn thất.

Lấy lý do mưu sinh, kiếm sống, đồng chí Nguyễn Gia Tú với bộ đồ nghề cắt tóc, đã đi nhiều nơi ở Hàm Thuận, Hàm Tân tập hợp, móc nối đảng viên cũ. Qua một thời gian hoạt động, đồng chí Nguyễn Gia Tú đã tuyên truyền cách mạng cho một số thanh niên, nhà tư sản dân tộc có tinh thần yêu nước như: Phan Lợi (làng Đại Nấm), Lâm Đình Trúc (làng Phú Mỹ), Tống Ngọc Cang (thị xã Phan Thiết). Bên cạnh đó, bằng các hình thức tổ chức đội bóng đá, góp tiền mua, đọc sách báo tiến bộ, đồng chí Nguyễn Gia Tú tập hợp ngày càng đông quần chúng có tinh thần yêu nước, cảm tình với Đảng.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 56).

### THÁNG 3 NĂM 1934: ĐẤU TRANH ĐÒI AN XÁ TÙ CHÍNH TRỊ

Tháng 3/1934, phái đoàn nghị sĩ Quốc hội Pháp Gabriel Péri đến Sài Gòn điều tra cuộc khủng hoảng kinh tế, tình cảnh khổ cực của người lao động Đông Dương theo đơn kêu cứu gửi đến Ủy ban vận động đại xá tù chính trị Đông Dương<sup>(1)</sup> của các gia đình

---

1. Từ năm 1931, Đảng Cộng sản Pháp, Tổng Công hội đỏ, Hội Cứu tế đỏ và nhiều đoàn thể tiến bộ ở Pháp thành lập Ủy ban vận động đại xá tù chính trị

có người thân bị chính quyền thuộc địa bắt bớ, giam cầm. Nhân dịp này, các đồng chí Nguyễn Gia Tú, Trần Hoàn hướng dẫn gia đình các đồng chí Hồ Quang Cảnh<sup>(1)</sup>, Nguyễn Tương (đang bị giam giữ ở Buôn Ma Thuột) viết đơn kiến nghị gửi phái đoàn, vạch tội ác bọn thực dân ở các nước thuộc địa khủng bố người yêu nước; yêu cầu chính phủ Pháp ân xá cho tù chính trị.

Khi phái đoàn nghị sĩ Gabriel Péri ở Sài Gòn, chính quyền thuộc địa tìm mọi cách ngăn cản, không cho đi Phan Thiết và các tỉnh Trung Kỳ với lý do các nơi này là vùng đất thuộc triều Nguyễn quản lý. Cuộc đấu tranh đòi ân xá tù chính trị của một số đảng viên Bình Thuận không đạt kết quả. Tuy nhiên, các đảng viên đã tập hợp bản kiến nghị, đơn đòi ân xá chính trị phạm và cử người mang vào Sài Gòn tìm gặp, gửi đến phái đoàn.

Sau cuộc điều tra tình hình Đông Dương, Mặt trận Nhân dân Pháp đấu tranh buộc chính phủ Pháp phải cải thiện chế độ nhà lao, trả tự do tù chính trị Đông Dương. Năm 1935, các đồng chí Nguyễn Tương, Nguyễn Thắng được ra tù trở về địa phương.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 296 - 298; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930-1954)*, tháng 02/1994, tr. 55).

---

Đông Dương; tổ chức phong trào chống khủng bố trắng ở Đông Dương, đòi đại xá chính trị phạm. Tháng 01/1934, Ủy ban thành lập phái đoàn sang Đông Dương điều tra việc “khai hóa văn minh” của Pháp.

1. Lúc này, gia đình chưa biết tin đồng chí Hồ Quang Cảnh bị sát hại trong lúc đấu tranh chống khổ sai vào cuối năm 1933 tại nhà tù Buôn Ma Thuột.

## NĂM 1936

### THÁNG 4 NĂM 1936: CÁC CUỘC ĐẤU TRANH CỦA TIỂU THƯƠNG VÀ DIÊM DÂN

Chợ Phan Thiết là nơi buôn bán của nhân dân thị xã và các vùng lân cận. Hàng ngày, chủ thầu chợ luôn tìm mọi cách gây khó dễ, ức hiếp người dân đến họp chợ. Dịp Tết Nguyên đán Bính Tý 1936<sup>(1)</sup>, chủ thầu chợ thu tiền thuê chỗ ngồi bán hàng tăng gấp đôi làm cho tiểu thương, nông dân càng thêm bất bình.

Trước tình hình đó, Ban lãnh đạo cuộc đấu tranh bãi thị gồm đồng chí Nguyễn Gia Tú và các anh Phan Lợi, Lâm Đình Trúc, Nguyễn Hữu Hạnh, ông Tống Ngọc Cang tuyên truyền cho đồng bào Phan Thiết và các vùng phụ cận về thời gian bãi thị, chuẩn bị tinh thần, dự trữ lương thực, thực phẩm... dự kiến sẽ đấu tranh vào dịp Tết Thanh minh. Đến Tết Thanh minh tháng 4/1936<sup>(2)</sup>, đồng bào Phan Thiết, Hàm Thuận ngừng họp chợ ba ngày liền; không chở hàng hóa vào thị xã, chở cá mắm đi bán rong, hiệu buôn đóng cửa..., chợ búa, phố xá vắng lặng. Chủ thầu chợ thất thu tiền thuế, sinh hoạt hàng ngày của bọn thực dân tại Phan Thiết trở nên khó khăn. Trước tình hình đó, Công sứ Bình Thuận phải ra lệnh cho chủ thầu chợ hạ mức thu tiền thuê chỗ ngồi buôn bán, cấm tùy tiện phạt tiền và thu tiền một lần khi người dân gánh hàng vào chợ.

Diêm dân cánh đồng muối Duồng (Hòa Đa), Cửa Cạn (Hàm Tân), Trinh Tường (Hàm Thuận) luôn bị bọn chủ thầu tìm mọi cách ép bán muối cho chúng với giá rẻ so với thị trường. Sau đó, bọn chủ thầu đem bán cho người dân mua về dùng với giá

---

1. Hồi ký của đồng chí Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu (30-45) II Da40.

2. Như trên.

cả cao cất cổ. Trước tình hình đó, một số đảng viên và Huỳnh Văn Dậu (cố đồng Công ty Liên Thành) vận động nhân dân đấu tranh với chủ thầu phải mua, bán muối đúng giá thị trường. Cuộc đấu tranh thắng lợi, chủ thầu phải chấp thuận mua muối từ 16 xu/100 kg tăng lên 2,50 đồng/100 kg và bán lại cho người dân mua về dùng theo đúng giá thị trường.

Các cuộc đấu tranh của tiểu thương và diêm dân đạt thắng lợi, đã khơi dậy phong trào, nâng cao khí thế quần chúng càng tin tưởng vào khả năng đấu tranh cho quyền lợi của mình. Qua đó, làm gia tăng uy tín lãnh đạo của đảng viên ở Bình Thuận và phát hiện thêm nhiều nhân tố tích cực, tiếp tục xây dựng phong trào trong những năm tiếp theo.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 61, tr. 64; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 55; Hồi ký của đồng chí Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu (30 - 45) II Da40).

### **THÁNG 8 NĂM 1936: CUỘC VẬN ĐỘNG PHONG TRÀO ĐÔNG DƯƠNG ĐẠI HỘI TẠI BÌNH THUẬN**

Tháng 8/1936, Ban Chấp hành Trung ương Đảng gửi Thư ngỏ cho các đảng phái, nhóm cải lương dân chủ, hội ái hữu, tổ chức công nông binh... kêu gọi tham gia Đông Dương Đại hội - là một hình thức đoàn kết các dân tộc Đông Dương, bước đầu tiên để các đảng phái ở Đông Dương tiến tới có một hành động chung.

Hưởng ứng Thư ngỏ của Trung ương Đảng, phong trào Đông Dương Đại hội được khởi xướng ở Sài Gòn, qua báo chí công khai tác động đến các vùng lân cận. Tại Bình Thuận, cơ sở cách mạng dần được khôi phục, các đảng viên nhận thấy cần thực hiện phong trào này tại địa phương. Anh Lâm Đình Trúc

vào Sài Gòn tìm hiểu quá trình, nội dung các bước tổ chức Đông Dương Đại hội, chương trình hoạt động của Ủy ban vận động.

Ủy ban vận động Đông Dương Đại hội tại Bình Thuận được thành lập gồm: đồng chí Nguyễn Gia Tú, anh Lâm Đình Trúc, ông Tống Ngọc Cang. Ủy ban cử đại diện đến gặp Công sứ Bình Thuận chính thức báo tin nhân dân trong tỉnh sẽ tổ chức Đông Dương Đại hội. Lại một lần nữa, chính quyền viện cớ quy chế “Trung Kỳ là lãnh thổ của Nam triều” ngăn cản không cho tổ chức tại phần đất cực Nam Trung Kỳ.

Trước tình hình đó, Ủy ban vận động Đông Dương Đại hội tại Bình Thuận phân phát truyền đơn đến các gia đình có cảm tình với cách mạng tập hợp thêm lực lượng, giác ngộ tinh thần yêu nước, thu hút quần chúng đấu tranh đòi ân xá tù chính trị, đòi quyền tự do dân chủ, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động. Tuy không tổ chức được Đông Dương Đại hội tại Bình Thuận, nhưng đảng viên, quần chúng nhân dân đã có kinh nghiệm hoạt động công khai hợp pháp với địch.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 454 - 456; Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, 1930 - 1945 (sơ thảo)*, 1984, tr. 81 - 82).

## NĂM 1937

### **THÁNG 1 NĂM 1937: HÌNH THÀNH TỔ ĐẢNG LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TRONG TỈNH**

Từ năm 1934 đến 1937, hai quần chúng ưu tú Lâm Đình Trúc, Phan Lợi được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn đấu tranh, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Vì vậy, đồng chí Nguyễn Gia Tú đã tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản cho hai quần chúng ưu tú Lâm Đình Trúc, Phan Lợi để hướng tới kết nạp vào Đảng.

Tháng 01/1937, đồng chí Nguyễn Gia Tú (nhân danh một đảng viên năm 1931), kết nạp hai quần chúng ưu tú Lâm Đình Trúc, Phan Lợi vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Các đảng viên tuyên bố hình thành tổ Đảng do đồng chí Nguyễn Gia Tú làm tổ trưởng; "... hy vọng sau này khi bắt được liên lạc với Đảng cấp trên, sẽ được thừa nhận và chính thức thành lập chi bộ. Tổ chức Đảng mặc nhiên trở thành cơ sở Đảng duy nhất lãnh đạo các hoạt động phong trào ở địa phương"<sup>(1)</sup>.

Từ thời gian này, công tác tuyên truyền về Đảng được chú trọng. Tổ Đảng thường xuyên giáo dục chủ nghĩa cộng sản, điều lệ Đảng, xây dựng ý thức giai cấp cho quần chúng tích cực. Tuy chưa kết nạp thêm đảng viên mới, nhưng tổ Đảng đã xây dựng được một số quần chúng trung kiên như: Ngô Xuân Duyên, Lê Văn Triều. Đối với đồng chí Nguyễn Trương, sau khi được trả tự do (năm 1935), bị địch quản thúc tại quê nhà; bản thân bị tra tấn trong tù nên thường xuyên đau ốm, phải lo chữa bệnh, chỉ liên hệ góp ý kiến với số đảng viên đang hoạt động.

---

1. Hồi ký của đồng chí Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu II Da40 (30 - 45).

Đây là tổ chức Đảng được hình thành từ sau phong trào cách mạng bị địch đàn áp cuối năm 1931 đến tháng 01/1937. Việc thành lập tổ Đảng đánh dấu một giai đoạn mới của phong trào cách mạng tỉnh Bình Thuận.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 61-62; Hồi ký Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu II Da40 (30 - 45).)

### **ĐẦU NĂM 1937: PHONG TRÀO THU THẬP KIẾN NGHỊ GỬI PHÁI ĐOÀN MẶT TRẬN NHÂN DÂN PHÁP**

Đầu năm 1937, trước phong trào đấu tranh của nhân dân Việt Nam, Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp<sup>(1)</sup> cử phái đoàn do Justin Godart dẫn đầu sang Đông Dương điều tra tình hình. Nhân dịp này, các lực lượng dân chủ và quần chúng lao động Việt Nam tổ chức biểu dương lực lượng, đòi dân sinh, dân chủ, bày tỏ thái độ ủng hộ chính sách tích cực của Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp chống lại chính sách thực dân của bọn phản động thuộc địa. Ở những nơi Godart xuất hiện, quần chúng tổ chức biểu tình, đưa kiến nghị, hồ khẩu hiệu “Ủng hộ Mặt trận Nhân dân Pháp”, “Tự do dân chủ”, “Đại xá chính trị phạm”...

Tại Bình Thuận, các đảng viên và cơ sở phát động phong trào lấy ý kiến của nhân dân từ thành thị đến nông thôn, đủ mọi ngành nghề trong xã hội để chuyển cho phái đoàn. Tuy nhiên, thực dân Pháp ở Đông Dương đưa Godart từ Huế lên Đà Lạt rồi về Sài Gòn, không đi ngang Phan Thiết như dự kiến. Trước tình huống này, tổ

---

1. Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp (Front populaire), là một liên minh chính trị của các lực lượng cánh tả ở Pháp, bao gồm: Đảng xã hội, Đảng Cộng sản, Chi hội Công nhân lao động quốc tế ở Pháp và các chính đảng, tổ chức chính trị khác trong thời kỳ 1935 - 1938, có ảnh hưởng tích cực đến Phong trào dân chủ Đông Dương 1936 - 1939.

Đảng cử đồng chí Lâm Đình Trúc mang nội dung yêu sách của nhân dân Bình Thuận vào Sài Gòn chuyển đến phái đoàn Godart.

Cuộc đấu tranh đưa yêu sách kiến nghị đến phái đoàn Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp đạt kết quả. Sự kiện này không những tác động đến đại diện của Chính phủ Mặt trận Nhân dân Pháp, mà còn trở thành một cao trào đấu tranh đòi quyền tự do dân chủ tại Bình Thuận nói riêng, trong cả nước nói chung.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 486 - 187; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 60).

#### **NGÀY 14 THÁNG 2 NĂM 1937: NÔNG DÂN ĐẤU TRANH CHỐNG VIỆC TRẢ PHÍ MUA NƯỚC TRỒNG LÚA VÀ HOA MÀU**

Từ lâu đời nay, nông dân vùng Ngã Hai cùng nhau làm đập Đồng Đế, khai vét mương dẫn nước từ vùng núi Tà Cú về ruộng làm lúa, hoa màu. Tuy nhiên, Casset - chủ đồn điền từ Km 16 - Km 19 (Phan Thiết - Sài Gòn) cậy quyền, chiếm đập, cản hết các con mương, buộc nông dân phải mua lại nguồn nước của chính họ làm ra. Nông dân rất bất bình với việc làm của hắn, chỉ chờ dịp đấu tranh. Biết được nguyện vọng của nông dân vùng Ngã Hai, được tổ Đảng phân công, đồng chí Lâm Đình Trúc cùng một số quần chúng ưu tú vận động nông dân trực tiếp đấu tranh. Ngày 14/02/1937 (mùng 4 Tết Nguyên đán), gần 400 nông dân trong vùng với cuốc, xẻng, dao, rựa trong tay cùng nhau kéo đến phá đập Đồng Đế. Chủ đồn điền không dám xuất hiện, cầu cứu bọn cầm quyền. Trước sự nổi dậy của nông dân và đang đối phó phong trào đòi dân sinh, dân chủ nên Công sứ Bình Thuận làm ngơ, buộc chủ đồn điền chấp nhận điều kiện của nông dân, không cản đập nước thu phí.



Thắng lợi của nông dân Ngã Hai đã tác động đến phong trào đấu tranh của nông dân tỉnh Bình Thuận. Từ lâu, nông dân người Kinh, người Chăm ở phủ Hòa Đa, Phan Lý bị Langlet - chủ đập nước Đồng Mới bóc lột, tăng thu tiền phí sử dụng nước canh tác đồng ruộng. Đồng chí Lâm Đình Trúc cùng nhân dân đấu tranh, làm đơn kiện. Đoàn người biểu tình yêu cầu tri phủ Hòa Đa thực hiện yêu sách của nông dân. Để tránh một vụ phá đập nước, Công sứ Bình Thuận buộc chủ đập nước Đồng Mới chấp thuận giảm phí mua nước canh tác nông nghiệp cho nông dân.

Các cuộc đấu tranh của nông dân vùng Ngã Hai và phủ Hòa Đa, Phan Lý dưới sự chỉ đạo trực tiếp của các đảng viên Bình Thuận thắng lợi. Đây là những cuộc biểu dương lực lượng của nông dân Bình Thuận, góp phần cùng tỉnh và cả nước trong cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 53; Đảng bộ huyện Bắc Bình, *Bắc Bình truyền thống đấu tranh cách mạng (1930 - 1975)*, tháng 5/1993, tr. 41).

### **NGÀY 12 THÁNG 7 NĂM 1937: CÔNG NHÂN ĐƯỜNG SẮT HƯỜNG ỨNG ĐẤU TRANH ĐÒI DÂN SINH, DÂN CHỦ**

Tháng 6/1937, Chi bộ Đảng nhà máy Trường Thi (Vinh) do đồng chí Hà Huy Giáp<sup>(1)</sup> thành lập, liên lạc với các tổ chức công nhân nhà máy xe lửa Tháp Chàm (Nam Trung Bộ), Dĩ An (Bình Dương) chuẩn bị một cuộc đấu tranh chung đòi tăng lương công nhân tuyến đường sắt Đà Nẵng - Sài Gòn. Đến ngày 06/7, công

---

1. Đồng chí Hà Huy Giáp (1908 - 1995), quê quán Hà Tĩnh, Ủy viên Thường vụ Xứ ủy Nam Kỳ (1930); Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa II (dự khuyết), khóa III; Thứ trưởng Bộ Văn hóa (1960); Phó Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương (1976).

nhân nhà máy Trường Thi (Vinh) bãi công, tạo nên làn sóng lan truyền khắp ngành đường sắt phía Nam.

Ngày 12/7, phối hợp với cuộc đấu tranh của công nhân nhà máy Trường Thi, công nhân các ga đường sắt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận (Sông Lòng Sông, Mương Mán) và các địa phương: Đà Nẵng, Nha Trang, Tháp Chàm, Sài Gòn... đồng loạt bãi công. Ở Bình Thuận, chuyến tàu Sài Gòn – Hà Nội bị nhân viên lái tàu dừng lại tại ga Mương Mán. Tàu chợ hàng ngày Mương Mán – Phan Thiết cũng không hoạt động. Phong trào đấu tranh mạnh mẽ, gây sự chú ý là tại ga Sông Lòng Sông (huyện Tuy Phong). Khoảng 200 công nhân, trong đó có một số người là hội viên Công hội đỏ<sup>(1)</sup>, tổ chức cuộc bãi công kéo dài một tuần lễ, góp phần làm cho tuyến đường sắt Nam Đông Dương tê liệt. Công nhân ga Sông Lòng Sông đưa ra yêu cầu tăng lương 10% và đổi tên chủ ga người Pháp đi nơi khác. Cuộc đấu tranh giành thắng lợi, các yêu sách của công nhân được giải quyết.

Cuộc đấu tranh của công nhân đường sắt từ Đà Nẵng đến Sài Gòn hưởng ứng công nhân nhà máy Trường Thi (Vinh) đã gây tiếng vang lớn; có tác dụng cổ vũ phong trào công nhân Việt Nam và Đông Dương trong thời kỳ vận động Mặt trận Dân chủ Đông Dương.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 523 - 526;

Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 67 - 68).

---

1. Vợ chồng Trần Đình Quảng, Trần Thị Điểm bị địch bắt trong đợt đấu tranh kỷ niệm ngày Nhân dân thế giới chống chiến tranh đế quốc năm 1931. Năm 1932, sau khi ra tù, xin làm công nhân xe lửa, tham gia tổ chức Công hội đỏ do các đảng viên công nhân xe lửa thuộc Xứ ủy Nam Kỳ lãnh đạo.

### THÁNG 8 NĂM 1937: BẦU CỬ NGHỊ VIÊN VIỆN DÂN BIỂU TRUNG KỲ

Tháng 3/1937, Trung ương Đảng ra Thông cáo hướng dẫn phong trào cách mạng: "... Vô luận là cuộc tuyển cử gì Đảng ta có thể tham gia được, là nên tham gia... Các cấp đảng bộ tương đương phải dự bị những người ra ứng cử trong các viện dân biểu, các hội đồng thành phố..."<sup>(1)</sup>. Qua báo chí công khai Sài Gòn, các đảng viên Bình Thuận biết được chủ trương của Đảng, biến thành hành động có kết quả trong kỳ bầu cử nghị viên Viện Dân biểu Trung Kỳ<sup>(2)</sup>.

Tháng 8/1937, cùng với các địa phương khác, tỉnh Bình Thuận diễn ra cuộc bầu cử nghị viên Viện Dân biểu Trung Kỳ. Tổ Đảng vận động, ủng hộ hai người có cảm tình với Đảng ra tranh cử là: ông Huỳnh Khánh Tông - hiệu trưởng trường tư thực ở Phan Rí và ông Huỳnh Văn Dậu - một cổ đông công ty Liên Thành.

Cuộc vận động ủng hộ hai ứng cử viên Huỳnh Khánh Tông, Huỳnh Văn Dậu được các đảng viên tổ chức với nhiều hình thức: đi sát cử tri để tuyên truyền vận động; tổ chức mít tinh hay rải truyền đơn, biểu ngữ. Thông qua quần chúng có cảm tình với Đảng, các đảng viên đã tổ chức một cuộc mít tinh tại rạp hát Moderne ở đường Gia Long, Phan Thiết và các nơi khác trong tỉnh. Hai ứng cử viên Huỳnh Khánh Tông, Huỳnh Văn Dậu ra mắt cử tri với bản chương trình hành động là đấu tranh đòi quyền lợi cho dân khi trúng cử. Để tỏ thái độ ủng hộ của Đảng, đồng chí

---

1. *Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương, Văn kiện Đảng 1930 - 1945, tập II, Hà Nội 1977, tr. 169 - 178.*

2. Viện Dân biểu Trung Kỳ (1926 - 1945) là cơ quan tư vấn, góp ý cho chính quyền thống trị của Pháp ở Trung Kỳ về các vấn đề kinh tế, tài chính, xã hội. Ủy viên của Viện được gọi là "nghị viên". Tổ chức này có sự góp mặt của nhiều nhà yêu nước Việt Nam nổi tiếng như Huỳnh Thúc Kháng, Phan Thanh.

Nguyễn Gia Tú còn in truyền đơn vận động cử tri tập trung phiếu bầu cho ứng cử viên Mặt trận Dân chủ. Các phe nhóm khác cũng ráo riết vận động cho người của họ trong cuộc bầu cử này.

Do sự sắp đặt của bọn cầm quyền, hai ông Huỳnh Văn Dậu, Huỳnh Khánh Tông tuy được nhiều phiếu nhưng không hơn số phiếu của người đại diện cho chính quyền thống trị. Cùng thời gian này diễn ra cuộc bầu cử Hội đồng kinh tế tài chính Đông Dương<sup>(1)</sup>. Ông Huỳnh Văn Dậu được các đảng viên Bình Thuận vận động tranh cử đã trúng cử. Theo quy định của thực dân Pháp, thành viên Hội đồng kinh tế tài chính Đông Dương đương nhiên là nghị viên Viện Dân biểu Trung Kỳ. Tại các cuộc họp Viện Dân biểu Trung Kỳ, nghị viên Huỳnh Văn Dậu đã đóng góp ý kiến cùng các đại biểu Mặt trận Dân chủ đấu tranh, bác bỏ dự án tăng thuế của Khâm sứ Trung Kỳ vào tháng 9/1938.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 523 - 526; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 63).

---

1. Hội đồng Kinh tế Tài chính Đông Dương (1928 - 1954) là cơ quan tư vấn cho Toàn quyền Đông Dương về tất cả các vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế tài chính, có quyền quyết nghị về những vấn đề thuế khóa sau khi được Toàn quyền Đông Dương chuẩn y (Dương Trung Quốc, *Việt Nam những sự kiện lịch sử 1919-1945*. Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2000, tr. 151)

## NĂM 1938

### TRONG NĂM 1938: CÁC CUỘC ĐẤU TRANH CỦA CÔNG NHÂN, NGƯỜI LAO ĐỘNG PHAN THIẾT

Sau cuộc bầu cử Viện Dân biểu Trung Kỳ và Hội đồng kinh tế tài chính Đông Dương, phong trào đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ của quần chúng tiếp tục phát triển. Khắp nơi trong tỉnh diễn ra đấu tranh của công nhân, người lao động.

Lâu nay, công nhân nhà máy đèn Phan Thiết lao động liên tục, kể cả ngày nghỉ hàng tuần nhưng không được trả lương. Trước tình hình đó, công nhân đưa yêu sách đòi chủ nhà máy đèn lập thêm kíp lao động, thay nhau làm việc để phát điện suốt ngày đêm và trả lương làm việc ngày chủ nhật. Công sứ Bình Thuận phải ra lệnh cho chủ nhà máy đèn chấp nhận yêu sách của công nhân.

Phát huy thắng lợi của công nhân nhà máy đèn, người dân làm nghề xe kéo cũng đấu tranh thành công, buộc chủ xe phải giảm tiền thuê xe từ 50 xu xuống còn 30 xu/ ngày. Các hội ái hữu<sup>(1)</sup> thợ may, thợ cắt tóc, người đánh xe ngựa lần lượt được thành lập nhằm tập hợp lực lượng đấu tranh với chủ, đòi quyền lợi lao động cho mình và phối hợp đấu tranh với các giới lao động khác, qua đó tạo nên sức mạnh đoàn kết của những người lao động.

Hơn 100 người trong Hội ái hữu người đánh xe ngựa Phan Thiết và Hàm Thuận, được sự tuyên truyền, vận động của đồng chí Nguyễn Gia Tú, tập trung về chùa Long Hải (Phan Thiết), tổ chức đình công 03 ngày. Các yêu cầu của Hội đưa ra đòi chính

---

1. Hình thức tổ chức thấp nhất của những người có quan hệ nghề nghiệp để giúp đỡ và bênh vực quyền lợi cho nhau (Viện Ngôn ngữ học, *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, 2006, tr. 460).

quyền thực hiện là: cai tuần không phạt vô cớ, giảm thuế và quy định nơi đậu xe để đón khách. Trong 03 ngày đình công, việc đi lại, vận chuyển hàng hóa gặp trở ngại, lương thực, thực phẩm khan hiếm, giao thông đình trệ (vì xe ngựa là phương tiện giao thông chính vào thời điểm này). Công sứ Bình Thuận phải chấp nhận yêu sách của những người đánh xe ngựa Phan Thiết.

Cuộc đấu tranh của những người làm công cho các hàm hộ<sup>(1)</sup> lớn tại Phan Thiết diễn ra bằng hình thức đình công, thương lượng. Mở đầu cuộc đấu tranh, anh em cử người đại diện gặp Công sứ Bình Thuận, đề nghị can thiệp để chủ hàm hộ giải quyết yêu sách của người làm công. Tiếp đó, cuộc đấu tranh vừa đình công, vừa thương lượng giữa đôi bên diễn ra. Cuối cùng, các chủ hàm hộ phải chấp nhận hầu hết các yêu sách.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 65).

### **TRONG NĂM 1938: NÔNG DÂN PHỦ HÀM THUẬN ĐẤU TRANH ĐÒI GIẢM TÔ, TĂNG GIÁ NGÀY CÔNG**

Tiếp tục với cuộc đấu tranh của Hội ái hữu người đánh xe ngựa Hàm Thuận (phối hợp với Phan Thiết), nông dân Hàm Thuận cũng tổ chức đấu tranh đòi giảm tô, tăng giá ngày công. Vụ hè thu năm 1938, nông dân gặt thuê vùng Xuân Phong, Đại Nấm đòi chủ ruộng tăng giá ngày công từ nửa gạ<sup>(2)</sup> lên một gạ lúa, nhưng không được chủ ruộng đồng ý. Nông dân bỏ lúa chín rục ở các cánh đồng dọc sông Cà Ty. Chủ ruộng đành phải chấp thuận yêu cầu. Phong trào đấu tranh lan rộng ra, giá ngày công của nông dân gặt thuê phủ Hàm Thuận được nâng lên.

---

1. Hộ gia đình sản xuất nước mắm.

2. Đơn vị dân gian ở miền Nam Việt Nam để đong hạt rời (*Từ điển Tiếng Việt...* sdd., tr. 386). Ở Phan Thiết, Hàm Thuận, 1 gạ bằng 01 thùng gỗ đong được tương đương khoảng 07 kg lúa.

Nông dân làng Bình An, phủ Hàm Thuận đấu tranh đòi địa chủ giảm tô, tăng giá ngày công và lấy triệu của lý trưởng<sup>(1)</sup>. Các ông Nguyễn Thanh Long, Nguyễn Hữu Dụng, Huỳnh Thanh Đạt, Đoàn Quỳnh cùng một số người khác vận động dân trong làng ký tên vào bản yêu sách gửi lên phủ và tỉnh đề nghị để người dân cử lý trưởng mới. Phủ và tỉnh giải quyết không thỏa đáng, nông dân Hàm Thuận đã đưa đơn kiện ra triều đình Huế. Cuối cùng, mặc dù một số người chủ chốt của cuộc đấu tranh bị tù đày nhưng lý trưởng mới được thay thế có thái độ tiến bộ, bên vực quyền lợi cho dân, hạn chế được nạn chiếm đoạt ruộng đất cũng như sự hạch sách của bọn cường hào.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 60).

---

1. *Triện*: con dấu sử dụng trong thời phong kiến (*Từ điển Tiếng Việt...* sđd, tr. 1035). *Lý trưởng*: chức danh đứng đầu bộ máy hành chính cấp làng xã dưới triều Nguyễn, thời Pháp thuộc (*Sổ tay từ ngữ lịch sử (quan chế)...*, sđd., tr. 137).

## NĂM 1939

### THÁNG 9 NĂM 1939: PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TỈNH BÌNH THUẬN BỊ ĐỊCH ĐÁNH PHÁ

Tháng 9/1939, lợi dụng tình hình chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ trước đó, Thủ tướng Pháp Daladier ra lệnh giải tán Đảng Cộng sản Pháp, mạnh tay thi hành hàng loạt biện pháp đàn áp lực lượng dân chủ tại chính quốc và phong trào cách mạng thuộc địa. Ở Đông Dương, thực dân Pháp đàn áp Đảng Cộng sản, đoàn thể quần chúng, các tổ chức dân chủ. Quyền lợi tự do mà quần chúng nhân dân giành được đều bị hủy bỏ. Hàng loạt cuộc khám xét, bắt bớ diễn ra khắp nơi.

Khi được Tòa soạn báo *Dân Chúng* ở Sài Gòn thông tin địch sẽ đàn áp tổ chức Đảng, các đảng viên Nguyễn Gia Tú, Lâm Đình Trúc, Phan Lợi chủ trương phân tán để bảo tồn lực lượng. Ngay lúc đó, mật thám Pháp tìm đến lục soát nhà, mời thẩm vấn nhưng đồng chí Lâm Đình Trúc đã nhanh chóng đi nơi khác. Nghị viên Huỳnh Văn Dậu cũng bị mời đến răn đe. Hai đảng viên còn lại trong tổ Đảng phân công nhau: đồng chí Phan Lợi đi Tánh Linh thông báo tình hình cho cơ sở rút vào hoạt động bí mật, đồng chí Nguyễn Gia Tú ra các tỉnh miền Trung tìm cách liên lạc với tổ chức Đảng. Chuyển đi của đồng chí Nguyễn Gia Tú không đạt kết quả và do bị lộ nên về rẫy Thơm, làng Tùy Hòa lánh nạn, thông qua quần chúng cốt cán, liên lạc, chỉ đạo các nơi. Đồng chí Phan Lợi chưa bị lộ nên vẫn hoạt động công khai ở vùng Đại Nấm. Cuối năm 1939, đồng chí Lâm Đình Trúc bị địch bắt (hy sinh tại nhà tù Củng Sơn, Phú Yên năm 1941).

Cuộc khủng bố của địch chỉ phá vỡ một phần tổ chức cơ sở cách mạng ở Bình Thuận. Tuy nhiên, do không liên lạc được với Đảng, không tiếp nhận được chủ trương, đường lối mới



của trên, nên đảng viên, quần chúng cốt cán trong tỉnh bị động, phong trào đấu tranh dần chìm lắng.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 660; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 70).

## NĂM 1940

### **THÁNG 7 NĂM 1940: PHONG TRÀO CÁCH MẠNG BÌNH THUẬN ĐƯỢC SỰ CHỈ ĐẠO CỦA XỨ ỦY TRUNG KỲ**

Tháng 7/1940, Xứ ủy Trung Kỳ cử Xứ ủy viên phụ trách các tỉnh miền Nam Trung Kỳ (từ Quảng Ngãi đến Bình Thuận và Tây Nguyên) Trần Hữu Dực vào đóng cơ quan lãnh đạo tại tỉnh Ninh Thuận, phát hành báo “*Chiến Thắng*”, chỉ đạo, tuyên truyền hoạt động của Đảng ở các tỉnh trong vùng.

Từ Ninh Thuận, Xứ ủy viên Trần Hữu Dực cử cán bộ vào Ma Lâm bắt liên lạc với tổ chức Đảng ở Bình Thuận. Sau chuyến đi đó, đích thân Xứ ủy viên Trần Hữu Dực vào Bình Thuận gặp đồng chí Nguyễn Tương tại làng Bình An. Được truyền đạt đường lối của Đảng, với chủ trương thành lập Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế, đồng chí Nguyễn Tương liên lạc với các đồng chí Trần Hoàn, Phan Lợi để bàn kế hoạch công tác. Sau đó, các đảng viên tuyên truyền, củng cố lại cơ sở ở Phan Thiết, Hàm Thuận... chuẩn bị khôi phục tổ chức Đảng tại Bình Thuận đáp ứng nhiệm vụ mới. Sau chuyến đi của Xứ ủy viên Trần Hữu Dực vào Bình Thuận, báo *Chiến Thắng* phát hành từ tỉnh Ninh Thuận theo đường dây liên lạc bí mật chuyển tới các đồng chí Nguyễn Tương, Trần Hoàn, Phan Lợi.

Như vậy từ đây, phong trào cách mạng tỉnh Bình Thuận đã tiếp nhận được sự liên hệ và chỉ đạo của Xứ ủy Trung Kỳ.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 699; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 70 - 71).

## NĂM 1941

### THÁNG 9 NĂM 1941: CÁC ĐẢNG VIÊN CỘNG SẢN Ở BÌNH THUẬN BỊ THỰC DÂN PHÁP BẮT CẤM TÙ

Đầu năm 1941, phong trào cách mạng các tỉnh Bắc Trung Kỳ bị thực dân Pháp đánh phá. Qua đó, chúng tìm ra địa bàn hoạt động của Xứ ủy viên Xứ ủy Trung Kỳ Trần Hữu Dực. Biết được âm mưu của địch, các đảng viên Bình Thuận rút vào hoạt động bí mật hơn. Tuy nhiên, một người làm công tác liên lạc ở Tuy Phong bị mật thám Pháp bắt khi mang tài liệu và báo *Chiến Thắng*, do không chịu nổi sự tra tấn đã khai chỗ ở của Xứ ủy viên Trần Hữu Dực.

Tháng 9/1941, mật thám Pháp từ Bình Thuận ra Ninh Thuận bắt Xứ ủy viên Trần Hữu Dực. Không khai thác được thông tin về tổ chức Đảng và cơ sở quần chúng cách mạng, địch bắt hết số đảng viên là can phạm chính trị trước đây như: Nguyễn Tương, Trần Hoàn, Phan Lợi, Nguyễn Gia Tú... đưa đi giam giữ. Tháng 2/1942, thực dân Pháp kết án các đồng chí Trần Hữu Dực, Nguyễn Tương, Phan Lợi, Trần Hoàn từ 2 đến 5 năm tù, đày đi Buôn Ma Thuột; các đồng chí Nguyễn Gia Tú, Lê Văn Triều, Hồ Hữu Ý bị địch giam ở trại tập trung Ly Hy (Huế), thời gian sau chuyển về camp<sup>(1)</sup> Phú Bài.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 72 - 73; Hồi ký Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu (30 - 45) II Da40).

---

1. Camp: trại, doanh trại.

## NĂM 1942

### TRONG NĂM 1942: MỘT SỐ NHÓM VIỆT MINH ĐƯỢC HÌNH THÀNH Ở TUY PHONG

Phong trào cách mạng trong tỉnh bị địch đánh phá tạm thời lắng xuống. Tuy vậy, ở Hòa Đa, Tuy Phong, do mối liên hệ làm ăn, quen biết, một số đảng viên ở các tỉnh miền Trung bị địch theo dõi, thoát được vào đây hoạt động.

Năm 1942, Trương Đình Long, quê Quảng Nam vào nhà bà con ở Phan Rí Cửa đã liên hệ với một số thanh niên có cảm tình với cách mạng như: Ngô Độc, Ngô Vinh, Võ Hữu Đức... thành lập nhóm Việt Minh<sup>(1)</sup>. Do được tiếp xúc với tổ Việt Minh ở Phan Rí Cửa, một số thanh niên các làng Bình Thạnh, Long Hương như: Huỳnh Tảng, Trần Ngọc Trác... lập nhóm “Những người có lòng hoạt động từ thiện”, tổ chức đoàn hát thu tiền ủng hộ đồng bào miền Bắc bị bão lụt... Y tá Võ Đăng làm ở bệnh viện Phan Thiết, cơ sở của đồng chí Nguyễn Tương cũng bí mật về Long Hương hoạt động.

Đầu năm 1943, địch phát hiện, bắt giam một số người trong nhóm Việt Minh tại Tuy Phong. Như vậy, tuy trong bối cảnh bị thực dân Pháp đàn áp nhưng những người yêu nước ở Tuy Phong đã hưởng ứng phong trào Việt Minh do một số đảng viên các tỉnh miền Trung vào đây xây dựng.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 75)

---

1. Mặt trận Việt Minh (tức Việt Nam độc lập đồng minh) được thành lập ngày 19/5/1941, theo chủ trương Hội nghị Trung ương VIII (tháng 5/1941) của Đảng Cộng sản Đông Dương, do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đề nghị. Mặt trận Việt Minh chủ trương tập hợp mọi tầng lớp nhân dân Việt Nam, đấu tranh đánh đuổi phát xít Nhật và thực dân Pháp, giành độc lập cho dân tộc Việt Nam. Từ khi ra đời, Việt Minh đã thực sự trở thành cơ sở chính trị để mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân. (Theo *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, bản điện tử).

## NĂM 1943

### TRONG NĂM 1943: PHONG TRÀO ĐẤU TRANH Ở HÀM TÂN, HÀM THUẬN

Mặc dù phong trào cách mạng địa phương bị địch đàn áp nhưng vẫn âm ỉ chờ dịp bùng phát. Năm 1943, ở huyện Hàm Tân, thầy giáo Ngô Quang Minh dạy học ở trường làng Phong Điền đã viết bài đăng trên báo *Tiến Đ* tố cáo nền giáo dục lệ thuộc và lương giáo viên không đủ sống. Đồng thời, một số nhóm hoạt động có tinh thần yêu nước cũng được hình thành như: nhóm thi xã (thơ), nhóm truyền bá chữ quốc ngữ, hội banh ra đời ở La Gi, Phong Điền, Tam Tân.

Khi quân đội Nhật vào Đông Dương, nhiều phong trào đấu tranh diễn ra chống lại Pháp và Nhật. Ở phủ Hàm Thuận, nhân dân nhiều xã chống bắt lính. Năm 1943, thanh niên làng Long Thạnh thành lập hội “Đ

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 76).

### CUỐI NĂM 1943: XÂY DỰNG CÁC NHÓM VIỆT MINH Ở PHỦ HÀM THUẬN

Cuối năm 1943, bằng cách giả dạng người mua bông, bán lụa, thợ may... các ông Lưu Minh Kim, Lưu Minh Tâm, Nguyễn Kim Bông ở Phan Thiết lên Hàm Thuận tuyên truyền về Mặt trận Việt Minh, xây dựng cơ sở. Sau một thời gian hoạt động đã móc nối được với các ông Tiểu Oai Nghi, Phạm Mùi, Ngô Mân, Ngô

Thí, Dương Hữu Nam... Từ đó các nhóm Việt Minh đã phát triển nhanh chóng, tập hợp nhiều cơ sở quần chúng. Ông Nguyễn Kim Bồng trong Hội Phật học tỉnh nên có điều kiện tập hợp số Phật tử tiến bộ.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của cán bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 65 - 66).

## NĂM 1944

### **TRONG NĂM 1944: NHÓM VIỆT MINH Ở PHAN RÍ CỬA HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI MẮN HẠN TÙ**

Đầu năm 1944, một số thành viên nhóm Việt Minh Phan Rí Cửa mãn hạn tù, bí mật hoạt động trở lại. Lúc này, người em ruột của ông Trương Đình Long là Trương Đình Trì từ Quảng Nam vào đây hoạt động, mang theo bản chương trình hành động của Mặt trận Việt Minh và một số tài liệu. Nhóm Việt Minh Phan Rí Cửa thường hội họp tại nhà ông Ngô Vinh dưới hình thức cúng giỗ để che mắt mật thám Pháp. Đến tháng 4/1944, mật thám Pháp phát hiện, bắt ông Ngô Vinh giam 6 tháng nhưng không đủ chứng cứ, phải trả tự do.

Ở Long Hương, y tá Võ Đăng khi làm tại bệnh viện Phan Thiết được Nguyễn Tương giác ngộ cách mạng. Khi chuyển ra nhà thương Long Hương, Võ Đăng có liên lạc với một số thanh niên cảm tình với cách mạng như: Lê Bá Nghiêm, Nguyễn Thuỳên, Nguyễn Học, Lê Xá... Ở Bình Thạnh, Vĩnh Hảo cũng có những nhóm thanh niên có cảm tình với cách mạng, liên lạc với nhau.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong, tập 1, 1930 - 1954*, xb. 1993, tr. 72 - 73).

## NĂM 1945

### THÁNG 4 NĂM 1945: CÁC ĐẢNG VIÊN BÌNH THUẬN THOÁT KHỎI NHÀ TÙ THỰC DÂN VỀ LẠI ĐỊA PHƯƠNG

Sau khi Nhật đảo chính Pháp, từ tháng 4/1945, các đồng chí Nguyễn Gia Tú, Lê Văn Triều, Hồ Hữu Ý từ Camp Phú Bài (Thừa Thiên Huế) trở về Bình Thuận. Tiếp theo đó, các đảng viên bị địch giam cầm ở nhà tù Buôn Ma Thuột như: Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc, Thái Hựu (quê các tỉnh miền Trung) cùng đồng chí Nguyễn Tương về Bình Thuận hoạt động. Theo sự chỉ dẫn của đồng chí Nguyễn Tương, về đến làng Tuy Hòa, các đảng viên ở nhà Nguyễn Thị Quán (Tư Quán), một cơ sở cách mạng để nắm tình hình. Tại đây, các đảng viên phân công nhau hình thành một tổ chức lãnh đạo do đồng chí Nguyễn Sắc Kim phụ trách chung; đồng chí Nguyễn Tương phụ trách Hàm Thuận và Hàm Tân chủ yếu là Hàm Thuận; đồng chí Nguyễn Chúc, Nguyễn Tương phụ trách phủ Hòa Đa, huyện Tuy Phong; đồng chí Thái Hựu phụ trách ga Mương Mán; đồng chí Nguyễn Gia Tú, Lê Văn Triều phụ trách Tánh Linh và đồng chí Nguyễn Nhơn phụ trách Phan Thiết để móc nối, liên lạc với cơ sở cũ, gây dựng lại phong trào cách mạng. Tiếp đến, các đồng chí Cổ Văn An, Nguyễn Đức Dương, Đặng Soa (quê các tỉnh miền Trung), bị địch giam giữ ở Buôn Ma Thuột cũng về Bình Thuận tham gia hoạt động cách mạng.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 81;

Hồi ký Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu (30 - 45) II Da40).



**ĐẦU THÁNG 6 NĂM 1945: NHÓM VIỆT MINH Ở TÁNH LINH ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Thực hiện sự phân công của tổ chức, đồng chí Nguyễn Gia Tú lên Tánh Linh gặp đồng chí Lê Văn Triều bàn việc tổ chức hình thành gặp các nhóm Việt Minh tại Tánh Linh. Nhóm Việt Minh đầu tiên tại Tánh Linh do đồng chí Nguyễn Gia Tú, Lê Văn Triều thành lập gồm các anh: Ngoạn, Giáp, Mùi, Đại. Từ nhóm ban đầu này đã phát triển thành nhiều nhóm theo các ngành nghề như thợ may, hớt tóc, thợ dệt, buôn bán, làm ruộng. Đồng chí Lê Văn Triều trực tiếp phụ trách nhóm Việt Minh công nhân xe ben và công nhân khai thác gỗ trên đường Tánh Linh - Suối Kiết.

(Nguồn: Hồi ký của đồng chí Nguyễn Gia Tú viết năm 1986, bản lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, ký hiệu (30 - 45) II Da40).

**ĐẦU THÁNG 6 NĂM 1945: BAN VẬN ĐỘNG VIỆT MINH LÂM THỜI TỈNH BÌNH THUẬN ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Đầu tháng 6/1945, để lãnh đạo nhân dân trong tỉnh đứng lên đánh đổ Nhật - Pháp, các đồng chí Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Tương, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc, Thái Hựu họp tại khu rừng cách camp E.S.E.P.I.C 4 km về phía Nam. Tại cuộc họp này, Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh Bình Thuận được thành lập, do đồng chí Nguyễn Sắc Kim phụ trách chung; đồng chí Nguyễn Tương phụ trách tổ chức - tài chính; các đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc, Thái Hựu phụ trách các huyện, ngành như đã phân công. Ban Vận động Việt Minh lâm thời tỉnh đề ra chủ trương tập trung xây dựng cơ sở cách mạng ở Phan Thiết, Hàm Thuận và ga Mường Mán. Ngoài ra, đồng chí Nguyễn Sắc Kim còn có nhiệm vụ liên lạc với các đảng viên ở Ninh Thuận để phối hợp hành động cũng như tiếp nhận sự chỉ đạo của cấp trên.

Tuy đã xây dựng lại phong trào cách mạng, nhưng thời gian này, các tỉnh cực Nam Trung Bộ vẫn chưa nhận được sự chỉ đạo của Xứ ủy Trung Kỳ. Cuối tháng 6/1945, đại diện Việt

Minh 3 tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Viên (nay là Lâm Đồng) họp tại làng Vạn Phước (tỉnh Ninh Thuận) bàn về tình hình chung, cũng như kế hoạch phối hợp hoạt động sắp tới và bầu Ban liên lạc 3 tỉnh.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 83).

### **GIỮA THÁNG 8 NĂM 1945: HỘI NGHỊ CÁN BỘ VIỆT MINH THỐNG NHẤT LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO TRONG TỈNH**

Từ ngày 13 đến 15/8/1945, Hội nghị toàn quốc Đảng Cộng sản Đông Dương tại Tân Trào (Tuyên Quang) nhận định: thời cơ giành chính quyền đã đến, phát động toàn dân khởi nghĩa giành chính quyền từ Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Đêm 13/8/1945, Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc ra Quân lệnh số 1 hạ lệnh Tổng khởi nghĩa. Tin tức nhiều tỉnh miền Trung khởi nghĩa giành chính quyền lan truyền đến Bình Thuận.

Tình hình trong nước có những chuyển biến hết sức thuận lợi cho cách mạng, lãnh đạo Việt Minh tỉnh Bình Thuận tổ chức Hội nghị tại làng Bình Lâm, phủ Hàm Thuận quyết định:

- Thống nhất hành động giữa các đảng viên cùng ở nhà tù Buôn Ma Thuật (Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Tương, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc, Thái Hựu, Cổ Văn An, Nguyễn Đức Dương, Đặng Soa), xem đây là một tập thể lãnh đạo, chịu trách nhiệm cùng với đảng viên trong tỉnh tiến hành đấu tranh cách mạng. Các đảng viên đều hoạt động dưới danh nghĩa Việt Minh.

- Phát động quần chúng treo băng, cờ, rải truyền đơn; dùng lực lượng cơ sở ở Hàm Thuận và thị xã Phan Thiết tổ chức biểu tình thị uy, gây cao trào, có thời cơ nổi dậy dùng bạo lực giành chính quyền.

Sau cuộc họp, các cơ sở thời kỳ Mặt trận Dân chủ, Mặt trận Phản đế đều nhận sự chỉ đạo thống nhất của Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 84).

### **NGÀY 17 THÁNG 8 NĂM 1945: QUẦN CHÚNG ĐẤU TRANH RẢI TRUYỀN ĐƠN, TREO CỜ TRONG THỊ XÃ PHAN THIẾT**

Việc xây dựng cơ sở đang triển khai thì đồng chí Nguyễn Tương đi Nha Trang bắt liên lạc với Xứ ủy Trung Kỳ trở về, truyền đạt ý kiến của cấp trên, báo tin Nhật đầu hàng Đồng minh. Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh quyết định phát động quần chúng đấu tranh rải truyền đơn, treo biểu ngữ trong thị xã Phan Thiết.

Tối 17/8, lực lượng cơ sở thị xã Phan Thiết treo cờ đỏ sao vàng trước cổng Tòa Công sứ Bình Thuận, đồn lính bảo an và biểu ngữ trên cầu Quan với nội dung:

- Đả đảo chính phủ Trần Trọng Kim.
- Tước vũ khí quân đội phát xít Nhật ở Đông Dương.
- Dựng chính phủ nhân dân cách mạng lâm thời.
- Việt Nam hoàn toàn độc lập.

Những truyền đơn, biểu ngữ, cờ đỏ sao vàng xuất hiện nhiều nơi trong thị xã Phan Thiết đã động viên tinh thần quần chúng nhân dân, đồng thời làm cho tay sai thân Nhật hoang mang dao động. Một bộ phận tự vệ vũ trang Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh bắt Trúc Viên<sup>(1)</sup>, người đứng đầu Đảng Tân Việt Nam thân với

---

1. Trúc Viên tức Trương Gia Kỳ Sanh, con của cụ Trương Gia Mô - một nhà thơ, hoạt động yêu nước ở Duồng, Tuy Phong. Tháng 6/1945, nghị viên Huỳnh Văn Dậu thành lập Hội ủng hộ chính phủ phụng sự quốc gia (đa số là hàm hộ, người giàu). Giữa tháng 7/1945, Trương Gia Kỳ Sanh thay thế Huỳnh Văn Dậu, giữ

Nhật, âm mưu thay thế tỉnh trưởng Huỳnh Dư khi có cơ hội. Các tổ chức thân với Nhật mất người đứng đầu, bị phân hóa, tan rã.

Lúc này, các phủ, huyện trong tỉnh Bình Thuận đều thành lập Ban vận động Việt Minh lâm thời và nhận sự chỉ đạo của tỉnh.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 86).

### **ĐÊM 23 THÁNG 8 NĂM 1945: BAN VẬN ĐỘNG VIỆT MINH LÂM THỜI TỈNH CHUẨN BỊ KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN**

Đêm 23/8, tại Lò Bún sau nhà hàng Cérani, Ban Vận động Việt Minh lâm thời tỉnh họp bàn việc tiếp nhận chính quyền. Sau khi đánh giá tình hình, cuộc họp thống nhất chủ trương:

- Tổ chức mít tinh vào chiều 24/8, huy động nhân dân Phan Thiết và các xã lân cận tham dự; phân công đồng chí Nguyễn Gia Tú tổ chức lực lượng bảo vệ mít tinh.

- Phân công đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Tương - đại diện Việt Minh tỉnh gặp tỉnh trưởng Huỳnh Dư để tiếp quản chính quyền.

- Hai đồng chí Cổ Văn An, Đặng Soa tiếp quản, chỉ huy lực lượng lính bảo an Phan Thiết.

- Đồng chí Nguyễn Diêu phụ trách tiếp quản tài liệu, hồ sơ trong các công sở và giữ chìa khóa kho bạc.

Căn cứ tình hình chung, Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh đã quyết định việc tổ chức giành chính quyền không dùng bạo lực quần chúng. Đây là một chủ trương nhạy bén, kịp thời vào lúc này.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 87).

---

thể Hội vì cho rằng tổ chức này phục vụ Chính phủ Trần Trọng Kim và thành lập Đảng Tân Việt Nam.

## NGÀY 24 THÁNG 8 NĂM 1945: TỈNH BÌNH THUẬN GIÀNH CHÍNH QUYỀN THÀNH CÔNG

Sáng 24/8, hai đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Tương, đại diện Việt Minh tỉnh đến nhà số 8, đường Sài Gòn gặp tỉnh trưởng Huỳnh Dư tiến hành bàn giao và tiếp quản các công sở. Chiều 24/8, tại đồn bảo an, cờ đỏ sao vàng tung bay trên đỉnh cột cờ trước cổng, lính bảo an xếp hàng chờ đón đại diện Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh. Sau khi nghe đại diện Ban Vận động Việt Minh lâm thời tỉnh nói về tình hình và nhiệm vụ cứu nước của toàn dân lúc này, toàn thể binh lính bồng súng chào lá cờ đỏ sao vàng thiêng liêng của Tổ quốc, giao nộp 30 khẩu súng trường cho cách mạng. Quân Bảo an được đổi tên thành Giải phóng quân, do Đoàn Tử Bấy chỉ huy chung, gồm 02 đại đội: Đại đội 1 do Tôn Thất Trì làm đại đội trưởng, Đại đội 2 do Cao Huy Tồn làm đại đội trưởng.

Tại Kho bạc, hơn một triệu đồng được niêm phong và chuyển đến địa điểm mới, bảo quản bí mật, an toàn. Tại các công sở như: nhà dây thép (bưu điện), nhà máy đèn..., đại diện Việt Minh tỉnh kêu gọi anh em công nhân làm việc tốt hơn để phục vụ và cống hiến cho cách mạng. Ở nhà lao tỉnh, nơi địch giam giữ tù chính trị và thường phạm, ta giải phóng tù chính trị và tha bổng cho những phạm nhân khác không làm hại cách mạng. Về tài chính, mọi thứ thuế bất công do chính quyền thực dân đặt ra, như thuế thân... được tuyên bố xóa bỏ.

Ngày 24/8, chính quyền thuộc về nhân dân, chấm dứt 80 năm đô hộ của thực dân Pháp trên đất Bình Thuận.

(Nguồn: Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, 1930 - 1945 (sơ thảo)*, 1984, tr.155; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 88; Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 37 - 38).

**NGÀY 25 THÁNG 8 NĂM 1945: MÍT TINH MỪNG CHÍNH QUYỀN THUỘC VỀ NHÂN DÂN**

Sáng 25/8/1945, đồng bào các nơi (chủ yếu phủ Hàm Thuận) về Phan Thiết cùng đồng bào thị xã chuẩn bị tham dự mít tinh vào buổi chiều cùng ngày. Quân Nhật giờ trò khiêu khích, cho xe chở lính đến trước đồn bảo an đào công sự, chĩa súng máy vào đồn đòi trả lại Tòa Công sứ Bình Thuận. Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh chủ trương kiên quyết không nhượng bộ và tránh khiêu khích chúng. Đồng thời, ta huy động lực lượng công nhân có vũ trang ở ga Mương Mán về Phan Thiết hỗ trợ và cử đại diện đến gặp chỉ huy quân đội Nhật. Trước áp lực của quần chúng và sự kiên quyết của lãnh đạo Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh, chỉ huy quân đội Nhật phải nhượng bộ, không phá rối cuộc mít tinh của ta.

02 giờ 30 phút chiều 25/8/1945, hàng ngàn quần chúng diễu hành trước Tòa Công sứ Bình Thuận và tiến ra sân vận động thị xã. Tại sân vận động, thay mặt Ban Vận động Việt Minh lâm thời tỉnh, các đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Tương phát biểu ý kiến trước quần chúng nhân dân. Qua ý kiến của lãnh đạo Việt Minh tỉnh, quần chúng thấy được ý nghĩa cuộc đấu tranh giành độc lập. Tại buổi mít tinh trọng thể này, trước hàng nghìn quần chúng nhân dân, nổi bật lên đội ngũ chinh tề của những người lính Giải phóng quân<sup>(1)</sup> đầu đội mũ ca lô màu cỏ úa, giữa có ngôi sao năm cánh, súng trong tay, nét mặt rạng rỡ.

Sau 15 năm đấu tranh cách mạng, nhân dân Bình Thuận cũng như nhân dân cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản

---

1. Ngày 25/8/1945 là ngày truyền thống, thành lập lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (theo Quyết định số 93 ngày 22/01/2010 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 và kết luận hội thảo lần ba tập *Lịch sử biên niên Đảng bộ tỉnh Bình Thuận 1930 - 1954*, tháng 4/2018).

đã giành được độc lập dân tộc. Sau khi cuộc mít tinh kết thúc, quần chúng diễu hành qua các phố trong thị xã. Cuộc mít tinh mừng chính quyền về tay nhân dân diễn ra thành công.

(Nguồn: Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng tỉnh Thuận Hải, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thuận Hải, 1930 - 1945 (sơ thảo)*, 1984, tr. 156; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 89; Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 40 - 41).

### **TỪ NGÀY 24 THÁNG 8 ĐẾN NGÀY 03 THÁNG 9 NĂM 1945: CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG TỈNH GIÀNH CHÍNH QUYỀN THÀNH CÔNG**

*Phủ Hàm Thuận* giành chính quyền cùng thời gian với tỉnh. Sáng 24/8, khi các đại biểu Việt Minh tỉnh gặp tỉnh trưởng để tiếp quản thì bộ máy chính quyền phong kiến phủ Hàm Thuận tự tan rã. Chiều 25/8, nhân dân Hàm Thuận về Phan Thiết dự mít tinh tại sân vận động. Những ngày sau đó, bộ máy tay sai từ phủ, tổng đến xã lần lượt ra trình diện, nộp ấn tín cho chính quyền cách mạng.

Ở *phủ Hòa Đa, huyện Phan Lý*, ngày 25/8, quần chúng nhân dân tiến vào phủ Hòa Đa buộc đề lại phủ và cai đội đầu hàng, giao ấn tín, vũ khí cho chính quyền cách mạng. Sáng 26/8, nhân dân dự mít tinh tại sân vận động Chi Lăng, nghe đồng chí Ngô Độc (người tham gia nhóm Việt Minh hoạt động bí mật ở Phan Rí Cửa) kêu gọi nhân dân ủng hộ chính quyền mới, ủng hộ Việt Minh, quyết giữ độc lập vừa giành được.

Ngày 29/8, nhân dân các dân tộc Kinh, Chăm ở Phan Lý trang bị gậy gộc do các ông Lê Thượng Ích, Nguyễn Xuân Thăng... dẫn đầu, tiến vào huyện đường Phan Lý. Tri huyện và đề lại giao nộp ấn tín, vũ khí cho lực lượng khởi nghĩa. Sau đó, tại sân vận động huyện Phan Lý diễn ra mít tinh mừng chính quyền về tay nhân dân.

*Huyện Tánh Linh*, ngày 26/8, đông đảo đồng bào dân tộc Kinh, Chăm, Raglai nòng cốt là những người của đội banh đồng chí Lê Văn Triều, Nguyễn Giáp và đồng chí Nguyễn Gia Tú là đại diện của Việt Minh tỉnh đến huyện đường. Tri huyện Cao Đỉnh đọc thư Việt Minh huyện, giao nộp lại nha môn, ấn tín, vũ khí cho lực lượng khởi nghĩa. Cuộc mít tinh mừng thắng lợi diễn ra tại huyện đường.

*Tại Tuy Phong*, ngày 27/8, nhân dân các làng, xã trong huyện tham dự mít tinh tại sân vận động Long Hương. Đồng chí Võ Đăng thay mặt Việt Minh huyện đọc Bản chương trình Việt Minh, tuyên bố cướp chính quyền. Cuộc mít tinh trở thành cuộc tuần hành thị uy tiến về huyện đường. Đại diện lực lượng khởi nghĩa gặp tri huyện thu ấn tín, sau đó đến nhà lao huyện bắt cai ngục, tịch thu vũ khí, thả tù nhân.

*Trên đảo Phú Quý*, được lệnh từ đất liền phải bắt hết lính khổ xanh, tránh đổ máu. Tối 28/8, cơ sở cách mạng tổ chức họp chuẩn bị khởi nghĩa. Chiều 01/9, lính khổ xanh đóng trên đảo được đưa đến bến thuyền để về đất liền, bắt ngờ cơ sở cách mạng xuất hiện tuyên bố tước vũ khí, buộc đầu hàng. Nhân dân tham gia mít tinh tại chùa Linh Quang Tự mừng chính quyền cách mạng được thành lập trên đảo.

*Ở huyện Hàm Tân*, đêm 25/8, diễn ra cuộc họp của một số thanh niên cốt cán, cử người tiếp xúc với Việt Minh tỉnh. Sáng 26/8, nhóm thanh niên Hàm Tân lên đường ra Phan Thiết; cùng thời gian này, một số đảng viên (thuộc chi bộ Tam Tân trước đây) chủ động lãnh đạo khởi nghĩa cướp chính quyền ở các xã phía bắc huyện. Ông Ngô Quang Minh, nhân danh Việt Minh huyện tuyên bố từ nay chính quyền về tay nhân dân. Sáng 28/8, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh cấp giấy ủy nhiệm cho anh Đỗ Đơn Thơ - đại diện thanh niên Hàm Tân về huyện tổ chức giành chính quyền. Ngày 2/9, tại sân vận động La Gi diễn ra buổi



mít tinh mừng chính quyền về tay nhân dân. Ngày 3/9, tri huyện Hàm Tân giao nộp sổ sách, dấu ấn cho chính quyền cách mạng.

*Địa bàn huyện Đức Linh*<sup>(1)</sup> trong cách mạng tháng 8/1945, vùng Võ Đất do tổ chức Đảng huyện Xuân Lộc, tỉnh Biên Hòa lãnh đạo. Võ Đất đã thành lập các tổ chức chính trị quần chúng; trong đó, Thanh niên tiền phong là lực lượng đông đảo. Cách mạng tháng Tám diễn ra, nhân dân Võ Đất nồng cốt là Thanh niên tiền phong tổ chức giành chính quyền, bắt hương cả, hương trưởng trong làng, tịch thu của cải sung vào công quỹ.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 90-93; Lịch sử Đảng bộ các huyện Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình, Tánh Linh, Tuy Phong, Phú Quý, Hàm Tân, Đức Linh).

### **CUỐI THÁNG 8 ĐẦU THÁNG 9 NĂM 1945: THÀNH LẬP ỦY BAN NHÂN DÂN CÁCH MẠNG LÂM THỜI, VIỆT MINH TỈNH VÀ HUYỆN, THỊ**

Sau khi giành chính quyền thành công trong toàn tỉnh, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời, Mặt trận Việt Minh tỉnh và các huyện, thị được thành lập. Tối 25/8, Ban vận động Việt Minh lâm thời tỉnh tổ chức cuộc họp, thành lập Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Bình Thuận gồm 11 người, do đồng chí Nguyễn Nhơn làm Chủ tịch<sup>(2)</sup>, đồng chí Nguyễn Tương - Phó Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Đức Dương - Tổng thư ký.

Đầu tháng 9/1945, Mặt trận Việt Minh tỉnh Bình Thuận được thành lập gồm: đồng chí Nguyễn Tương - Chủ nhiệm; đồng chí Phan Lợi - Ủy viên thường trực; các đồng chí Thái Hựu,

---

1. Đến năm 1957, chính quyền Việt Nam Cộng hòa mới thành lập quận Hoài Đức (huyện Đức Linh hiện nay) gồm các xã Võ Đất, Chính Nghĩa, Võ Xu, Nghị Đức, Sùng Nhơn.

2. Tháng 12/1945, chuyển công tác ra Xứ ủy Trung Kỳ, đồng chí Nguyễn Đức Dương thay làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh.

Nguyễn Nhơn, Nguyễn Đức Dương, Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Gia Tú, Nguyễn Chúc, Cổ Văn An, Đặng Soa - Ủy viên. Tháng 10/1945, bổ sung thêm các đồng chí Ủy viên: Nguyễn Dân, Hứa Tự Nhung và Nguyễn Thị Ân.

*Huyện<sup>(1)</sup> Hàm Thuận:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các đồng chí Nguyễn Gia Tú làm Chủ tịch, Phạm Hoài Xuân - Phó Chủ tịch, Nguyễn Bảo - Tổng thư ký. Ủy ban Việt Minh huyện do ông Nguyễn Hữu Hạnh làm Chủ nhiệm; các đồng chí Nguyễn Gia Tú, Tiểu Oai Nghi, Trần Hoàn và một số người khác - Ủy viên.

*Huyện Hòa Đa, Phan Lý:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các đồng chí Cổ Văn An làm Chủ tịch, Nguyễn Thanh Tân - Phó Chủ tịch, Võ Đình Vinh - Tổng thư ký và 03 Ủy viên khác; Ủy ban Việt Minh huyện do các ông Lê Hòa - Chủ nhiệm; Phan Thanh Cáp - Phó chủ nhiệm và 04 Ủy viên khác. Tháng 9/1945 củng cố lại Ủy ban Việt Minh huyện do ông Phan Thanh Cáp làm Chủ nhiệm; ông Ngô Độc - Phó Chủ nhiệm và 04 Ủy viên khác. Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời huyện Phan Lý do các ông Thanh Giác làm Chủ tịch, Văn Nung làm Phó chủ tịch và 4 Ủy viên khác.

*Huyện Tuy Phong:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các đồng chí Võ Đăng làm Chủ tịch, Nguyễn Thành Tâm làm Phó chủ tịch và 05 Ủy viên khác. Cuối tháng 9/1945, Mặt trận Việt Minh huyện Tuy Phong mới thành lập do các ông Trần Xuân Thủ làm Chủ nhiệm, Lê Thuyên - Phó Chủ nhiệm và một số Ủy viên khác.

*Tổng Phú Quý:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do ông Huỳnh Văn Hoạch làm Chủ tịch. Mặt trận Việt Minh do ông Võ

---

1. Sau cách mạng tháng 8/1945, đơn vị hành chính “phủ” trực thuộc tỉnh đổi thành “huyện”.

Đức Dụ làm Chủ nhiệm.

*Huyện Hàm Tân:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các ông Phan Thanh Bá làm Chủ tịch, Đỗ Đơn Thơ – Phó Chủ tịch, Trần Công Hoàn – Tổng thư ký và một số Ủy viên khác. Mặt trận Việt Minh huyện do đồng chí Phan Lợi được Việt Minh tỉnh cử vào phụ trách. Cuối tháng 9/1945, bầu cử lại Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các ông Đỗ Đơn Thơ làm Chủ tịch, Hoàng Đình Yến – Phó chủ tịch, Hà Lành – Tổng thư ký và một số Ủy viên khác. Mặt trận Việt Minh huyện do các ông Trần Đình Cảnh làm Chủ nhiệm, Phạm Phú Đạm - Phó Chủ nhiệm.

*Huyện Tánh Linh:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do các đồng chí Lê Văn Triều làm Chủ tịch, Nguyễn Giáp – Phó Chủ tịch, Lê Văn Bé – Tổng thư ký và một số Ủy viên khác. Ủy ban Việt Minh huyện do đồng chí Nguyễn Quang Thắng làm Chủ nhiệm.

*Địa bàn huyện Đức Linh:* Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời do ông Ba Cường làm Chủ tịch.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 90 - 93; Lịch sử Đảng bộ các huyện Hàm Thuận Bắc, Bắc Bình, Tánh Linh, Tuy Phong, Phú Quý, Hàm Tân, Đức Linh).

## **NGÀY 02 THÁNG 9 NĂM 1945: BÌNH THUẬN MÍT TINH MỪNG THÀNH LẬP NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA**

Ngày 02/9, tại Hà Nội diễn ra lễ mít tinh chào mừng Chính phủ lâm thời ra mắt đồng bào; đồng thời, nước Việt Nam chính thức công bố quyền độc lập và thiết lập thể chế dân chủ cộng hòa. Tại cuộc mít tinh, Chủ tịch Hồ Chí Minh trình trọng đọc bản *Tuyên ngôn Độc lập*, tuyên bố với toàn thể nhân dân và thế giới, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa độc lập, tự do ra đời.

Thực hiện chủ trương của trên, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Bình Thuận chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức mít tinh mừng độc lập. Cùng với đồng bào cả nước, trên sân vận động Phan Thiết, đồng bào tỉnh Bình Thuận tổ chức mít tinh mừng thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập II (1930 - 1945), Nxb. CTQG, Hà Nội 2013, tr. 1040; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 94).

### **TỪ NGÀY 17 ĐẾN NGÀY 24 THÁNG 9 NĂM 1945: NHÂN DÂN HƯỞNG ỨNG PHONG TRÀO TUẦN LỄ VÀNG, HŨ GẠO CỨU QUỐC, HŨ GẠO NUÔI QUÂN**

Từ ngày 17 đến 24/9/1945, Chính phủ tổ chức “Tuần lễ vàng” để thu nhận tiền, vàng, đồ vật của nhân dân quyên góp, ủng hộ nền độc lập quốc gia. “Tuần lễ vàng” diễn ra rộng khắp, sôi nổi trong cả nước, trở thành phong trào tự nguyện thi đua đóng góp tiền của, vàng, bạc... ủng hộ Chính phủ.

Cùng với đồng bào cả nước, đông đảo người dân tỉnh Bình Thuận nhiệt tình hưởng ứng phong trào “Tuần lễ vàng”. Nhiều phụ nữ ủng hộ nhẫn, bông tai vàng. Người không có vàng thì ủng hộ tiền. Bà Nguyễn Thị Thềm, hậu duệ dòng tộc Chăm ủng hộ cả cổ vật bằng vàng do vua Chăm trước đây lưu lại. Nhận thấy đây là báu vật của dòng tộc Chăm nên chính quyền không nhận, mà đóng viên gia đình giữ lại cho đến nay<sup>(1)</sup>.

Cùng với phong trào ủng hộ vàng được phát động, phong trào Hũ gạo đồng tâm, Hũ gạo cứu quốc, Hũ gạo nuôi quân cũng diễn ra sôi nổi, thường xuyên trong các gia đình. Hàng ngày, đến lúc nấu cơm, mỗi gia đình để dành một ít gạo bỏ vào hũ đặt cạnh

---

1. Hiện nay đang được lưu giữ tại thôn Tịnh Mỹ, xã Phan Thanh, huyện Bắc Bình.

bếp, đến cuối tháng đem ra kho gạo nuôi quân của làng để nộp. Tuần lễ vàng, Hũ gạo nuôi quân thể hiện lòng yêu nước của nhân dân, là nguồn tiếp tế cho du kích, bộ đội.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập III (1945 - 1954), Nxb. CTQG, Hà Nội 2012, tr. 9, tr. 12; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 103).

### **THÁNG 9 NĂM 1945: THÀNH LẬP ỦY BAN QUÂN SỰ TỈNH VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TẬP TRUNG**

Tháng 9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Chỉ thị phải nhanh chóng chấn chỉnh, mở rộng Giải phóng quân Việt Nam và đổi tên thành Vệ quốc đoàn. Từ đây, Giải phóng quân Việt Nam trở thành quân đội của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mang tên Vệ quốc đoàn.

Tỉnh ủy Bình Thuận đã khẩn trương xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang tập trung, thành lập Ủy ban Quân sự tỉnh gồm các đồng chí: Đinh Trọng Nữu - Ủy trưởng; Nguyễn Đức Tuyển, Nguyễn Chúc, Trần Nghĩa, Đoàn Tử Bầy - Ủy viên. Sau đó, đồng chí Đinh Trọng Nữu phụ trách công tác thanh niên, đồng chí Nguyễn Đức Tuyển được bầu làm Ủy trưởng. Tỉnh tổ chức tuyển quân hai đợt được 200 người là con em các gia đình ở thị xã Phan Thiết, huyện Hàm Thuận. Việt Minh tỉnh tăng cường 15 tự vệ làm nòng cốt. Quân số lúc này lên đến 300 người, được tổ chức thành hai đại đội; chỉ huy đại đội, trung đội là những cai, đội trong lực lượng bảo an được giác ngộ, chỉ huy chung là ông Đoàn Tử Bầy.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 33 - 34).

### THÁNG 9 NĂM 1945: TRIỂN KHAI PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ ”

Thời điểm năm 1945, hơn 90% dân số Việt Nam mù chữ do chính sách “ ngu dân ” của thực dân Pháp. Ngày 8/9/1945, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký ban hành Sắc lệnh quy định việc học chữ quốc ngữ không mất tiền cho mọi người. Nhiệm vụ chống “ giặc đốt ” đã nhanh chóng thấm sâu vào tâm trí của người dân, làm thức dậy lòng tự tôn dân tộc. Thực hiện chủ trương trên, lãnh đạo Việt Minh tỉnh Bình Thuận phát động phong trào học tập trong toàn dân. Tại các làng hình thành các lớp học cho các lứa tuổi chưa biết chữ. Do điều kiện nơi học tập cũng như giáo viên còn ít nên các làng, xã trong tỉnh có nhiều cách làm sáng tạo.

Tại huyện Hàm Thuận, sau khi nghe các đoàn thể nói rõ mục đích, ý nghĩa việc học chữ quốc ngữ thì nhân dân đều hưởng ứng. Mỗi người tự làm một cây đèn, các miếu thờ, trụ sở được sử dụng làm phòng học. Mỗi xóm, làng đều có một lớp học từ 20 - 50 người. Trời vừa chập choạng tối, sau những hồi trống vang lên từ nhà làng<sup>(1)</sup>, các học viên, có những cụ già tóc bạc, cầm đèn, mang sách đến lớp. Nhiều gia đình cũng trở thành một lớp học, em học anh, vợ học chồng. Để kiểm tra chất lượng học tập, các nơi công cộng như: đình làng, chợ búa hình thành các trạm bình dân học vụ. Ai đọc được chữ do trạm kiểm soát đưa ra thì mới được qua trạm. Nhằm tạo thuận lợi cho người học, nhiều chữ đặt theo ca dao, hò vè như:

*O tròn như quả trứng gà,*

*Ô thì đội mũ, Ơ thì mang râu.*

Phong trào bình dân học vụ đáp ứng được nguyện vọng của nhân dân nên được duy trì và phát triển khắp nơi, kéo dài đến

---

1. Nơi tập trung nhân dân hội họp trước đây.

khi thực dân Pháp xâm lược lần thứ hai. Nhiều người từ vùng tạm chiếm vẫn ra vùng căn cứ Hàm Tân thi lấy bằng công nhận xóa mù chữ.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr.103; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 75-76).

### **THÁNG 10 NĂM 1945: THÀNH LẬP TRƯỜNG QUÂN CHÍNH HUẤN LUYỆN DÂN QUÂN DU KÍCH**

Đất nước vừa giành được độc lập sau 80 năm dưới ách thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật, nên vũ khí, trang bị còn thiếu thốn. Tháng 10/1945, tỉnh thành lập Trường Quân chính tại làng Bình An, huyện Hàm Thuận nhằm huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng trình độ chính trị, quân sự cho dân quân du kích. Những lớp huấn luyện ngắn ngày, nội dung đơn giản nhưng đã giúp học viên có những hiểu biết nhất định về quân sự, chính trị; đáp ứng được phần nào cho việc xây dựng lực lượng. Ngoài ra, tỉnh Bình Thuận còn cử một số cán bộ, chiến sĩ đi học tại Trường Quân chính Khu V ở tỉnh Quảng Ngãi và Hà Nội.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 48).

### **THÁNG 10 NĂM 1945: XỨ ỦY TRUNG KỲ PHÂN CÔNG CÁN BỘ LÀM BÍ THƯ TỈNH ỦY**

Khi chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền, các đảng viên lấy danh nghĩa Ban vận động Việt Minh lâm thời do đồng chí Nguyễn Sắc Kim phụ trách; tuy nhiên, trong nội bộ Đảng lúc bấy giờ chưa có sự thống nhất. Trước tình hình đó, tháng 10/1945, Xứ ủy Trung Kỳ phân công đồng chí Nguyễn Dân vào làm Bí thư

Tỉnh ủy Bình Thuận để ổn định tổ chức, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng.

Đây là lần đầu tiên, tổ chức Đảng cấp trên phân công cán bộ về làm Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận, thể hiện phong trào cách mạng tỉnh Bình Thuận được sự chỉ đạo của Xứ ủy Trung Kỳ sau một thời gian dài mất liên lạc.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 97-98).

### **THÁNG 10 NĂM 1945: THÀNH LẬP TY CÔNG AN TỈNH BÌNH THUẬN**

Cùng với sự ra đời của lực lượng vũ trang, công an tỉnh Bình Thuận cũng được hình thành. Ngay sau khi giành chính quyền, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh thành lập hai lực lượng cảnh sát và trinh sát<sup>(1)</sup> nhằm bảo vệ an ninh trật tự và cảnh giác đề phòng âm mưu chống phá cách mạng của bọn phản động.

Một số cảnh sát chế độ cũ được cách mạng sử dụng cũng rất tích cực làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở thị xã Phan Thiết. Lực lượng cảnh sát và trinh sát vừa mới ra đời đã góp phần tích cực bảo vệ an toàn các cuộc mít tinh của nhân dân toàn tỉnh. Để củng cố chính quyền non trẻ, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, tỉnh Bình Thuận xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang.

Hai tổ chức trinh sát và cảnh sát được củng cố, bổ sung thêm cán bộ để đảm trách nhiệm vụ. Ty Trinh sát có bộ phận điều tra xét hỏi tội phạm và bộ phận chuyên sâu, tác chiến vào từng loại phản cách mạng. Trinh sát trưởng là ông Ba Ngô. Lực lượng cảnh sát thành phần cán bộ lấy từ các đoàn thể cứu quốc. Ngoài ra, ta còn sử dụng một số cảnh sát của chế độ cũ là cơ sở cách mạng trước đây, hoặc thuộc thành phần lao động không có nợ máu với

---

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 48.



cách mạng để làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự xã hội ở thị xã Phan Thiết. Tháng 10/1945, Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh cử đồng chí Đặng Soa phụ trách hai lực lượng cảnh sát và trinh sát. Một thời gian sau, theo chỉ đạo của Trung ương, đổi tên là Ty Công an<sup>(1)</sup>.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập III (1945 - 1954), Nxb. CTQG, Hà Nội 2012, tr. 61; Bộ Công an, *Lịch sử Công an nhân dân tỉnh Bình Thuận, tập I (1945 - 1954)*, tháng 5/2000, tr. 26, tr. 32).

### **NGÀY 10 THÁNG 11 NĂM 1945: THÀNH LẬP CÁC CHI ĐỘI VỆ QUỐC ĐOÀN TRÊN CHIẾN TRƯỜNG CỰC NAM TRUNG BỘ**

Giữa tháng 9/1945, thực dân Pháp đánh chiếm Sài Gòn và mở rộng chiến tranh ra Thủ Dầu Một, Biên Hòa. Một số lực lượng quân sự từ miền Bắc vào chi viện cho Nam Bộ. Tỉnh Bình Thuận cũng có hai phân đội chủ lực và một phân đội người miền núi do đồng chí Nguyễn Đức Tuyển chỉ huy tham gia mặt trận Thị Nghè. Tuy nhiên, mặt trận bị vỡ, lực lượng kháng chiến rút ra Bình Thuận, cùng lúc các lực lượng vũ trang từ miền Bắc vào làm cho các huyện: Hàm Thuận, Hàm Tân, thị xã Phan Thiết hội tụ nhiều đơn vị với nhiều phiên hiệu. Tình hình lúc này rất lộn xộn, cần phải sớm thống nhất lại các lực lượng vũ trang, tổ chức bố phòng để tiếp tục kháng chiến trên vùng đất cực Nam.

Ngày 10/11/1945, tại làng Bình An, huyện Hàm Thuận, diễn ra hội nghị thống nhất các lực lượng vũ trang. Tham dự hội nghị có đồng chí Hà Huy Giáp, Đào Duy Kỳ - đại diện lãnh đạo Trung ương, cùng lãnh đạo địa phương và chỉ huy các đơn vị. Hội

---

1. Ngày 18/4/1946, Bộ Nội vụ ra Nghị định 121-NĐ về tổ chức của Việt Nam Công an vụ, theo đó cảnh sát và trinh sát các tỉnh, thành phố đều đổi tên là Ty Công an.

ng nghị quyết định chuyển Giải phóng quân thành Vệ quốc đoàn và thành lập Chi đội I, Chi đội II, Chi đội III.

Chi đội I do Lương Văn Khâm (Mông Phúc Thọ) làm chi đội trưởng, Đào Mạnh Vi làm chi đội phó và Nguyễn Sắc Kim làm chính trị viên. Lực lượng nòng cốt là Đại đội Phan Hạo (Huế) và lực lượng địa phương tỉnh Bình Thuận, hoạt động chủ yếu ở chiến trường Bình Thuận. Chi đội II phụ trách chiến trường Ninh Thuận, Lâm Viên và Đồng Nai Thượng. Chi đội III hoạt động ở Nha Trang.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 36 - 38).

### **TỪ NGÀY 11 THÁNG 11 ĐẾN NGÀY 12 THÁNG 12 NĂM 1945: CHI ĐỘI I ĐÁNH TIỂU ĐOÀN LÍNH NHẬT TẠI THỊ XÃ PHAN THIẾT**

Tháng 11/1945, khoảng một tiểu đoàn lính Nhật từ biển đổ bộ vào chiếm đồn Thương Chánh, làm bàn đạp chiếm thị xã Phan Thiết và làm nội ứng cho thực dân Pháp trở lại Bình Thuận. Trước tình hình ấy, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh cử đồng chí Nguyễn Chúc đến gặp lính Nhật thương lượng, phân tích và đề nghị giao vũ khí cho chính quyền cách mạng nhưng việc thương lượng không thành.

Sáng 11/11/1945, địch chia thành nhiều cánh quân đánh chiếm trụ sở Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh, đồn lính Bảo an, ngã ba Nhà thương. Địch đi đến đâu đều bị bộ đội và tự vệ tỉnh chặn đánh tiêu diệt một số. Tuy nhiên, do lực lượng của tỉnh trang bị kém, kỹ chiến thuật không giỏi nên lãnh đạo tỉnh quyết định đánh du kích để ngăn chặn địch.

Sau một tháng bị bao vây, thiếu lương thực, thiếu nước uống, ngày 12/12/1945, lính Nhật phải xuống tàu rút ra biển.

Khi địch rút quân, các cơ quan về lại thị xã và tổ chức cho nhân dân ổn định cuộc sống. Việt Minh tỉnh, Ủy ban nhân dân

cách mạng lâm thời tỉnh tổ chức lễ truy điệu những chiến sĩ và đồng bào hy sinh.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận,  
*Lịch sử Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*,  
Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 53 - 54).

### **TRONG NĂM 1945: TỈNH ỦY BÌNH THUẬN THÀNH LẬP XƯỞNG SỬA CHỮA VŨ KHÍ**

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám thành công, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh đã huy động phương tiện, máy móc, nhân công đẽ pô (ga xe lửa) Mương Mán, xưởng công chánh, thợ ga ra ô tô... xây dựng cơ sở sửa chữa vũ khí do công nhân kỹ thuật cao của xưởng Ba Son Sài Gòn Kiều Đức Thắng phụ trách ban đầu. Nhiệm vụ xưởng là sửa chữa súng hồng và từng bước thử nghiệm, sản xuất lựu đạn.

Sau thời gian hoạt động, xưởng có khoảng 40 công nhân do hai đồng chí Nguyễn Dương, Huỳnh Thiên Lộc phụ trách, tiếp tục nghiên cứu sản xuất lựu đạn có vỏ đúc bằng đồng thau pha nhôm để phục vụ bộ đội và dân quân du kích đánh giặc.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận,  
*Lịch sử hậu cần - kỹ thuật lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nx. QĐND, Hà Nội 2001, tr. 29 - 30).

## NĂM 1946

### **NGÀY 06 THÁNG 01 NĂM 1946: THAM GIA BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA I NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA**

Từ tháng 12/1945, cùng cả nước, nhân dân trong tỉnh bước vào cuộc vận động bầu cử đại biểu Quốc hội. Tỉnh Bình Thuận lúc bấy giờ có hơn 100.000 dân, được bầu hai đại biểu. Sau một thời gian vận động, có 14 người được đề cử và ứng cử làm đại biểu Quốc hội đầu tiên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Ngày tổng tuyển cử 06/01 thật sự là ngày hội lớn của toàn dân. Sau hơn 80 năm nô lệ, nhân dân được thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ công dân một nước Việt Nam độc lập. Đông đảo cử tri Bình Thuận từ Phan Thiết đến các vùng nông thôn đi bỏ phiếu với tinh thần hết sức phấn khởi. Do trình độ dân trí lúc bấy giờ, Mặt trận Việt Minh tỉnh đề ra câu thành ngữ “*cá Đối kho Tương*” để vận động cho các ứng cử viên của mình. “Đối” là bác sĩ Huỳnh Tấn Đối, một trí thức tiến bộ lúc bấy giờ ở Phan Thiết. “Tương” là đồng chí Nguyễn Tương - Chủ nhiệm Việt Minh tỉnh, một đảng viên cộng sản của tỉnh Bình Thuận năm 1931, nhiều lần bị địch bắt tù đày. Kết quả hai đại biểu Nguyễn Tương, Huỳnh Tấn Đối đều trúng cử đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 104).

### **NGÀY 13 THÁNG 01 NĂM 1946: HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU HÀNH CHÍNH VIỆT MINH CÁC TỈNH CỰC NAM TRUNG BỘ CHUẨN BỊ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP**

Sau khi thực dân Pháp đánh chiếm Sài Gòn và các tỉnh Nam Bộ, Trung ương nhận định thời gian đến, địch sẽ tái chiếm các tỉnh cực Nam Trung Bộ và Nam Tây Nguyên. Ngày 13/01/1946, tại Phan Rang diễn ra Hội nghị đại biểu hành chính Việt Minh các tỉnh: Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Viên. Tham

dự hội nghị có Việt Minh các tỉnh cực Nam Trung Bộ, Ban chỉ huy chi đội I, II, III. Chủ trì hội nghị là đặc phái viên Chính phủ Lê Văn Hiến và đặc phái viên Bộ Tổng tư lệnh Quân đội quốc gia Việt Nam Đàm Minh Viễn.

Mục đích hội nghị để các cơ quan hành chính và quân sự trao đổi ý kiến về liên lạc giữa hai cơ quan, giải quyết mối quan hệ giữa hành chính và quân sự, xúc tiến việc chuẩn bị đánh Pháp trong những ngày sắp tới<sup>(1)</sup>. Sau khi thống nhất chủ trương chung, các tỉnh khẩn trương thực hiện kế hoạch bố phòng, sơ tán dân cư và xây dựng các phương án tác chiến.

Sau Hội nghị, quán triệt tình hình nhiệm vụ của trên, tỉnh Bình Thuận nhanh chóng chuẩn bị kháng chiến. Các cơ quan lãnh đạo tỉnh rời khỏi thị xã Phan Thiết chuyển về các vùng nông thôn Phú Bình, Xóm Mía, Bình An, Mỹ Thạnh... thuộc huyện Hàm Thuận.

Lực lượng Chi đội I đóng quân ở các vị trí xung yếu trong và ngoài Phan Thiết, phòng thủ các địa bàn ven biển, phá hủy các cầu lớn trên tuyến giao thông quan trọng. Lực lượng dân quân, tự vệ chiến đấu canh gác thôn, xóm và cảnh giới ven biển. khắp nơi, đồng bào sẵn sàng thực hiện chủ trương “vườn không nhà trống”, bất hợp tác với địch.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 47).

---

1. Biên bản Hội nghị hiện còn lưu giữ tại Bảo tàng Lâm Đồng.

### **TỪ NGÀY 28 ĐẾN NGÀY 31 THÁNG 01 NĂM 1946: TỈNH BÌNH THUẬN TRONG NHỮNG NGÀY ĐẦU KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP**

Ngày 28/01/1946, lính Pháp từ Di Linh theo tỉnh lộ 8 đánh xuống Phan Thiết. Đến phòng tuyến Km 42 gặp lực lượng ta chặn đánh, phải rút về vị trí cũ.

Ngày 30/01/1946, lính Pháp có xe tăng, thiết giáp cầm cờ đỏ sao vàng yểm trợ hòng đánh lừa lực lượng ta, từ Phan Rang theo Quốc lộ 1 tiến đánh Phan Thiết. Khi vào địa phận huyện Tuy Phong, ta chặn đánh tại Vĩnh Hảo và bố trí chướng ngại vật, đào hầm, hào phục kích tại dốc Hồi Long. Sau khi vượt qua được chốt chặn Vĩnh Hảo, địch đến dốc Hồi Long. Tại đây đã diễn ra trận đánh đầu tiên của lực lượng dân quân tự vệ với lính Pháp. Chỉ với những khẩu súng trường cũ, giáo mác, lực lượng dân quân tự vệ đã làm chậm cuộc tiến quân của địch. 11 chiến sĩ dân quân tự vệ anh dũng hy sinh.

Đến Hòa Đa, địch để lại một đại đội đóng đồn bót, số quân còn lại tiếp tục tiến vào Phan Thiết. Trưa 31/01/1946 (nhằm 30 Tết Nguyên đán), địch vào đến cầu Phú Long gặp một phân đội của Đại đội 4, Chi đội I Vệ quốc đoàn cùng dân quân Xóm Lụa chặn đánh quyết liệt, tiêu diệt một xe quân sự. Lính Pháp hèn hạ trả thù bằng cách bắn phá chợ Phú Long và khu dân cư gần đó, tàn sát 30 dân thường vào ngày 30 Tết cổ truyền dân tộc. 14 giờ cùng ngày, địch tiến vào Phan Thiết gặp Đại đội 1, Chi đội I chặn đánh tại ga xe lửa, kho bạc.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 58).

### **TỪ NGÀY 02 ĐẾN NGÀY 04 THÁNG 02 NĂM 1946: HUYỆN HÀM TÂN BỊ THỰC DÂN PHÁP ĐÁNH CHIẾM**

Sau khi chiếm thị xã Phan Thiết, đầu tháng 2/1946, thực dân Pháp đưa quân chiếm đóng Ma Lâm và La Gi, đồng thời tung quân ra thăm dò lực lượng cách mạng ở các vùng ven thị xã như: Phú Tài, Phú Hội, Ngã Hai, Phước Môn, Dương Xuân, Phú Hải... Ở những nơi này, lực lượng ta đánh một số trận tiêu hao địch rồi rút về vùng nông thôn, phần lớn đóng quân tại xóm Mía.

Đến ngày 04/02/1946, thực dân Pháp triển khai cuộc hành quân đánh chiếm Hàm Tân bằng hai ngã: từ Quốc lộ 1, ngã tư Trường Tiền (Km 46 ) rẽ xuống và từ cây số 30, đi qua các làng Hiệp Nghĩa, Phong Điền, Tam Tân. Đoàn xe địch 10 chiếc có cắm cờ đỏ sao vàng nhằm làm ta thiếu cảnh giác. Vì vậy, chúng nhanh chóng tiến thẳng vào trụ sở Ủy ban nhân dân huyện và Việt Minh huyện tại La Gi. Lực lượng tự vệ của ta chưa được trang bị đầy đủ, chỉ có giáo mác thô sơ nên không đối phó kịp. Địch dễ dàng chiếm đóng các nơi quan trọng mà không gặp phải sự phản ứng nào đáng kể.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 51).

### **NGÀY 08 THÁNG 02 NĂM 1946: TRÊN 70 ĐỒNG BÀO XÃ TÂN XUÂN, HUYỆN HÀM THUẬN BỊ LÍNH PHÁP TÀN SÁT**

Ngày 08/02/1946 (mùng 7 Tết), địch tung lực lượng lớn chia làm 3 cánh quân tập kích vào xóm Mía, xã Tân Xuân. Bộ đội ở đây gồm Đại đội 1 và 2 (thuộc Chi đội I Vệ quốc đoàn), dân quân du kích nhưng một số bị thương, đau ốm. Do chưa chuẩn bị kế hoạch đánh địch nên khi bị tập kích bất ngờ, ta đối phó bị động, 02 tiểu đội hy sinh. Đơn vị rút theo đường sắt về đóng quân tại Dân Thạnh, Triền. Trong trận này, nữ cứu thương Phan Thị Diệu

đã hy sinh khi bắt chấp hiểm nguy, băng bó cứu chữa cho đồng đội bị thương. Tấm gương quên mình vì đồng đội của nữ cứu thương Phan Thị Diệu để lại trong lòng nhân dân và chiến sĩ biết bao thương tiếc. Cũng trong trận tập kích này, lính Pháp xả súng bắn giết trên 70 người già, phụ nữ và trẻ em thôn Xuân Đài, xã Tân Xuân. Hàng năm, đồng bào lấy ngày mùng 7 Tết làm ngày giỗ chung, ngày mà nhân dân Tam Giác ghi nhớ mối thù không đội trời chung với giặc Pháp xâm lược.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 80).

### **THÁNG 3 NĂM 1946: THÀNH LẬP BAN PHÒNG ĐIỆP THỊ XÃ PHAN THIẾT**

Tại thị xã Phan Thiết, trước ngày thực dân Pháp tái chiếm, ta tổ chức Ban Công tác hậu phương do đồng chí Thái Hựu phụ trách, nhiệm vụ ban đầu là phá hủy các công trình kiên cố, dựng chướng ngại vật để cản bước tiến của giặc. Khi quân Pháp tái chiếm Phan Thiết, Ban Công tác hậu phương có nhiệm vụ theo dõi, phát hiện, tiêu diệt bọn gián điệp, thám báo ở thị xã Phan Thiết, vùng ven Hàm Thuận. Về sau, đơn vị lần lượt đổi tên thành Ban Kiến thiết, Danh dự đội và vẫn tiếp tục nhiệm vụ trừ gian diệt tề.

Tháng 3/1946, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Dân chủ trì cuộc họp tại xóm Mía, xã Tân Xuân, huyện Hàm Thuận quyết định đổi tên là Ban Phòng điệp; đồng thời, xác định nhiệm vụ là trừ gian, diệt tề, bảo vệ chính quyền cách mạng. Phạm vi hoạt động của Ban Phòng điệp được mở rộng, không chỉ ở thị xã Phan Thiết, mà khi cần có thể phối hợp trừ gian, diệt tề ở các phân khu hành chính của huyện Hàm Thuận.

Ban Phòng điệp do đồng chí Trần Hữu Xoàng chỉ huy, gồm 3 phân đội: phân đội 1 do đồng chí Nguyễn Nhân chỉ huy, phân đội



2 do đồng chí Lê Văn Hát chỉ huy, phân đội 3 do đồng chí Trương Tấn Lộc chỉ huy.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 48 - 49).

### **CUỐI THÁNG 3 NĂM 1946: MỘT SỐ NƠI TRONG TỈNH KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH SƠ BỘ NGÀY 6 - 3 VỚI ĐỊCH**

Việc ký kết Hiệp định sơ bộ với thực dân Pháp (ngày 06/3/1946) thể hiện chủ trương *hòa để tiến* của Đảng. Để cán bộ, đảng viên và đồng bào cả nước hiểu rõ chủ trương tạm thời hòa hoãn với địch, việc chuyển hướng mới về chiến thuật, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị *Hòa để tiến* (09/3/1946). Theo tinh thần Chỉ thị, nhiệm vụ của toàn Đảng lúc này là giải thích cho nhân dân rõ chủ trương hòa để tiến là đúng đắn, kiên quyết chống lại các biểu hiện bi quan, dao động hoặc tả khuynh, chủ quan mất cảnh giác. Trong khi thi hành Hiệp định, ráo riết và kín đáo chuẩn bị để kháng chiến lâu dài, duy trì và phát triển thế lực về quân sự, cảnh giác đề phòng thực dân Pháp phản bội Hiệp định...

Cuối tháng 3/1946, với thiện chí giả tạo, quân Pháp ở Bình Thuận chủ động liên hệ với ta để ký Hiệp định sơ bộ ngày 6 - 3 tại địa phương. Nội bộ ta không thống nhất, chỉ có Chi đội trưởng Chi đội I Lương Văn Khâm và Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Trương Văn Thu ký với địch tại làng Lại An. Ngoài ra, có hai huyện: Hòa Đa, Tuy Phong cũng thực hiện việc ký kết này. Về nội dung cơ bản thì giống như nội dung Hiệp định sơ bộ ngày 6 - 3 của Trung ương, nhưng về ranh giới có lợi cho đối phương nhiều hơn.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 43 - 44).

**NGÀY 02 THÁNG 4 NĂM 1946: HUYỆN ỦY LÂM THỜI TUY PHONG ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Ngày 02/4/1946, Huyện ủy lâm thời Tuy Phong thành lập, các đồng chí Hứa Tự Nhung làm Bí thư Huyện ủy, Nguyễn Hương - Phó Bí thư, Ủy viên gồm Trần Nhật Tân, Nguyễn Quý, Trần Đình Quảng, Nguyễn Hữu Chung, Trần Thị Điềm, Phan Văn Hảo.

Huyện ủy lâm thời Tuy Phong thành lập là một bước ngoặt quan trọng, làm hạt nhân lãnh đạo quần chúng địa phương đấu tranh với kẻ thù xâm lược.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong tập 1 (1930 - 1954)*, 1993, tr. 136 - 137).

**THÁNG 5 NĂM 1946: ĐOÀN THANH NIÊN CỨU QUỐC TỈNH BÌNH THUẬN PHÁT HÀNH TỜ BÁO QUYẾT TIẾN**

Tờ báo *Quyết Tiến* in thạch bản, 4 trang, khổ 28 cm x 40 cm, mặng sét màu đỏ, mỗi tháng ra 2 kỳ; số đầu in 120 bản, những số sau tăng lên 300 bản do Bí thư Tỉnh đoàn Nguyễn Diêu chịu trách nhiệm xuất bản. Tòa soạn lúc đầu đặt tại làng Bình An, sau dời sang làng Mỹ Thạnh, huyện Hàm Thuận. Nội dung tờ báo gồm tin tức, mẫu chuyện kháng chiến, thơ ca và mục chính trị thường thức do Minh Quốc, Đoàn Xuân phụ trách. Dụng cụ in gồm 2 bảng đá trắng cỡ 0,40 x 0,50 với mấy viên đá mài, chiếc ru-lô lăn mực bằng gỗ bọc da, vài hộp mực in charbonnel, do Trang Phước Thương, Nguyễn Trung Lương viết chữ ngược, chuyên việc in. Kỹ thuật in này được đồng chí Nguyễn Đức Dương hướng dẫn lại, sau khi ra tù Buôn Ma Thuột về Phan Thiết hoạt động thời kỳ tiền khởi nghĩa.

Việc phát hành báo *Quyết Tiến* dựa vào bộ phận liên lạc của Tỉnh bộ Việt Minh. Ra được 3 số, tòa soạn và nhà in dời sang Gò Bồi, vì nơi này có thể bám trụ vững chắc nhờ cánh rừng rậm chạy dài vào núi Ba Hòn. Ở căn cứ mới, Ban Biên tập

có thêm Nguyễn Trục, Nguyễn Văn Sĩ, Nguyễn Văn Khánh phụ trách việc trình bày báo.

(Nguồn: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận,  
*Địa chí Bình Thuận*, 2006, tr. 820 - 821).

### **NGÀY 25 THÁNG 6 NĂM 1946: TRUNG ĐOÀN 82 ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Trong thời gian tạm hòa hoãn với thực dân Pháp, Trung ương Đảng tập trung củng cố lại lực lượng vũ trang, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài. Ngày 22/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 71-SL đổi tên Vệ quốc đoàn thành Quân đội quốc gia Việt Nam. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban kháng chiến miền Nam Việt Nam giải thể các chiến khu, thành lập các Đại đoàn và các Chi đội giải phóng quân đổi thành Trung đoàn. Đại đoàn 27 chỉ huy các Trung đoàn 79 (Đắc Lắc, Phú Yên), 80 (Khánh Hòa), 81 (Ninh Thuận), 82 (Bình Thuận).

Khi có chủ trương thành lập Trung đoàn 82, chưa đến một tháng đã tập hợp lại đội ngũ cán bộ tiểu đoàn, đại đội và hầu hết anh em chiến sĩ Chi đội I trước đây. Trên đường về đơn vị cũng lắm gian nan, thậm chí có người đã hy sinh khi qua vùng địch. Nhưng hạnh phúc nào lớn hơn khi người chiến sĩ được trở lại đội ngũ, cầm vũ khí bảo vệ độc lập tự do cho Tổ quốc.

Ngày 25/6/1946, Trung đoàn 82 được thành lập<sup>(1)</sup>, Ban lãnh đạo gồm: Trung đoàn trưởng Nguyễn Văn Giáo, Chính trị viên Nguyễn Sắc Kim, Trung đoàn phó Nguyễn Đức Tuyển, Tham mưu trưởng Phan Hạo, Trưởng ban chính trị Vương Gia Khương. Trung đoàn có 3 đại đội: Đại đội Phan Đình Phùng

---

1. Tháng 10/1946, Ban Chỉ huy Trung đoàn thành lập chi bộ Đảng. Đến tháng 3/1947, thành lập chi bộ ở Đại đội Quang Trung. Cuối năm 1947, các đại đội đều có chi bộ và khi thành lập các tiểu đoàn 89, 86 (tháng 10/1947) các tiểu đoàn ủy cũng được hình thành để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng trong tiểu đoàn.

hoạt động ở Hàm Thuận, Đại đội Hoàng Hoa Thám hoạt động ở Hàm Tân và Đại đội Quang Trung hoạt động ở 3 huyện phía bắc tỉnh. Cơ quan chỉ huy Trung đoàn đóng tại Hồ Đất. Đến tháng 9/1946, Trung đoàn điều Đại đội Phan Đình Phùng vào hoạt động ở Hàm Tân thay cho Đại đội Hoàng Hoa Thám về hoạt động ở Hàm Thuận.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập III (1945 - 1954), Nxb. CTQG, Hà Nội 2012, tr. 86; Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 58).

### **TỪ THÁNG 5 ĐẾN THÁNG 7 NĂM 1946: CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG TỈNH ĐẨY MẠNH TẤN CÔNG ĐỊCH**

Sau khi lực lượng vũ trang tập trung và các đội tự vệ được củng cố, phong trào đánh địch diễn ra sôi nổi. Ngày 09/5/1946, du kích Bình Thạnh phối hợp với lực lượng tỉnh đánh địch tại La Gàn, diệt 10 tên, thu 4 súng. Sáng 11/5/1946, địch huy động thiết giáp, máy bay yểm trợ 200 lính Pháp tấn công vào La Gàn. Tại làng căn cứ này, du kích chặn đánh địch quyết liệt, tên quan hai và một số binh lính bỏ mạng. Đến 15 giờ chiều, địch mới vào được thôn, tàn sát 45 người dân vô tội, bắt 55 người, đốt phá nhiều nhà cửa, vườn cây. Đây là lần thứ nhất, lính Pháp tàn sát nhân dân La Gàn. Ngày 26/6/1946, ta phục kích đánh địch từ Bình Thiện đến Mũi Né, diệt gần 1 trung đội, thu 1 trung liên, 7 súng trường. Đây là trận đánh thu chiến lợi phẩm súng trung liên đầu tiên. Cũng trong tháng 6, đại đội Phan Đình Phùng đánh đồn Rạng và Phú Hội, nhân dân vui mừng phấn khởi, bọn tề vệ hoang mang dao động. Trong tháng 7/1946, đại đội Quang Trung đánh địch ở Xóm Lụa, Thái An... hỗ trợ phong trào cách mạng ở đây phát triển. Trung đoàn 82 và du kích các địa phương đánh địch

ở Rẫy Thơm, Triều, Dân Thạnh, Rạng, Sông Lũy, Bình Lâm, Xuân Bình, Ma Lâm, La Gi, Tân Lý, Tam Tân tạo nên một phong trào thi đua đánh giặc rộng khắp...

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 129 - 130).

### **THÁNG 6 NĂM 1946: THÀNH LẬP TỰ VỆ CHIẾN ĐẤU TỈNH (TỰ VỆ ÔNG TƯƠNG)**

Việc hình thành trung đoàn chiến đấu tỉnh (Trung đoàn 82) hỗ trợ phong trào du kích chiến tranh ở địa phương phát triển. Du kích và lực lượng dân quân tự vệ đều được chấn chỉnh. Mỗi xã thành lập một trung đội dân quân, nhiều nơi có du kích tập trung, có xã từ 2 tiểu đội đến 1 trung đội.

Trước yêu cầu phát triển về lực lượng vũ trang, Chủ nhiệm Mặt trận Việt Minh tỉnh Nguyễn Tương tập hợp những chiến sĩ tự vệ tiêu biểu các xã, phường thuộc huyện Hàm Thuận, thị xã Phan Thiết thành lập lực lượng chiến đấu. Tháng 6/1946, lực lượng tự vệ chiến đấu tỉnh ra đời gồm 3 trung đội (nhân dân gọi là “Tự vệ ông Tương”, “Du kích ông Tương”). Tự vệ chiến đấu đã đánh nhiều trận tạo tiếng vang, làm kẻ thù khiếp sợ.

Đến tháng 12/1946, đơn vị giải thể, bổ sung cho Đại đội Hoàng Hoa Thám; một số tăng cường cho huyện Hàm Thuận cùng các xã trong huyện, làm nòng cốt xây dựng dân quân du kích.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 73).

### **THÁNG 10 NĂM 1946: PHONG TRÀO NHÂN DÂN ỦNG HỘ KHÁNG CHIẾN PHÁT TRIỂN**

Cùng với hoạt động vũ trang, phong trào nhân dân ủng hộ kháng chiến phát triển mạnh. Cơ quan kháng chiến và bộ đội đóng ở đâu đều được lực lượng tiếp tế của địa phương lo đầy đủ nơi ăn, chốn ở, lương thực, thuốc men. Trong tấm lòng người dân đối với kháng chiến, đối với bộ đội, có biết bao người cha, người mẹ ủng hộ cách mạng một cách vô tư, không tính toán thiệt hơn.

Trong năm 1946, ông Nguyễn Hinh, các chiến sĩ thường gọi là “*Ông già đống rơm*”, quê ở Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận đã ủng hộ 19 xe lúa cho Trung đoàn 82 và dành riêng một số ruộng để bộ đội sản xuất tự túc. Đại đội Quang Trung được nhân dân Phan Rí chu cấp, nuôi dưỡng hết sức nhiệt tình. Các má Dĩ, má Năm ở Mũi Né bán cả tài sản ủng hộ bộ đội và tự nguyện làm y tá, nuôi dưỡng thương bệnh binh.

Ở vùng bị địch chiếm, nhân dân quyên góp thuốc men, tiền bạc ủng hộ kháng chiến. Ở thị xã, thị trấn, các chủ hàm hộ đóng thuế, đóng góp tài chính nuôi quân đánh giặc.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 131).

### **THÁNG 10 NĂM 1946: HÌNH THÀNH ĐƯỜNG GIAO LIÊN TRÊN BỘ VÀ TRÊN BIỂN QUA ĐỊA BÀN TỈNH**

Sau khi Hiệp định sơ bộ bị Pháp phản bội, giao thông đường bộ chia cắt, hệ thống liên lạc bằng điện tín không còn. Để giải quyết việc giao thông liên lạc trong tình hình mới, Ban giao thông liên lạc Trung ương tổ chức đường thư trực từ Việt Bắc đến huyện Hiên (Quảng Nam). Các tỉnh Khu V, Khu VI tổ chức tiếp đường dây vào các tỉnh Nam Bộ. Ở Bình Thuận, hai tuyến liên lạc trên bộ và biển được tổ chức. Đường bộ nối liền từ Ninh

Thuận vào Ô Rô, qua Hàm Thuận vào Hàm Tân, đến Xuyên Mộc (Bà Rịa) vào Nam Bộ. Năm 1947, đường biển từ Sơn Hải (Ninh Thuận) vào La Gàn, Hàm Tân và vào Bà Rịa. Hai tuyến giao thông do Trung đoàn 82 tổ chức với nhiệm vụ đưa, đón cán bộ, chuyển công văn, thư từ Bắc vào, trong Nam ra và đường biển chở hàng hóa tiếp tế từ Khu V vào, từ Nam Bộ ra. Hai tuyến giao liên đã đưa, đón hàng trăm đoàn cán bộ an toàn, trong đó có các đoàn cán bộ lãnh đạo cấp cao Trung ương như: Lê Duẩn, Lê Đức Thọ, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Văn Linh... Mặc dù trong quá trình hoạt động, nhiều cán bộ, chiến sĩ giao liên hy sinh vì bệnh tật, hoặc địch phục kích, nhưng hai tuyến đường giao liên vẫn luôn thông suốt, không bao giờ gián đoạn.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 152 - 153).

### **NGÀY 03 THÁNG 12 NĂM 1946: THÀNH LẬP PHÒNG QUỐC DÂN THIẾU SỐ TỈNH**

Để thực hiện công tác vận động đồng bào các dân tộc tham gia cách mạng, ngày 03/12/1946, Bình Thuận thành lập phòng Quốc dân thiểu số tỉnh do ông Bồ Xuân Long phụ trách. Phòng Quốc dân thiểu số xuất bản tờ báo tiếng Chăm để tuyên truyền chính sách dân tộc của Đảng vận động cách mạng trong đồng bào Chăm.

Ở huyện Phan Lý nơi có nhiều đồng bào dân tộc Chăm sinh sống, nhiều cán bộ người dân tộc được tăng cường cho Phòng Quốc dân thiểu số và chính quyền. Ở huyện Tánh Linh, Bí thư huyện ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính huyện Lê Văn Triều đã lãnh đạo tốt công tác dân vận, tổ chức Hội đoàn kết đánh Tây, huy động được đồng bào dân tộc ủng hộ và tham gia kháng chiến.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 153).

### **TRONG NĂM 1946: THÀNH LẬP CÁC HỘI NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA MÁC TRONG TỈNH**

Chấp hành chủ trương của Trung ương <sup>(1)</sup>, lần lượt các huyện, thị trong tỉnh đều thành lập Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác để tuyên truyền giác ngộ, xây dựng hạt nhân nòng cốt. Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác huyện Tuy Phong được thành lập tháng 2/1946, hội trưởng Hứa Tự Nhung, thư ký Trần Ngọc Trác. Đây là nơi để các đối tượng Đảng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị; bước đầu tìm hiểu về Chủ nghĩa Mác - Lê nin; tôn chỉ, mục đích của Đảng và học tập Điều lệ Đảng... Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác huyện Hàm Tân được thành lập vào tháng 6/1946, do Đỗ Đơn Thơ phụ trách, bước đầu bồi dưỡng ý thức, lập trường giai cấp cách mạng cho cán bộ và nhân dân, là cơ quan tuyên truyền công khai về lý luận chủ nghĩa Mác - Lê nin của Đảng.

Đến cuối năm 1946, tỉnh Bình Thuận có 163 hội viên chính thức, 20 hội viên dự bị hoạt động trong 25 chi hội; trong đó, công nhân chiếm 10%, trung bần nông 54%, tiểu tư sản, trí thức 30% và phụ nữ 6%. Về sinh hoạt, chi hội cơ sở 1 tháng 3 lần, chi hội cấp huyện và tỉnh 2 tháng 1 lần.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 126).

---

1. Tháng 11/1945, trước tình hình mới, Đảng chủ trương “tự giải tán”, rút vào hoạt động bí mật. Trung ương Đảng chỉ đạo thành lập Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác hoạt động công khai ở các cấp để thực hiện công tác phát triển Đảng trong các cơ quan kháng chiến và địa phương.



## NĂM 1947

### THÁNG 2 NĂM 1947: TÁI LẬP KHU VI GỒM CÁC TỈNH CỰC NAM TRUNG BỘ

Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa quyết định thành lập các chiến khu (tức quân khu sau này); trong đó có Chiến khu VI (sau đổi thành Khu VI) địa bàn từ Phú Yên trở vào Bình Thuận và Nam Tây Nguyên, bổ nhiệm Khu trưởng và Ủy viên chính trị vào tháng 10/1945. Quyết định này lần lượt được thực hiện ở Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Tháng 12/1945, Ủy ban kháng chiến miền Nam Việt Nam được hình thành nhằm lãnh đạo thống nhất các tỉnh ở miền Nam bị Pháp chiếm đóng. Cuối tháng 5/1946, Ủy ban kháng chiến miền Nam Việt Nam giải thể các chiến khu, thành lập các đại đoàn, các chi đội giải phóng quân đổi thành trung đoàn. Tháng 11/1946, Trung ương chủ trương chia cả nước thành 12 khu hành chính và quân sự, mỗi khu có Khu ủy và Ủy ban kháng chiến, giải thể Ủy ban kháng chiến miền Nam Việt Nam, thành lập Ủy ban kháng chiến miền Nam Trung Bộ, Ủy ban Kháng chiến Nam Bộ nhằm phục vụ công tác chỉ đạo chiến tranh, phát huy khả năng độc lập tác chiến của từng địa phương.

Do đó, đến tháng 2/1947, Khu VI được tái lập lại gồm các tỉnh: Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đắk Lắk, Lâm Viên, Đồng Nai Thượng. Trung ương bổ nhiệm Trần Công Khanh - Khu trưởng, Nguyễn Côn - Bí thư Khu ủy. Để phối hợp với chiến trường chung trong toàn quốc, Khu VI có chủ trương *“gia tăng thêm lực lượng, khuếch trương hàng ngũ dân quân, lập Ủy ban kháng chiến hành chánh khu, tỉnh, huyện, xã, lập các phòng tuyến dân quân, huấn luyện dân quân theo chiến thuật du kích để phối hợp tác chiến cùng với bộ đội, lập các ban phá hoại, tổ chức ban kinh tài, tiếp tế, sản xuất...”*. Đồng thời, Khu xây

dựng phòng tuyến chống địch tấn công ra vùng tự do của ta từ Phú Yên trở ra.

(Nguồn: Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử biên niên Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập III (1945-1954), Nxb. CTQG, Hà Nội 2012, tr. 41, tr. 135 - 136; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 120, tr. 135).

### **NGÀY 27 THÁNG 4 NĂM 1947: 03 CÁN BỘ, CHIẾN SĨ BAN PHÒNG ĐIỆP THỊ XÃ PHAN THIẾT BỊ THỰC DÂN PHÁP XỬ BẮN**

Một tổn thất lớn xảy ra đối với Ban phòng điệp thị xã Phan Thiết. Đó là 03 cán bộ, chiến sĩ gồm: Trưởng Ban phòng điệp Trần Hữu Xoàng, Trung đội trưởng Trung đội 1 Nguyễn Nhân và cán bộ văn phòng Ban phòng điệp Huỳnh Sanh Nam bị địch bắt.

Ngày 27/4/1947, sau khi dụ dỗ, mua chuộc thất bại, thực dân Pháp đem 03 cán bộ, chiến sĩ ra xử bắn tại ngã 7, trước nhà hàng Cérani. Trước giờ xử bắn, địch hỏi các anh có yêu cầu gì không? 03 cán bộ, chiến sĩ Ban phòng điệp vẫn bình tĩnh hiên ngang, không để địch bịt mắt trước khi bắn và đồng thanh hô to 3 lần: “*Việt Nam muôn năm! Hồ Chí Minh muôn năm*”. Đồng bào Phan Thiết tập trung xem rất đông, chứng kiến gương anh dũng sáng ngời, chiến đấu đến hơi thở cuối cùng của những người chiến sĩ cách mạng.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nx. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 75).

### **THÁNG 4 NĂM 1947: HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐẢNG TẠI TRIỂN**

Cuộc kháng chiến càng phát triển, càng đòi hỏi tổ chức Đảng phải được xây dựng vững mạnh. Tháng 4/1947, Tỉnh ủy Bình Thuận mở Hội nghị cán bộ Đảng tại Triển bàn về công tác phát triển Đảng, củng cố chính quyền và các đoàn thể quần chúng, thống nhất lực lượng bộ đội và du kích thoát ly (tập trung), phát

triển kinh tế kháng chiến, củng cố công tác tiếp tế, giữ vững giao thông liên lạc ra vùng tự do Trung Bộ và vào Nam Bộ, bàn biện pháp giúp đỡ tỉnh Đồng Nai Thượng.

Hội nghị đã bầu 9 Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ và bầu Bí thư Tỉnh ủy Trần Quỳnh (Mai). Đến tháng 10/1947, Bí thư Tỉnh ủy Trần Quỳnh chuyển công tác về Khu VI, đồng chí Nguyễn Đức Dương thay làm Bí thư Tỉnh ủy.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 144).

### **SÁNG 14 THÁNG 6 NĂM 1947: ĐẠI ĐỘI HOÀNG HOA THÁM ĐÁNH ĐỒN PHÁP TẠI LẦU ÔNG HOÀNG**

Sáng 14/6/1947, một tiểu đội của đơn vị Hoàng Hoa Thám do đại đội trưởng Nguyễn Minh Châu chỉ huy cải trang thành lính địch, có 3 người lính lê dương theo cách mạng tham gia đóng vai quân Pháp đi tuần dã đánh tập kích<sup>(1)</sup> vào đồn Lầu Ông Hoàng. Đồn này đóng trên đỉnh một ngọn đồi nhỏ ở Phú Hải nhằm kiểm soát con đường từ Phan Thiết đi Mũi Né và bảo vệ thị xã từ phía Đông. Khi lính gác thấy nhiều quan, quân tướng là cấp trên đi kiểm tra nên bồng súng chào. Tiểu đội tiến vào đồn, tên đồn trưởng cũng vừa ngủ dậy, vội vàng đón tiếp. Người hàng binh đóng giả quan hai (thiếu úy) đưa thư cho tên đồn trưởng. Chớp thời cơ, tiểu đội nổ súng diệt tên đồn trưởng và chiếm các vị trí quan trọng. Bị đánh bất ngờ, địch hoảng loạn, không kịp đối phó.

Trận đánh diễn ra trong 10 phút, ta diệt 20 tên địch, thu 01 đại liên Vickers, 01 trung liên Bren, 02 tiểu liên, nhiều

---

1. Tập kích: là hình thức chiến thuật lợi dụng sơ hở của đối phương và các điều kiện có lợi khác, bất ngờ tiến công tiêu diệt, sát thương đối phương (Theo *Từ điển Bách khoa quân sự Việt Nam*, bản điện tử).

thùng đạn, lựu đạn, súng trường và quân trang, quân dụng... Đây là trận đánh tập kích đầu tiên trên chiến trường Bình Thuận, mở đầu cho cách đánh truyền thống của bộ đội Cục Nam Trung Bộ.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 72).

### **THÁNG 6 NĂM 1947: BÍ THƯ XỨ ỦY NAM BỘ LÊ DUẨN TỪ MIỀN BẮC VÀO NAM, DỪNG CHÂN TẠI TUY PHONG**

Xã Bình Thạnh là một trạm của đường giao thông liên lạc Bắc - Nam. Trước khi đến chiến khu Ô rô, phải qua trạm 50 (Vĩnh Hảo), trạm Bình Thạnh. Nhiều đoàn cán bộ Trung ương đi trên đường dây giao thông liên lạc từ miền Bắc vào, miền Nam ra đã dừng ở Bình Thạnh. Tháng 6/1947, đoàn công tác do Bí thư Xứ ủy Nam bộ Lê Duẩn<sup>(1)</sup> dẫn đầu ghé lại đây. Do địch đánh phá ác liệt, đoàn công tác chưa đi được vào chiến khu Ô rô, nên Bí thư Xứ ủy ở lại Bình Thạnh gần một tháng, tại nhà ông Huỳnh Tiểng (Bổn Tiểng, vợ là Phạm Thị Nhường). Trong thời gian lưu lại Bình Thạnh, Bí thư Xứ ủy được gia đình ông Bổn Tiểng và địa phương bảo vệ, chăm sóc chu đáo. Các cán bộ huyện Tuy Phong như: Trần Đình Quảng (ở Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác), Phạm Quỳnh Đồng (Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện) cùng một số cán bộ xã đến thăm và trao đổi ý kiến. Sau khi nghe lãnh đạo địa phương báo cáo tình hình, Bí thư Xứ ủy có nhiều ý kiến quan trọng về chiến tranh nhân dân, công tác quần chúng, bồi dưỡng sức dân, đoàn kết dân tộc.

Do buổi đầu công tác lãnh đạo kháng chiến còn hạn chế, nên ý kiến của Bí thư Xứ ủy giúp cho huyện nhiều điều. Trong quá

---

1. Tại Đại hội Đảng lần thứ III (tháng 9/1960) đồng chí được bầu vào Bộ Chính trị, giữ chức Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

trình kháng chiến, các quan điểm của Bí thư Xứ ủy đã giúp cán bộ huyện tháo gỡ khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong, tập 1 (1930 - 1954)*, 1993, tr. 195 - 196).

### **THÁNG 8 NĂM 1947: THÀNH LẬP CẢM TỬ ĐỘI NGUYỄN THÁI HỌC (THỊ XÃ PHAN THIẾT)**

Cuối năm 1946, ngoài 3 Đại đội, Trung đoàn 82 còn có 01 đơn vị hoạt động trong nội thị Phan Thiết là Ban phòng điệp. Tháng 8/1947, trên cơ sở Ban phòng điệp, Trung đoàn 82 bổ sung quân số thành lập Đại đội Cảm tử lấy tên là "*Cảm tử đội Nguyễn Thái Học*", có đầy đủ 04 Trung đội do Tống Viết Khánh làm Đại đội trưởng, Nguyễn Trục làm Chính trị viên.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 67).

### **QUÝ III NĂM 1947: TỈNH ỦY TỔ CHỨC CÁC LỚP BỒI DƯỠNG CHÍNH TRỊ**

Quý III/1947, Bí thư Khu ủy khu VI Nguyễn Côn cùng Tỉnh ủy Bình Thuận tổ chức 3 lớp huấn luyện chính trị cho 84 cán bộ cấp huyện, xã tại Cóc Chua, Ô rô, bưng Cò Ke - xã Minh Quang. Trong 15 ngày, học viên được nghiên cứu về đường lối, chủ trương kháng chiến của Đảng; tình hình Việt Nam từ khi Pháp xâm lược đến nay...

Kết thúc đợt huấn luyện, học viên làm bản tự kiểm điểm theo Thư của Hồ Chủ tịch gửi các đảng viên Trung Kỳ tháng 3/1947. Qua các đợt học tập bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao về nhận thức, hiểu sâu hơn về đường lối kháng chiến của Đảng.

(Nguồn: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Công tác Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận (1930 - 2010)*, 2014, tr. 28 - 29).

### **THÁNG 10 NĂM 1947: ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÍNH TỈNH THÀNH LẬP CÁC TY CHUYÊN MÔN**

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị đại biểu Đảng bộ tỉnh, hệ thống chính quyền, đoàn thể cũng được củng cố một bước. Tháng 10/1947, đồng chí Nguyễn Đức Dương<sup>(1)</sup> được Khu VI cử về làm Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận thay đồng chí Trần Quỳnh và kiêm Phó Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh. Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh củng cố, thành lập các cơ quan chuyên môn giúp việc như:

- Ty Kinh tế do ông Hoàng Đình Yến phụ trách.
- Ty Tiếp tế do ông Trần Bình phụ trách.
- Củng cố lại Ty Công an do ông Vũ Đình Bang phụ trách.
- Ty Dân y do ông Đệ phụ trách.
- Ty Thông tin do ông Trần Ngũ Phương phụ trách.
- Củng cố Phòng Quốc dân thiểu số do ông Bồ Xuân Long phụ trách.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 148).

### **TỪ NGÀY 02 ĐẾN NGÀY 03 THÁNG 10 NĂM 1947: 121 NGƯỜI DÂN XÃ BÌNH THẠNH BỊ LÍNH PHÁP TÀN SÁT TẠI CHÙA PHẬT HỌC**

Sáng 02/10/1947, 01 tiểu đoàn lính Pháp, Lê Dương... có xe thiết giáp yểm trợ, hành quân càn quét vào căn cứ xã Bình Thạnh, huyện Tuy Phong. Các mũi tấn công của địch bị lực lượng du kích huyện và xã Bình Thạnh chặn đánh. Đến 14 giờ, địch vượt qua các mũi phục kích chặn đánh của ta, tiến vào Bình

---

1. Tháng 4/1947, khi làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh Bình Thuận, Khu VI rút về nhận nhiệm vụ mới.

Thạnh. Xe thiết giáp gầm rú, nhả từng loạt đạn xuống xóm làng; từng toán lính tỏa theo các ngã đường vào thôn, xóm gặp bất kỳ ai đều nổ súng bắn chết. Chúng lục vào nhà dân gặp người bắn gục, châm lửa đốt luôn nhà. Ngã trên xóm dưới, nhiều tiếng la hét thất thanh, thấy người ngã xuống, phần lớn là cụ già, trẻ em, phụ nữ có thai, những người tàn tật. Qua cuộc khủng bố đẫm máu, dịch đồn dân Bình Thạnh đến trước trụ sở xã để nghe “ông lớn” chỉ bảo. Súng ống địch lăm lăm trong tay chĩa vào đồng bào, tên chỉ huy bằng những lời nói hăm dọa, buộc dân Bình Thạnh phải lập tề, nhưng đồng bào vẫn im lặng đầy thách thức với chúng.

Tối 02/10/1947, lính Pháp chia ra thành từng nhóm chặn các ngã đường vào ra và đóng quân tại Bình Thạnh. Sáng 03/10/1947, cuộc khủng bố tiếp tục. Lính sục sạo lừa người dân vào chùa Phật Học nổ súng tàn sát dã man. Trong hai ngày khủng bố, 121 người dân Bình Thạnh vô tội bị địch sát hại tại chùa Phật Học và xung quanh thôn xóm.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong, tập 1 (1930 - 1954)*, 1993, tr. 197).

### **THÁNG 10 NĂM 1947: ĐOÀN VĂN CÔNG SAO VÀNG BỊ LÍNH PHÁP TẬP KÍCH GẦN LONG THẠNH**

Tháng 01/1946, Mặt trận Việt Minh tỉnh thành lập “Đoàn Tuyên truyền lưu động Việt Minh tỉnh bộ Hồ Quang Cảnh” do ông Nguyễn Văn Khánh (Khánh Cao) phụ trách, biểu diễn tuyên truyền về bầu cử Quốc hội khóa I (1946). Đầu năm 1947, đoàn đổi tên thành Đoàn Sao Vàng.

Tháng 10/1947, khi đang biểu diễn gần Long Thạnh, Đoàn Sao Vàng bị lính Pháp tập kích. 09 cán bộ, diễn viên hy sinh và bị bắt, trong đó có phụ trách đoàn Nguyễn Văn Khánh. Đây là tổn

thất đầu tiên về lực lượng tuyên truyền chủ trương đường lối cách mạng của tỉnh.

(Nguồn: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Thuận,  
*Lịch sử Công tác Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận (1930 - 2010)*,  
2014, tr. 27).

### **TRONG QUÝ III VÀ IV NĂM 1947: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG ĐÁNH ĐỊCH Ở NHIỀU ĐỊA PHƯƠNG TRONG TỈNH**

Ngày 15/7, tại huyện Hàm Thuận, Đại đội Trần Quốc Tuấn được tăng cường thêm lực lượng của Đại đội Quang Trung, phục kích giao thông ở Cầu Trại (tỉnh lộ 8), tiêu diệt và bắt bị thương gần 60 tên địch, đốt 3 xe quân sự, thu nhiều súng đạn.

Ngày 15/8, tại huyện Hàm Tân, Đại đội Hoàng Hoa Thám đánh diệt 02 trung đội lính Pháp tại khu vực Mã Thánh (Tân Lý).

Ngày 20/10, tại huyện Tuy Phong, Đại đội Quang Trung chặn đánh 3 xe địch chở lính đi càn ở dốc Bà Đá (quốc lộ 1), tên chỉ huy vứt cả quân trang, chỉ mặc quần xà lỏn, cắt rùng chạy bộ về đồn Hòa Đa.

Ngày 09/11, ở vùng Tam Giác, trên tuyến đường sắt Phan Thiết – Mường Mán, Tiểu đoàn 86 phục kích đoàn tàu lửa của địch, diệt 25 tên, bắt 15 tên, thu 02 trung liên, 05 tiểu liên và nhiều quân trang, quân dụng khác.

Ngày 08/12, 02 tiểu đội Cẩm tử đội cải trang thành hành khách đi trên xe ô tô đánh vào đồn Xóm Lụa (Phú Long) tiêu diệt 10, bị thương 4 tên địch; thu 01 đại liên Hotchkiss, 01 súng trường Anh. Ta bị thương 4 chiến sĩ.

Những trận chiến đấu trên với nhiều cách đánh khác nhau, nhưng đều mưu trí, sáng tạo, dũng cảm, kiên cường, đạt hiệu



suất chiến đấu cao, đã thúc đẩy phong trào kháng chiến của địa phương phát triển.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 74; Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 58).

### **CUỐI NĂM 1947: ỦY BAN KHÁNG CHIẾN HÀNH CHÁNH NAM TRUNG BỘ PHÁT HÀNH TIỀN TÍN PHIẾU**

Trong trao đổi hàng hóa với nhau, có thời kỳ tiền tín phiếu, tiền Việt Nam được đưa ra sử dụng. Tiền Việt Nam được Quốc hội khóa I cho lưu hành từ tháng 12/1946 nhưng số lượng đưa vào các vùng cực Nam Trung Bộ không nhiều. Cuối năm 1947, Ủy ban Kháng chiến hành chính Nam Trung Bộ phát hành thêm nhiều tiền tín phiếu. Do nhu cầu lưu thông, tiền tín phiếu được in tại căn cứ Ô rô để kịp phục vụ trong tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận. Nhân dân đem tín phiếu đổi tiền Đông Dương để mua hàng vùng địch đưa ra vùng kháng chiến. Ở vùng kháng chiến cũng như vùng bị địch chiếm, giấy bạc tài chính hoặc tín phiếu đều được nhân dân sử dụng trao đổi mua bán. Nhiều tờ rách nát được dán lại để mua bán với nhau, miễn còn hình Cự Hồ, cũng từ đó nhân dân thường gọi là “Bạc Cự Hồ”. Tại thị xã Phan Thiết, nhân dân vẫn chấp nhận đổi tiền Đông Dương lấy bạc Cự Hồ để cơ sở cách mạng có tiền mua hàng hóa cần thiết trong vùng địch.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 155).

### **TRONG NĂM 1947: THÀNH LẬP TỈNH ĐỘI DÂN QUÂN VÀ CÁC HUYỆN, THỊ ĐỘI DÂN QUÂN**

Tháng 6/1947, Tỉnh đội dân quân Bình Thuận được thành lập do đồng chí Nguyễn Tương làm Tỉnh đội trưởng, đồng chí Nguyễn Gia Tú làm Chính trị viên. Tỉnh đội dân quân có nhiệm

vụ xây dựng, phát triển lực lượng dân quân tự vệ và du kích trên toàn tỉnh; giáo dục cho nhân dân hiểu rõ nhiệm vụ kháng chiến của toàn dân tộc cũng như địa phương. Tỉnh đội dân quân cùng với Đảng ủy, Ban Chỉ huy Trung đoàn 82 chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang tập trung; đồng thời chú trọng xây dựng, phát triển phong trào nhân dân du kích chiến tranh tại các địa phương trong tỉnh.

Ở *Tuy Phong*, giữa năm 1947, Huyện đội dân quân được thành lập do Phan Lê Thân (cán bộ đại đội thuộc Trung đoàn 82) làm Huyện đội trưởng, Võ Tờ làm Huyện đội phó, Lê Hoàng Đạt làm Chính trị viên. Huyện đội xây dựng 01 tiểu đội du kích thoát ly do Dương Quang Châu phụ trách, 01 ban ám sát diệt ác, phá tề.

Ở *Hàm Thuận*, nửa cuối năm 1947, Huyện đội dân quân được thành lập do Huỳnh Thiên Lộc chỉ huy. Các thôn đội, xã đội được hình thành và tổ chức 02 đội du kích tập trung do Vũ Ngọc Đài<sup>(1)</sup>, Nguyễn Sơn Nhân chỉ huy.

Tại thị xã *Phan Thiết*, có lực lượng Ban Phòng điệp do Tống Việt Khánh - Thị ủy viên chỉ huy diệt tề, trừ gian trong nội ô.

Ở *Hàm Tân*, Tỉnh ủy cử Phan Kim Huê, Lê Đình Y phối hợp với lãnh đạo huyện xây dựng phát triển Đảng, phát triển lực lượng vũ trang tự vệ; thành lập Đại đội của huyện do Phan Kim Huê làm Đại đội trưởng, Giang Sơn Thọ làm Chính trị viên. Mỗi xã đều tổ chức 01 tiểu đội du kích thoát ly thường xuyên tham gia cùng bộ đội chiến đấu chống địch càn quét.

---

1. Tên khai sinh là Vũ Ngọc Đài, khi hoạt động cách mạng đổi thành Vũ Ngọc Đài, hiện nay tên ghi trên các vinh dự khen thưởng của Đảng và Nhà nước cũng là Vũ Ngọc Đài.

Đến năm 1948, các huyện Hòa Đa, Phan Lý, Tánh Linh mới thành lập Huyện đội dân quân.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 54 - 57; Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2004, tr. 110 - 111).

### **TRONG NĂM 1947: TỈNH BÌNH THUẬN HÌNH THÀNH CÁC CHỢ KHÁNG CHIẾN**

Từ năm 1947, để tự túc dần một số mặt hàng thiết yếu, những vùng căn cứ kháng chiến như: Lê Hồng Phong, Hàm Tân, Tánh Linh xây dựng các cơ sở sản xuất, trồng bông, dệt vải, dệt khăn, làm muối, giấy, nấu xà phòng, ép dầu phộng... Đồng thời, nhiều nơi tổ chức chợ kháng chiến như: chợ Gò Xanh (Bình Thạnh, Tuy Phong), chợ Tam Minh (Nam Phan Thiết), chợ Cây Xây (Hàm Nhơn, Hàm Thuận). Tại các chợ kháng chiến, nhân dân vùng lân cận mang hàng hóa tiêu dùng, sản phẩm nông nghiệp đến trao đổi, mua bán hàng ngày. Đây cũng là nơi gặp gỡ, thăm hỏi nhau giữa gia đình có người thân đi kháng chiến; qua đó liên lạc, nắm tình hình và tuyên truyền, giác ngộ đồng bào vùng tạm bị chiếm.

(Nguồn: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, *Địa chí Bình Thuận*, 2007, tr. 515 - 516; Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 149 - 150).

### **TRONG NĂM 1947 VÀ 1948: TỔ CHỨC ĐẢNG CÁC HUYỆN, THỊ TRONG TỈNH ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Ở huyện Hàm Thuận, hình thành một số chi bộ cơ quan và xã: cơ quan huyện, Đồng Tiến, Phú Hải - Phong Nấm, Xuân Bình, Tân Thành, Dân Đồng, Dân Thạnh... Tháng 4/1947, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến huyện Nguyễn Gia Tú kiêm phụ trách công tác Đảng. Tháng 9/1947, đồng chí Nguyễn Gia Tú chuyển về tỉnh công tác, đồng chí Phan Tấn Trình từ huyện Phan Lý về thay thế.

Ngày 05/12/1947, Huyện ủy Hàm Thuận được thành lập do đồng chí Phan Tấn Trình làm Bí thư Huyện ủy.

Ở thị xã Phan Thiết, với khẩu hiệu “*biến hậu phương của địch thành hậu phương của ta*”, Tỉnh ủy cử cán bộ vào nội thị hoạt động để gây dựng cơ sở. Tháng 5/1947, Thị ủy được thành lập do đồng chí Hứa Tự Nhung làm Bí thư Thị ủy (nguyên là Bí thư Huyện ủy Tuy Phong chuyển vào), đồng chí Trần Ngọc Trác làm Phó Bí thư. Các chi bộ ghép trực thuộc như: Đức Long - Lạc Đạo, Bình Hưng - Hưng Long, các cơ quan thị xã và một số cơ sở Đảng ở Phú Trinh, Trinh Tường. Bên cạnh hội tề của địch, ta vẫn thành lập chính quyền các phường hoạt động bí mật, lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ kháng chiến.

Ở huyện Hàm Tân, hình thành chi bộ cơ quan Huyện ủy và xã Thắng Bình. Đến năm 1948, Huyện ủy Hàm Tân được thành lập, Bí thư Huyện ủy là Lê Văn Ba.

Ở huyện Phan Lý, năm 1947, Tỉnh ủy cử đồng chí Đỗ Khắc Kính phụ trách xây dựng Đảng của huyện, kết nạp 02 đảng viên, hình thành tổ đảng. Năm 1948, đồng chí Đỗ Khắc Kính bị địch bắt, Tỉnh ủy cử đồng chí Nguyễn Bích thay.

Ở huyện Tuy Phong, năm 1947, đồng chí Trần Đình Quảng thay Hứa Tự Nhung làm Bí thư Huyện ủy.

Ở huyện Hòa Đa, trước khi Pháp trở lại xâm lược, đồng chí Cổ Văn An phụ trách công tác Đảng. Đến tháng 4/1947 thành lập chi bộ do đồng chí Bùi Công Khanh làm Bí thư. Năm 1948, Huyện ủy Hòa Đa được thành lập, Bí thư Huyện ủy là đồng chí Trần Quang Lý.

Ở huyện Tánh Linh, tổ chức Đảng do Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện Lê Văn Triều kiêm Bí thư Huyện ủy.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr.145 - 147; Lịch sử Đảng bộ các huyện Hàm Thuận Bắc, Tánh Linh, Bắc Bình, Tuy Phong, Hàm Tân và thị xã Phan Thiết).

## **TRONG NĂM 1947 ĐẾN 1949: CÔNG ĐOÀN TỈNH THÀNH LẬP VÀ CÙNG CỐ HOẠT ĐỘNG**

Đầu năm 1947, theo chỉ đạo của Trung ương, Hội Công nhân cứu quốc tỉnh đổi tên thành Công đoàn tỉnh Bình Thuận. Công nhân cứu quốc gọi là đoàn viên công đoàn. Tổ chức công đoàn các cấp vừa chịu sự lãnh đạo của Công đoàn cấp trên, vừa chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng và Mặt trận Việt Minh địa phương. Ban chấp hành Công đoàn tỉnh gồm 07 thành viên, do đồng chí Nguyễn Kim Bưu làm Thư ký (thời gian này chưa có chức vụ Chủ tịch); phân công các thành viên phụ trách các ngành nghề: đồng chí Lê Thanh Tâm phụ trách Công đoàn Phan Thiết; đồng chí Phạm Kiếm Thanh phụ trách Công đoàn hỏa xa; đồng chí Nguyễn Kỳ phụ trách báo *Chiến Thắng*. Tuy vậy, phong trào vẫn còn yếu, chưa tập hợp được sức mạnh của toàn dân, các huyện không tổ chức Ban chấp hành Công đoàn huyện.

Đầu năm 1949, Ban chấp hành Công đoàn tỉnh được khôi phục lại, do các đồng chí Nguyễn Kim Bưu làm Thư ký, Nguyễn Hữu Vinh làm Phó Thư ký. Đến tháng 4/1949, toàn tỉnh Bình Thuận có 07 Ban chấp hành Công đoàn, 15 phân đoàn cơ sở với 4.936 đoàn viên trong các ngành: thương nghiệp, diêm nghiệp, vận tải, xe lửa, công binh xưởng quân đội, thợ mộc, thợ hồ, thợ may, thợ hớt tóc... Tại vùng địch chiếm đóng, nhiều đoàn viên tham gia cơ sở cách mạng, hoạt động du kích. Cuối năm 1949, công đoàn xe lửa Mường Mán treo cờ tại Đền pô, phối hợp với bộ đội đánh sập 3 toa và 1 đầu máy xe lửa trên tuyến đường sắt Mường Mán - Ma Lâm.

(Nguồn: Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Thuận, *Phong trào công nhân - lao động và công đoàn Bình Thuận - những chặng đường lịch sử (1930 - 1998)*, tháng 7/1999, tr. 47 - 48).

**TỪ CUỐI NĂM 1947 ĐẾN 1950: TỔ CHỨC ĐẢNG DÂN CHỦ ĐƯỢC THÀNH LẬP TRANH QUYỀN LÃNH ĐẠO VỚI ĐẢNG CỘNG SẢN Ở BÌNH THUẬN**

Ở Bình Thuận, tổ chức Đảng Dân chủ hình thành từ cuối năm 1947, ý định muốn giành quyền lãnh đạo với Đảng Cộng sản nhằm chia rẽ lực lượng kháng chiến. Một số đảng viên Đảng Dân chủ từ Nam Bộ ra Bình Thuận móc nối tổ chức, tôn chỉ mục đích nhuộm màu sắc cơ hội tư sản, chưa nhiệt thành với công cuộc kháng chiến kiến quốc do Đảng Cộng sản lãnh đạo. Do nhận thức chưa đúng về tổ chức này, nên lúc bấy giờ Tỉnh ủy Bình Thuận chưa có sách lược đấu tranh đúng mức, vì vậy Đảng Dân chủ phát triển ở các xã: Dân Đồng, Xuân Bình... Tháng 3/1949, Thường vụ Trung ương Đảng Lê Đức Thọ<sup>(1)</sup> trên đường từ Bắc vào Nam công tác đã chỉ đạo phải đấu tranh những việc làm sai trái của họ và phân hóa, lôi kéo số người có tinh thần yêu nước chống lại số cơ hội. Từ năm 1950 về sau, tổ chức Đảng Dân chủ hoạt động bí mật, không lôi kéo được quần chúng, nên nhiều người trở lại tham gia Đảng Cộng sản.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 169 - 170).

---

1. Tại Đại hội Đảng lần thứ III (tháng 9/1960) đồng chí được bầu vào Bộ Chính trị và Ban Bí thư, làm Trưởng Ban Tổ chức Trung ương.

## NĂM 1948

### NGÀY 02 THÁNG 3 NĂM 1948: 03 THIẾU NIÊN Ở TUY PHONG ĐỐT MÁY BAY ĐỊCH ĐƯỢC BÁC HỒ GỬI THƯ KHEN

Ở Tuy Phong, máy bay địch thường bay trinh sát vào các vùng căn cứ, cung cấp tình hình cho lính càn quét, bắn giết đồng bào. Huyện đội Tuy Phong, Ban chỉ huy Đại đội 214 bàn kế hoạch tiêu diệt chiếc máy bay cánh quạt trinh sát loại nhẹ, dạng “đầm già”<sup>(1)</sup> thường hạ cánh xuống sân vận động Long Hương.

1. Tên gọi xuất phát từ những máy bay cổ có cánh quạt như: Morane hay Cessna L-19. Những máy bay này đa phần bay rất chậm và cánh quạt kêu phành phạch rất to, ồn ào như một bà đầm già. “Đầm già” không chở được nhiều người, được sử dụng với mục đích thể thao hoặc quân sự, đặc biệt là do thám. Cựu hoàng Bảo Đại từng có một chiếc Morane, còn các máy bay Cessna L-19 được Mỹ sử dụng với mục đích do thám trong những ngày đầu chiến tranh tại Việt Nam. *Morane Saulnier* do Pháp chế tạo là loại máy bay thể thao một động cơ, thân kim loại, một tầng cánh, hai chỗ ngồi. *Morane M.S.406* là một loại máy bay tiêm kích của Không quân Pháp, do hãng Morane-Saulnier chế tạo năm 1938, là loại tiêm kích quan trọng của Pháp trong giai đoạn đầu Chiến tranh Thế giới II. Đặc điểm kỹ thuật: 1 tổ lái, chiều dài 8,17 m, sải cánh 10,62 m, chiều cao 2,71 m, diện tích cánh 17,10 m<sup>2</sup>, trọng lượng rỗng 1.893 kg, trọng lượng có tải 2.426 kg, 1 động cơ.



Mẫu chiếc máy bay Morane Saulnier

Ngày 02/3/1948, 03 thiếu niên Nguyễn Phước, Nguyễn Mau<sup>(1)</sup>, Đinh Ngọc Hoàng lợi dụng lúc nhiều người hiếu kỳ tụ tập xem máy bay đang đỗ, đã dùng chai chứa xăng, nhét bụi nhùi vải đốt cháy quăng vào máy bay gây cháy. Chiến công tuy nhỏ nhưng ảnh hưởng lớn đối với đồng bào trong tỉnh và cả nước, hưởng ứng “phong trào thi đua” do Chính phủ phát động.

Từ chiến khu Việt Bắc, nhận được tin này, Bác Hồ rất vui mừng. Thay mặt Đảng và Chính phủ, Bác gửi Thư khen cùng 3.000 đồng, ủy nhiệm bác sĩ Phạm Ngọc Thạch trên đường từ miền Bắc vào Nam, ghé Tuy Phong trao tặng 03 thiếu niên. Đồng thời Bác gửi lời hỏi thăm, động viên quân dân Tuy Phong phát huy thành tích đạt được, lập nhiều chiến công mới.

(Nguồn: Toạ đàm sự kiện “03 em thiếu niên đốt máy bay ở Tuy Phong” do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp Huyện ủy Tuy Phong tổ chức ngày 28/6/2018).

**NGÀY 19 THÁNG 6 NĂM 1948: CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VIẾT BÀI ĐĂNG BÁO VỆ QUỐC QUÂN KHEN CÁC ĐƠN VỊ BỘ ĐỘI, TRONG ĐÓ CÓ “TRUNG ĐOÀN DŨNG CẢM” Ở BÌNH THUẬN.**

**CÁC TƯỞNG SĨ YÊU MẾN TIẾN LÊN!**

Nhân dịp kỷ niệm 1.000 ngày kháng chiến, tôi được Bộ Quốc phòng và Bộ Tổng chỉ huy báo cáo thành tích trong cuộc luyện quân lập công vừa rồi. Tôi rất vui lòng rằng các bộ đội đều cố gắng tiến bộ.

Những bộ đội đã làm cho giặc Pháp thiệt hại nhiều, đã có thành tích vẻ vang nhất là các bộ đội sau đây:

- Các đơn vị Sài Gòn, Chợ Lớn, Gia Định.
- Các đơn vị sông Lô.

---

1. Một số tài liệu viết Nguyễn Mao, Lê Mao là không chính xác.



- Trung đoàn 10,15, 1 ở Khu VII Nam Bộ.
- Các đơn vị Dương Văn Dương Mỹ Tho.
- Trung đoàn Cao Bằng.
- Trung đoàn Thủ đô.
- Đơn vị Ký Con.
- Trung đoàn Dũng Cảm ở Bình Thuận<sup>(1)</sup>.
- Các đơn vị sông Đà, sông Mã.
- Trung đoàn Quyết Thắng, Thừa Thiên và nhiều đơn vị khác.
- Trung đoàn Thăng Long.

Tôi cũng phải nhắc đến những bộ đội du kích phụ lão và phụ nữ cùng các chú liên lạc đã tỏ ra rất oanh liệt, đã làm cho thế giới biết rằng: người già, đàn bà và trẻ con Việt Nam đều là những chiến sĩ yêu nước và dũng cảm, tranh đấu hy sinh cho Tổ quốc.

Song những tiến bộ và thành tích ấy mới là bước đầu. Trong cuộc Thi đua ái quốc tới đây, các bạn phải tiếp tục tiến bộ mau hơn nữa, nhiều hơn nữa. Các bạn phải thi đua nhau đánh những trận to lớn hơn nữa, giết nhiều giặc, cướp nhiều súng hơn nữa.

Các bạn phải thi đua xung phong trước mặt trận để làm gương xung phong thi đua cho đồng bào hậu phương.

Tôi chắc các bạn sẽ làm được như thế, cũng như tôi chắc kháng chiến nhất định thắng lợi, thống nhất độc lập nhất định thành công.

*Các tướng sĩ yêu mến, tiến lên !*

*Ngày 19 tháng 6 năm 1948*

---

1. "Trung đoàn Dũng Cảm ở Bình Thuận" được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong Thư khen là Trung đoàn 82 (Dẫn theo *Địa chí Bình Thuận*, xuất bản năm 2007, tr. 327 - 328).

HỒ CHÍ MINH

Báo *Vệ quốc quân*, số 25.

(Nguồn: Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5 (1947-1948),  
Nxb. CTQG, Hà Nội 2011, tr. 564 - 565).

### **NGÀY 20 THÁNG 10 NĂM 1948: TRUNG ƯƠNG HỢP NHẤT KHU V, KHU VI VÀ KHU XV THÀNH LIÊN KHU V**

Thực hiện chủ trương của Trung ương<sup>(1)</sup>, tháng 7/1948, Hội nghị quân dân chính đảng các tỉnh Nam Trung bộ đề ra 3 nhiệm vụ, trong đó đối với vùng tạm bị địch kiểm soát “đẩy mạnh du kích chiến tranh trong lòng địch, biến hậu phương địch thành tiền phương của ta”. Hội nghị đề ra các biện pháp thực, đó là chấn chỉnh bộ đội, phát triển mạnh dân quân du kích, vận dụng du kích vận động chiến... Củng cố khối đoàn kết toàn dân, tăng cường bộ máy lãnh đạo tỉnh, huyện, ra sức phá ngụy quyền cơ sở, chống âm mưu dồn dân rào làng của địch.

Ngày 20/10, Khu V, VI và XV<sup>(2)</sup> được sáp nhập lại thành Liên khu V.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 160 - 161).

### **THÁNG 12 NĂM 1948: TRUNG ĐOÀN 81, TRUNG ĐOÀN 82 SÁP NHẬP THÀNH LIÊN TRUNG ĐOÀN 81 - 82**

Tháng 10/1948, Liên khu V chỉ thị: “Tổ chức sắp xếp và bố trí lại các đơn vị, nhằm thực hiện phương châm chiến lược, chiến thuật của chiến tranh du kích, đẩy mạnh sự hỗ trợ và phối hợp giữa các tỉnh, tăng cường lực lượng cho Lâm Viên, Đồng

---

1. Ngày 25/01/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 120-SL tổ chức lại các khu.

2. Năm 1948, theo chỉ đạo của Trung ương, các tỉnh khu vực Tây Nguyên thành lập Khu XV.

Nai Thượng và Ninh Thuận, thống nhất chỉ đạo và chỉ huy quân sự trong 4 tỉnh cực Nam Trung Bộ. Sáp nhập Trung đoàn 81 và Trung đoàn 82 thành Liên Trung đoàn 81-82 chịu trách nhiệm về quân sự trên toàn chiến trường cực Nam Trung Bộ”.

Tháng 12/1948, Liên Trung đoàn 81-82 thành lập Ban Chỉ huy gồm:

- Quyền Liên Trung đoàn trưởng Nguyễn Đức Tuyền.
- Liên Trung đoàn phó Nguyễn Chí Điem, Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Thanh.
- Tham mưu trưởng Đoàn Tử Báy.
- Ủy viên chính trị (Chính ủy) Nguyễn Sắc Kim.
- Chủ nhiệm chính trị Trần Quốc Thái.
- Trưởng Ban cán bộ Vương Gia Khương.
- Trưởng Ban cung cấp Mai Nhẫn.

Liên Trung đoàn 81-82 có sự thay đổi về tổ chức và bố trí lực lượng. Tiểu đoàn 86 gồm 3 đại đội: Đại đội A, Đại đội B và Đại đội Xung kích đứng chân hoạt động ở nam Bình Thuận. Tiểu đoàn 89 gồm 2 đại đội, đứng chân hoạt động ở phía bắc Bình Thuận. Các Tiểu đoàn 92-95 (Trung đoàn 81 cũ) tổ chức và bố trí lực lượng hoạt động ở Ninh Thuận; đồng thời, thành lập cho Lâm Viên, Đồng Nai Thượng đại đội Như Hồ, trung đội Châu Ro và 6 đại đội vũ trang tuyên truyền.

Cùng với việc thành lập Liên trung đoàn, các cơ quan cũng được kiện toàn tương đối đầy đủ. Tháng 8/1949, Ban dịch vận cũng được thành lập và hoạt động độc lập, sau đó sáp nhập vào Ban Chính trị Liên trung đoàn, có hệ thống tổ chức từ trên xuống các xã.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 103 -104).

**TRONG NĂM 1948: TỈNH BÌNH THUẬN THỰC HIỆN ĐÁNH PHÁ KINH TẾ ĐỊCH**

Đánh phá kinh tế và mùa màng là một hình thức đấu tranh giữa ta và địch. Địch phá hoại mùa màng vùng kháng chiến, ta đánh phá kinh tế vùng địch. Tại các chợ kháng chiến, lúc đầu có hàng từ vùng địch kiểm soát mang ra bán. Khi thực hiện chủ trương đánh phá kinh tế địch, đã không cho hàng của ta vào vùng địch và không cho hàng từ vùng địch mang bán ở vùng kháng chiến. Kết quả là vùng kháng chiến thiếu đi những mặt hàng thiết yếu, ngược lại một số mặt hàng của ta sản xuất bị thừa, không tiêu thụ được, làm cho đời sống, sinh hoạt của nhân dân, bộ đội gặp khó khăn.

Giữa năm 1948, Tỉnh ủy tổ chức hội nghị tại Cóc Chua (khu Lê Hồng Phong) để kiểm điểm, rút kinh nghiệm về công tác đánh phá kinh tế địch. Qua đó đã thay đổi bằng chủ trương đóng thuế nhẹ hơn mặt hàng nào cần thiết hoặc miễn thuế để thu hút hàng từ vùng địch mang ra. Những mặt hàng mang tính chất xa xỉ như: thuốc lá thơm, rượu, bia, vải loại sang, đắt tiền... thì đóng thuế nặng nhằm hạn chế việc mua bán. Ngoài ra, ta còn có chính sách động viên những người mạnh dạn mang hàng phục vụ cho kháng chiến.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tháng 7/2010, tr. 148).

**TRONG NĂM 1948 VÀ 1949: TỈNH ĐỘI THÀNH LẬP BỘ ĐỘI CAO THẮNG (CÔNG BINH XỬNG)**

Sau khi thành lập Trung đoàn 82, để phát triển công binh xưởng có đủ khả năng sản xuất vũ khí phục vụ chiến đấu, Ban Chỉ huy trung đoàn và Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh huy động công nhân, cơ sở vật chất, biên chế tổ chức lại xưởng sản xuất vũ khí trung đoàn do đồng chí Đặng Sỹ Mại phụ trách. Thời

điểm này, tỉnh Bình Thuận có hai xưởng sản xuất vũ khí cùng tồn tại gồm xưởng dân quân do hai đồng chí Nguyễn Dương, Huỳnh Thiên Lộc phụ trách và xưởng Trung đoàn 82. Để giữ bí mật, cơ quan này gọi là Ban D hoặc cơ quan 103. Ban D đã sửa chữa súng, phục hồi các loại đạn của địch và làm mìn, lựu đạn tự tạo loại giật tay hay dùng điện. Đầu năm 1948, để tập trung sức mạnh sửa chữa và sản xuất vũ khí phục vụ chiến trường, các công binh xưởng trên địa bàn tỉnh sáp nhập vào công binh xưởng Trung đoàn 82, lấy phiên hiệu là Bộ đội Cao Thắng, do Trưởng phòng Quân khí Trung đoàn 82 Phan Học phụ trách. Đến cuối năm 1949, Công binh xưởng Cao Thắng chuyển vào Hàm Tân, sau đó Công binh xưởng Trung đoàn 81 ở Ninh Thuận cũng chuyển vào đây, thống nhất thành Công binh xưởng Liên trung đoàn 81 - 82.

Trong thời gian này, hoạt động của Công binh xưởng bị lộ, Pháp dùng máy bay, tàu biển bắn phá, nên chuyển về gần Xuyên Mộc, Bà Rịa và lấy phiên hiệu BD 186. Công binh xưởng Liên trung đoàn đã sản xuất các loại lựu đạn phóng, mìn, đạn Bazoka, súng SKZ đáp ứng một phần nhu cầu chiến đấu tại địa phương.

(Nguồn: Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử hậu cần - kỹ thuật lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945 - 2000)*, Nxb. QĐND, Hà Nội 2001, tr. 33).

## NĂM 1949

### **THÁNG 3 NĂM 1949: LIÊN KHU V THÀNH LẬP BAN CÁN SỰ CỤC NAM LÃNH ĐẠO CÁC TỈNH NINH THUẬN, BÌNH THUẬN, LÂM VIÊN VÀ ĐỒNG NAI THƯỢNG**

Thực hiện chủ trương của Liên khu ủy V, nhằm chỉ đạo sát các tỉnh cực Nam Trung Bộ - một vùng xa xôi của Liên khu, ngày 10/2/1949, đại diện Liên khu ủy V và các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Lâm Viên, Đồng Nai Thượng đã họp bàn thành lập một cơ quan lãnh đạo chung 04 tỉnh. Tháng 3/1949, Ban Cán sự cực Nam được thành lập, đóng tại Bình Thuận do Liên khu ủy viên Nguyễn Đức Dương phụ trách<sup>(1)</sup>.

Ban Cán sự cực Nam đã có những chủ trương: thống nhất Liên Trung đoàn 81 - 82 thành Trung đoàn 812 là chủ lực quân hoạt động trên địa bàn 4 tỉnh và thành lập các đại đội độc lập để phát triển du kích chiến tranh. Bình Thuận thực hiện chủ trương phát triển lên miền Tây, có nhiệm vụ giúp đỡ tỉnh Đồng Nai Thượng về cán bộ và vũ khí. Về quân sự, trong tấn công địch, đẩy mạnh công tác binh vận...

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 161-162).

### **NGÀY 08 THÁNG 5 NĂM 1949: ĐẠI HỘI ĐOÀN THANH NIÊN CỨU QUỐC TỈNH**

Ngày 08/5/1949, Đoàn Thanh niên cứu quốc tỉnh Bình Thuận tiến hành đại hội, bầu Ban chấp hành, Ban Thường vụ. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có 07 thành viên, do đồng chí Nguyễn Diêu làm Bí thư. Tuy nhiên, do điều kiện công tác, nên đến cuối năm 1949, chỉ còn đồng chí Lê Cự Nhiếp phụ trách.

Các huyện Hàm Thuận, Hòa Đa, Hàm Tân đã thành lập lại Ban chấp hành Huyện Đoàn. Ban chấp hành Huyện Đoàn Hàm

---

1. Đến cuối 1949 chuyển công tác về Liên Khu ủy.

Thuận có 06 ủy viên, 30 cán bộ xã đoàn và 159 cán bộ phân đoàn. Đây là huyện có tổ chức đoàn mạnh nhất trong tỉnh. Cuối năm 1949, toàn tỉnh có 9.782 đoàn viên. Đến năm 1949, thể hệ trẻ Bình Thuận đã được củng cố về tổ chức, số lượng đoàn viên được phát triển và lực lượng thanh niên tham gia các đoàn thể khác ngày càng nhiều.

(Nguồn: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Thuận, *Tuổi trẻ Bình Thuận 45 năm một chặng đường lịch sử vẻ vang (1930 - 1975)*, tháng 10/1997, tr. 68).

### **THÁNG 5 NĂM 1949: HUYỆN HÀM TÂN ĐƯỢC GIẢI PHÓNG**

Trên chiến trường Bình Thuận sau khi địch rút bỏ các đồn Thạnh Mỹ, Cù My Hạ, Km 30 - Quốc lộ 1, huyện Hàm Tân chỉ còn 2 cứ điểm Tân Lý và La Gi. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Bộ đội và dân quân du kích tiếp tục bao vây uy hiếp, làm cho hoạt động quân sự, tiếp tế lương thực của địch gặp khó khăn.

Tháng 5/1949, sau thời gian thiếu thốn, hoang mang, dao động, lính Pháp buộc phải rút bỏ La Gi và Tân Lý. Hơn 3 năm bị chiếm, huyện Hàm Tân được hoàn toàn giải phóng với 1 vạn dân. Ta đã xây dựng Hàm Tân thành một căn cứ kháng chiến vững mạnh, nối liền vùng giải phóng Bà Rịa, Tân Linh và vùng căn cứ thị xã Phan Thiết. Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quần chúng được thường xuyên củng cố, đủ sức lãnh đạo. Một số chính sách của Đảng như chính sách ruộng đất được thi hành như: giảm tô 25%, tạm cấp ruộng đất vắng chủ của Việt gian cho nông dân, chia ruộng công điền cho người nghèo...

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 111 - 112).

### **THÁNG 5 NĂM 1949: THÀNH LẬP HOA KIỀU LIÊN HIỆP HỘI TỈNH BÌNH THUẬN**

Đồng bào Hoa kiều ở tỉnh Bình Thuận có khoảng 3.000 người,

phần lớn sống tập trung ở các khu vực đông dân, thuận tiện làm ăn, buôn bán như: Mũi Né, Phan Rí, Phú Hải, Xóm Lụa, Đức Nghĩa... Từ năm 1946, ở Phan Thiết có tổ chức cộng đồng người Hoa tham gia kháng chiến.

Tháng 5/1949, tổ chức “Hoa kiều Liên hiệp hội” gọi tắt là Hội Hoa Liên Bình Thuận ra đời do đội viên Cẩm tử đội Huỳnh Triệu Quang làm Phó Chủ nhiệm (đến tháng 4/1951, làm Chủ nhiệm). Từ khi tổ chức Hội Hoa Liên tỉnh hình thành, ở các địa phương có đồng bào Hoa sinh sống đều thành lập các chi hội Hoa Liên. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, nhiều người Hoa tham gia đóng góp vật chất, giúp đỡ cách mạng; nhiều cán bộ tham gia hoạt động cách mạng như Phan Cảnh Vân, Lý Thanh Kỳ (hy sinh trong chiến đấu).

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 168 - 169).

### **THÁNG 6 NĂM 1949: HỘI NGHỊ QUÂN CHÍNH LIÊN TRUNG ĐOÀN 81 - 82**

Tháng 6/1949, Liên Trung đoàn 81-82 tổ chức Hội nghị quân chính, có đại diện các tỉnh cực Nam Trung Bộ tham dự, nhằm giải quyết vấn đề “Đội vũ trang tuyên truyền, đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung” và tăng cường cán bộ cho các tỉnh đội để phát triển phong trào chiến tranh du kích.

Về đại đội độc lập, Bình Thuận có Đại đội 214, Đại đội 216 và Đại đội Cẩm tử. Về tiểu đoàn tập trung, có Tiểu đoàn 86 là lực lượng cơ động của trung đoàn, giải thể Tiểu đoàn 89. Về xây dựng dân quân du kích, toàn tỉnh có 400 du kích thoát ly, 1.200 du kích các huyện và mỗi xã có từ 1 trung đội trở lên. Riêng huyện Phan Lý và một số vùng dân tộc khác, lực lượng này chưa phát triển.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 69).



## **THÁNG 6 NĂM 1949: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI PHỤ NỮ CỨU QUỐC TỈNH LẦN THỨ I**

Tháng 6/1949, Đại hội đại biểu Hội Phụ nữ Cứu quốc tỉnh Bình Thuận lần thứ I diễn ra tại Suối Nước, Khánh Long. Đại hội đã tổng kết tình hình hoạt động phong trào phụ nữ Bình Thuận những năm đầu kháng chiến; rút ra kinh nghiệm, biểu dương thành tích của chị em trên các lĩnh vực. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 13 thành viên, Ban Thường vụ gồm các đồng chí: Nguyễn Thị Ái Ly – Hội trưởng, Võ Thị Khánh Lan - Hội phó, Phạm Thị Chương - Ủy viên Thường trực kiêm công tác Đảng, Đoàn.

Qua rèn luyện, thử thách thực tế công tác, đội ngũ cán bộ Hội từ cấp tỉnh đến huyện, thị, xã, phường tăng nhanh về số lượng và chất lượng. Phần lớn chị em vững vàng, không cầu an, dao động, phát huy vai trò tích cực trong kháng chiến. Ngoài việc tham gia cầm súng đánh giặc, nhiều chị em còn tăng gia sản xuất, nuôi quân, đấu tranh với địch ở vùng tạm bị chiếm. Cuối năm 1949, Hội Phụ nữ Cứu quốc tỉnh Bình Thuận có 13.520 hội viên (chưa tính hội viên ở thị xã Phan Thiết và Tánh Linh), trong đó có 739 hội viên phụ nữ đồng bào Chăm, 730 hội viên công giáo và 21 hội viên dân tộc khác.

(Nguồn: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Thuận, *Truyền thống cách mạng của phụ nữ tỉnh Bình Thuận (1930 - 2000)*, năm 2002, tr. 47 - 48).

## **THÁNG 7 NĂM 1949: BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN CỨU QUỐC TỈNH ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Tháng 7/1949, Hội nghị cán bộ Nông hội tỉnh Bình Thuận diễn ra tại Triều. Các đồng chí Nguyễn Đình Huệ, Nguyễn Gia Tú đại diện lãnh đạo tỉnh, cùng đại diện các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn và Tôn giáo về dự. Hội nghị định hướng công tác thời gian đến và bầu Ban chấp hành Tỉnh Hội gồm 07 đồng chí: Huỳnh Hoa (Ngô Mân) – Bí thư Ban chấp hành Tỉnh

Hội, Nguyễn Đề (ở Liên khu V cử vào), Ngô Xuân Duyên, Bùi Sô, Nguyễn Đức Phan, Trương Trọng Đồng, Lâm Chí Xuân - Ủy viên. Tiếp đó, các huyện Hòa Đa, Hàm Thuận, Hàm Tân đều thành lập Ban chấp hành với tổng số 14 ủy viên. Ở xã cũng thành lập Ban chấp hành với tổng số 85 ủy viên. Hội viên nông dân trong tỉnh đến cuối năm 1949 có 9.278 người.

(Nguồn: Hội Nông dân Việt Nam tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử phong trào Nông dân và Hội Nông dân tỉnh Bình Thuận (1930 - 2000)*, 2002, tr. 66).

### **THÁNG 8 NĂM 1949: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ I**

Tháng 8/1949, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ I diễn ra tại Cốc Chua, căn cứ Lê Hồng Phong. Đại hội đánh giá các mặt công tác kháng chiến, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm nhằm đưa cuộc kháng chiến của nhân dân phát triển lên một bước mới.

Đại hội ra Nghị quyết công tác năm 1950 về xây dựng Đảng, kiện toàn mặt trận, đẩy mạnh công tác dân vận, chủ trương tiến vào vùng địch hậu. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 11 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Diêu làm Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Nguyễn Đình Huệ làm Phó Bí thư Tỉnh ủy.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr.175 - 176; Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 69-70).

### **TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 29 THÁNG 8 NĂM 1949: BẦU CỬ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP**

Từ đầu năm đến tháng 8/1949, tỉnh Bình Thuận đã lập xong danh sách cử tri để bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Riêng huyện Hàm Tân là vùng giải phóng, nên ngày 21/8, đã tổ chức bầu Hội đồng nhân dân cấp huyện, xã bằng phổ thông đầu phiếu.

Hội đồng nhân dân tỉnh do điều kiện chiến tranh không bầu trực tiếp được nên Tỉnh ủy chỉ định 17 thành viên và đã tiến hành họp phiên đầu tiên vào ngày 29/8/1949.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 163).

### **NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 1949: THÀNH LẬP BAN CHẤP HÀNH CÔNG GIÁO KHÁNG CHIẾN TỈNH**

Ngày 26/9/1949, Ban chấp hành Công giáo kháng chiến tỉnh được thành lập có 05 ủy viên. Tổ chức Công giáo kháng chiến có 1.000 hội viên trong 3.000 giáo dân. Ở các huyện Hàm Thuận, Hòa Đa, Hàm Tân dựa trên địa bàn dân cư có hộ gia đình giáo dân sinh sống đã thành lập các Ban chấp hành trong từng họ đạo.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 168).

### **TỪ NGÀY 15 ĐẾN NGÀY 17 THÁNG 12 NĂM 1949: HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ I**

Từ ngày 15 đến 17/12/1949, Tỉnh ủy Bình Thuận tổ chức hội nghị Tỉnh ủy lần thứ I. Hội nghị triển khai cụ thể Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ I (tháng 8/1949), đi sâu bàn về đánh phá âm mưu của địch, tổ chức lực lượng vũ trang, tổ chức quần chúng và củng cố chính quyền. Trong công tác xây dựng chính quyền, Tỉnh ủy đã chỉ đạo nhiệm vụ trọng tâm là: kiện toàn cấp tỉnh; đơn giản chuyên môn cấp huyện, tập trung vào Ủy ban; phát triển, xây dựng cấp xã; củng cố và xây dựng chính quyền thượng du; chỉnh đốn lãnh đạo.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 176).

### **CUỐI NĂM 1949: THÀNH LẬP HỘI LIÊN - VIỆT TỈNH BÌNH THUẬN**

Sau tháng 8/1945, tổ chức Việt Minh hầu như không phát triển, trong khi Liên Việt<sup>(1)</sup> ngày càng lớn mạnh, tranh thủ được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia. Việc duy trì hai hình thức mặt trận cùng một lúc khiến công tác lãnh đạo quần chúng trở nên lúng túng, khó khăn, thiếu cán bộ lãnh đạo. Tháng 8/1948, Trung ương Đảng quyết định thống nhất Việt Minh và Liên Việt, nhằm nâng cao uy tín của Mặt trận dân tộc thống nhất; củng cố lòng tin của nhân dân; tạo điều kiện cho sự lãnh đạo thống nhất của Đảng trên toàn Mặt trận; động viên mọi giới, mọi ngành vào mặt trận đoàn kết dân tộc chống kẻ thù chung. Cuối năm 1948, Liên khu V tổ chức tuyên truyền thống nhất hai đoàn thể Việt Minh - Liên Việt thành Mặt trận Liên Việt.

Tại tỉnh Bình Thuận, đến cuối năm 1947, mặc dù Mặt trận Việt Minh đã ra đời và có hệ thống tổ chức rộng khắp trong tỉnh, tuy vậy vẫn còn nhiều giới ở ngoài đoàn thể. Đầu năm 1948, thực hiện chính sách đoàn kết toàn dân đẩy mạnh kháng chiến của Trung ương, Hội liên hiệp quốc dân Việt Nam tỉnh (gọi tắt là Hội Liên Việt tỉnh Bình Thuận) được thành lập, do bác sĩ Vũ Trọng làm Chủ tịch, Phó Chủ nhiệm Việt Minh tỉnh Nguyễn Đình Huệ làm Tổng thư ký.

Năm 1949, tỉnh Bình Thuận thực hiện thống nhất Mặt trận Việt Minh và Liên Việt thành Mặt trận Liên - Việt tỉnh, do đồng chí Nguyễn Đình Huệ phụ trách<sup>(2)</sup>. Đến cuối năm 1949, hai mặt trận Việt Minh và Liên Việt từ tỉnh đến xã đã hợp nhất thành Mặt trận Liên - Việt. Mặt trận Liên - Việt tỉnh phát hành tờ báo *Đoàn*

---

1. Hội Liên Hiệp Quốc dân Việt Nam (gọi tắt là Liên Việt, một trong những tổ chức tiền thân của Mặt trận Tổ Việt Nam hiện nay), thành lập tháng 5/1946, nhằm mở rộng hơn nữa khối đoàn kết dân tộc.

2. Năm 1950, đồng chí Nguyễn Đình Huệ làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, đồng chí Phạm Ngọc Cẩn làm Chủ tịch Mặt trận Liên Việt.

*Kết, Liên Việt* để tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia kháng chiến; đồng thời vạch mặt âm mưu của kẻ thù chia rẽ khối đoàn kết của dân tộc Việt Nam.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 149, tr. 161, 166).

### **CUỐI NĂM 1949 ĐẾN 1950: BÌNH THUẬN ĐỐI DIỆN VỚI CHÍNH SÁCH BÌNH ĐỊNH CỦA THỰC DÂN PHÁP**

Cuối năm 1949, thực dân Pháp triển khai chính sách dồn dân, rào làng, lập khu tập trung ở Bình Thuận, sau khi thực hiện thành công ở Ninh Thuận. Với âm mưu “tiến từng bước, gặm từng miếng”, địch cố dồn hết dân vào các khu tập trung, đẩy lực lượng kháng chiến ra xa dân để tiêu diệt.

Thâm độc hơn, chúng còn dùng chính sách “tam quang” (giết sạch, đốt sạch, phá sạch) ở các nơi như: La Gàn, Tam Giác, Dân Thạnh, Hàm Đức, Hàm Trí, Hàm Kiệt. Đồng bào huyện Hàm Thuận bị xáo trộn nơi làm ăn, sinh sống: đồng bào Hàm Đức bị đưa về Kim Ngọc; Hàm Trí, Hàm Chính, Tầm Hưng bị ép về Ma Lâm; Đại Nấm, Hàm Kiệt bị đưa về Ngã Hai với hơn 35.000 dân.

Cùng với việc dồn dân vào các khu tập trung, thực dân Pháp tăng cường phá hoại kinh tế như cướp phá mùa màng, bắn giết trâu bò, tung hàng ngoại giá rẻ để phá giá thị trường và đồng tiền vùng giải phóng. Năm 1950, địch cướp và đốt trên 21.000 tấn lúa, giết hại 1.000 trâu bò.

Bên cạnh đó, số lính Pháp tham chiến tại Bình Thuận tăng theo thời gian, từ 2.344 quân (tháng 2/1949) tăng lên 2.739 quân (tháng 6/1949) với 60 cứ điểm, tháp canh. Tuy nhiên, địch buộc phải bỏ một số đồn bót bị ta cô lập như: La Gi, Xóm Bàu, Lương Sơn.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 173 - 174).

## NĂM 1950

### **ĐẦU NĂM 1950: CÙNG CỐ TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP, SÁP NHẬP MỘT SỐ ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH**

Đến năm 1950, tỉnh Bình Thuận được tổ chức thành 06 huyện: Tuy Phong, Hòa Đa, Phan Lý, Hàm Thuận, Hàm Tân, Tánh Linh và thị xã Phan Thiết với 54 xã, phường, dân số gần 150.000 người. Ủy ban kháng chiến hành chính huyện, thị, xã, phường được củng cố. Cấp tỉnh 06 ủy viên, huyện có 09 ủy viên và xã, phường có 03 ủy viên. Cơ quan giúp việc cho Ủy ban các cấp cũng được hình thành như: Văn phòng, Cảnh vệ, Liên lạc, Tư pháp; các Ty chuyên môn giữ nguyên như trước.

Đầu năm 1950, bên cạnh việc củng cố tổ chức chính quyền, tỉnh Bình Thuận cũng sáp nhập một số xã có diện tích nhỏ trên địa bàn các huyện và đổi tên cho phù hợp theo huyện như: Hàm Cần, Hàm Kiệm, Hàm Liêm, Hàm Chính, Hàm Nhơn, Hàm Đức, Hàm Trí, Hàm Dũng (huyện Hàm Thuận); Tân Thành, Tân Thắng (huyện Hàm Tân); Phan Tiến, Phan Hòa (huyện Phan Lý).

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 164, 186 - 187).

### **ĐẦU NĂM 1950: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH “RÈN CÁN, CHỈNH QUÂN”**

Đầu năm 1950, lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận tiến hành “rèn cán, chỉnh quân”, khắc phục tư tưởng tách rời việc xây dựng chủ lực và địa phương. Đẩy mạnh phong trào thi đua lập công thể hiện rõ bằng tinh thần hăng hái, phấn khởi, chịu đựng gian khổ, tích cực chống càn quét và tiến công địch. Qua đó, ý thức tổ chức kỷ luật được nâng cao, kỹ thuật, chiến thuật cũng có nhiều tiến bộ như phục kích, đánh giao thông... Các cơ quan cũng được quy định nhiệm vụ và phân công rõ ràng hơn, hiệu suất công tác tăng lên rõ rệt.

Công tác chính trị cũng được xây dựng có nền nếp, đi sâu hơn vào nhiệm vụ hoạt động của các đơn vị. Giải quyết được một số vấn đề cụ thể về tư tưởng và kỷ luật, dân chủ nội bộ, chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, xây dựng cơ sở quần chúng, phát triển chiến tranh du kích...

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 105).

### **ĐẦU THÁNG 3 NĂM 1950: TỈNH ỦY BÌNH THUẬN CHỦ TRƯỞNG THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH HÈ (BTN)**

Thực hiện chỉ đạo của Ban Cán sự cực Nam, căn cứ tình hình lúc bấy giờ, Hội nghị Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận (mở rộng) tháng 01/1950 quyết định tổ chức chiến dịch Xuân Hè. Tuy nhiên, Tỉnh ủy và Ủy ban Quân sự tỉnh chưa thống nhất được mục tiêu chiến dịch.

Đầu tháng 3/1950, do yêu cầu cấp thiết, Tỉnh ủy quyết định triển khai chiến dịch Hè với mục đích "*Phá khu an toàn của giặc, giành lại quần chúng, đẩy mạnh nhân dân du kích chiến tranh, tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta*". Chiến trường chính là Bắc Bình Thuận, được chia làm 3 thời kỳ: chuẩn bị (từ 15/4 đến 15/7/1950, đánh mạnh (từ 25/7 đến 25/8/1950) và khuyếch trương chiến thắng (từ 25/7 đến 30/8/1950).

Để giữ bí mật, chiến dịch Hè mang mật danh BTN (Bình Thuận North - Bắc Bình Thuận). Hội nghị cũng chủ trương từ tháng 5/1950 phát động đợt tổng động viên nhân tài vật lực cho chiến dịch và bao vây, hạn chế kinh tế địch.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 187 - 188).

### **NGÀY 23 THÁNG 3 NĂM 1950: HỘI NGHỊ DÂN QUÂN CHÍNH QUÁN TRIỆT CHIẾN DỊCH HÈ (BTN)**

Ngày 23/3/1950, Hội nghị dân quân chính đề ra nhiệm vụ cho các ngành chuẩn bị cơ sở vật chất, tuyên truyền, giác ngộ quần chúng, chuẩn bị chiến trường. Bên cạnh đó, thực hiện bao vây, phá hoại kinh tế địch, trừ gian, diệt tề.

Lực lượng sử dụng tham gia chiến dịch gồm: Tiểu đoàn 86, Đại đội 214 (Trung đoàn 81), bộ đội địa phương và dân quân du kích Hòa Đa, Tuy Phong. Ban chỉ huy chiến dịch gồm Chỉ huy trưởng Nguyễn Minh Châu, Chính trị viên Trần Quốc Thái, Chỉ huy phó Đoàn Tử Bấy.

Công tác Đảng, công tác chính trị được tổ chức chặt chẽ từ trên xuống cơ sở. Công tác tuyên truyền cổ động (in truyền đơn, khẩu hiệu, sáng tác thơ ca, sinh hoạt văn nghệ), dịch vận, tù binh... đều được giao nhiệm vụ cụ thể. Công tác hậu cần được tổ chức chu đáo. Ban tiếp tế được thành lập gồm các ngành dân chính đảng và quân đội để bảo đảm giải quyết lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu cầu khác. Quân y tổ chức các trạm sơ cứu và các đội chuyển thương binh về phía sau. Quân khí giải quyết các nhu cầu về súng đạn, thu nhận chiến lợi phẩm.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 126 - 127).

### **THÁNG 5 NĂM 1950: THÀNH LẬP BAN LÃNH ĐẠO THƯỢNG DU VẬN**

Tháng 5/1950, Tỉnh ủy Bình Thuận thành lập Ban lãnh đạo Thượng du vận, giao nhiệm vụ cho các đảng bộ địa phương có đồng bào dân tộc cùng Ban kiểm tra của Liên Việt trực tiếp lãnh đạo. Đồng bào dân tộc thiểu số toàn tỉnh 12.000 người, trong đó, đồng bào Chăm 7.000 người.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 186).



**THÁNG 5 NĂM 1950: TRIỂN KHAI CÔNG VIỆC PHỤC VỤ CHIẾN DỊCH HÈ (BTN)**

Để phục vụ chiến dịch Hè (BTN), chống lại âm mưu triệt phá các nguồn lương thực của cách mạng, nhất là vào vụ thu hoạch, tỉnh Bình Thuận chủ trương giúp dân giữ lúa. Chủ trương này thực hiện cuối năm 1949 và đẩy mạnh trong những năm tiếp theo, nhất là từ tháng 5/1950 khi Tỉnh ủy phát động tổng động viên nhân tài vật lực, bao vây kinh tế địch. Từ tỉnh đến xã đều thành lập các Ban bảo vệ mùa màng, huy động mọi lực lượng cán bộ, bộ đội, dân quân du kích tổ chức gặt, chuyển lúa dự trữ lương thực cho dân và phục vụ kháng chiến. Địch cũng tìm mọi cách phá hoại lương thực của ta, nên nhiều trận đánh diễn ra xung quanh cánh đồng lúa. Nhiều thời điểm thu hoạch lúa ban ngày khó khăn, nguy hiểm nên phải chuyển sang đêm. Mỗi hạt lúa có được đều thấm bao mồ hôi, xương máu của đồng bào, cán bộ, chiến sĩ. Vụ mùa năm 1950 ở Hàm Thuận được 3.285 xe lúa, bằng 80% sản lượng lúa của huyện. Nhiều cơ quan giải quyết được khó khăn lương thực và dự trữ. Ngoài ra, tỉnh Bình Thuận học kinh nghiệm Nam Bộ, khuyến khích sản xuất tự túc và tiêu thụ hàng nội địa. Không cướp được lúa, địch tiếp tục càn quét, hạn chế nhân dân đi lại, bắn phá trâu bò, triệt phá mùa màng.

Qua hai đợt tổng động viên nhân tài vật lực phục vụ cho chiến dịch Hè và Đông Xuân 1950 - 1951 (diễn ra tại Ninh Thuận), ta đã thu được 8,5 triệu đồng tín phiếu, 200.000 đồng Đông Dương, 2.400 mẫu ruộng hiến, 950 xe lúa, 30 tấn đậu các loại, 150 con trâu, bò và hàng vạn ngày công tham gia chiến dịch.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 190 - 192).

### **GIỮA NĂM 1950: TỈNH ĐỘI DÂN QUÂN ĐƯỢC Củng CỐ, TĂNG CƯỜNG SỰ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG**

Giữa năm 1950, thực hiện chủ trương của trên, Tỉnh đội dân quân Bình Thuận được củng cố tổ chức<sup>(1)</sup>. Tỉnh ủy chỉ định Ban cán sự gồm: Đoàn Tử Bấy, Nguyễn Hữu Thân, Huỳnh Thiên Lộc, Đoàn An. Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong lực lượng vũ trang địa phương, Bí thư Tỉnh ủy Hồ Liên<sup>(2)</sup> làm Bí thư Ban cán sự Tỉnh đội dân quân.

Được tăng cường cán bộ, ổn định biên chế tổ chức, Ban Cán sự Tỉnh đội dân quân tập trung chỉ đạo đưa phong trào dân quân du kích phát triển mạnh. Toàn tỉnh lúc bấy giờ có 1.600 du kích thoát ly; du kích các huyện từ 01 trung đội trở lên. Tất cả đều độc lập chiến đấu hoặc phối hợp chiến đấu, gây tổn thất cho địch.

(Nguồn: Tỉnh ủy Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ Quân sự tỉnh Bình Thuận (1945 - 2015)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2015, tr. 70 - 71).

### **NGÀY 25 THÁNG 6 NĂM 1950: TRUNG ĐOÀN 812 ĐƯỢC THÀNH LẬP**

Ngày 25/6/1950, để đẩy mạnh tác chiến tập trung hơn nữa, theo chỉ thị của Bộ Tư lệnh Liên khu V, Trung đoàn 812 ra đời trên cơ sở Liên Trung đoàn 81-82. Trung đoàn 812 chịu trách nhiệm quân sự đối với chiến trường cực Nam Trung bộ và thực hiện chế độ chính ủy có quyền tối hậu quyết định mọi việc ở đơn vị. Ban Chỉ huy Trung đoàn gồm:

- Trung đoàn trưởng Nguyễn Chí Diễm.
- Chính ủy Nguyễn Lịnh (Lệnh).

---

1. Tháng 6/1947, Tỉnh đội dân quân Bình Thuận thành lập nhưng hoạt động chưa mạnh.

2. Tháng 3/1950, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Diêu ra Liên khu V công tác, đồng chí Nguyễn Đình Huệ thay làm quyền Bí thư Tỉnh ủy. Tháng 4/1950, quyền Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Đình Huệ được cử đi học lớp Trường Chinh ở Nam Bộ, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy Hồ Liên (Hoàng Bích Sơn) thay làm Bí thư Tỉnh ủy.

- Trung đoàn phó Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Thạnh.
- Tham mưu trưởng Đoàn Tử Bấy.
- Trưởng Ban chính trị Dương Minh Đẩu.
- Trưởng Ban địch vận Trần Quốc Thái.

Lực lượng của Trung đoàn gồm 2 tiểu đoàn tập trung (Tiểu đoàn 86 Bình Thuận, một tiểu đoàn hoạt động ở Ninh Thuận); 4 đại đội độc lập (210, 212, 214 và 216), 2 đội cảm tử ở thị xã Phan Thiết và Phan Rang – Tháp Chàm, 10 đội vũ trang tuyên truyền đặc trách 4 tỉnh: Ninh Thuận, Bình Thuận, Lâm Viên và Đồng Nai Thượng.

(Nguồn: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận, *Trung đoàn 812 cực Nam Trung Bộ*, 1996, tr. 92).

#### **NGÀY 25 THÁNG 7 NĂM 1950: MỞ MÀN CHIẾN DỊCH HÈ (BTN)**

Ngày 25/7/1950, bộ đội tấn công đồn Quân vụ Duồng mở màn chiến dịch Hè (BTN). Chưa đầy 20 phút ta đã làm chủ hoàn toàn, diệt và bắt sống gần 2 trung đội, thu trên 30 súng các loại, nhiều đạn dược, quân trang, quân dụng. Sau hơn 4 năm địch chiếm vùng này, đây là trận đánh diệt gọn một đồn ở phía bắc tỉnh Bình Thuận, là trận đánh diệt đồn xuất sắc thứ hai sau trận Lầu Ông Hoàng.

Ngày 28/7/1950, Đại đội A đánh đồn Bang tá Duồng, bắt và diệt 01 trung đội, thu vũ khí và đạn dược. Đoàn xe cứu viện bị lực lượng chặn viện diệt 01 xe thiết giáp và một số tên, buộc địch rút lui. Chiến thắng đồn Duồng được kịp thời truyền đi khắp chiến trường, bộ đội và nhân dân rất phấn khởi.

Trong tháng 8/1950, phối hợp với hoạt động ở Duồng, Cảm tử đội thị xã Phan Thiết đánh sập lô cốt Kiểm Lâm và lô cốt Lò Heo, diệt một số địch đi tuần trên đường Cồn Cỏ - Đức Nghĩa, thị xã Phan Thiết.

Khi chiến dịch BTN được triển khai, địch tập trung đánh phá mạnh vùng Tam Giác (Hàm Thuận). Tỉnh Bình Thuận kết thúc đợt hoạt động, giao Đại đội 214 và các lực lượng địa phương tiếp tục hoạt động, xây dựng phong trào. Tiểu đoàn 86 chuyển quân về Hàm Thuận đánh địch, chống càn quét.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 129 - 132).

### **NGÀY 30 THÁNG 9 NĂM 1950: HỘI NGHỊ DÂN QUÂN CHÍNH RÚT KINH NGHIỆM CHIẾN DỊCH HÈ (BTN)**

Ngày 30/9/1950, đại diện Liên khu ủy V, Ban Cán sự cực Nam, Tỉnh ủy và các huyện, ban ngành, đoàn thể tỉnh Bình Thuận họp rút kinh nghiệm đợt hoạt động Hè. Toàn tỉnh phá hủy 3 đồn, 20 tháp canh, bắt và tiêu diệt hơn 100 lính, thu 100 súng các loại. Dân quân du kích, bộ đội địa phương phá hủy 4 tháp canh, tiêu diệt 102 lính, bắn bị thương gần 100 tên khác; phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh và trưng trị hàng trăm tên tề, điệp<sup>1</sup> gian ác.

Nhìn chung, chiến dịch Hè (BTN) đã chọn đúng hướng, trận đánh có kết quả, gây cho đối phương nhiều tổn thất, phá một phần kế hoạch bình định của thực dân Pháp ở phía bắc tỉnh. Tuy vậy, hạn chế của đợt hoạt động này là nặng quân sự, chú trọng bề nổi mà chưa chú ý gây dựng cơ sở chính trị, chưa đi vào chiều sâu. Tổng động viên nhân tài vật lực không phù hợp khả năng chiến trường, hao tổn lực lượng dự trữ lâu dài cho kháng chiến.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 190).

---

1. Điệp: viết tắt của gián điệp, điệp báo địch.

**THÁNG 10 NĂM 1950: HỘI NGHỊ CÁN BỘ ĐẢNG TẠI CĂN CỨ LÊ HỒNG PHONG**

Tháng 10/1950, Tỉnh ủy mở Hội nghị cán bộ Đảng tại căn cứ Lê Hồng Phong. Hội nghị kiểm điểm các vấn đề về tình hình thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị chuyển mạnh sang tổng phản công; phong trào du kích chiến tranh và công tác vùng địch hậu.

Hội nghị đã bầu cấp ủy gồm 11 đồng chí; đồng chí Hồ Liên được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy<sup>(1)</sup>, đồng chí Nguyễn Đình Huê làm Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 193).

**THÁNG 10 NĂM 1950: TỈNH BÌNH THUẬN TỔ CHỨC “RƯỚC ĐUỐC CHIẾN THẮNG” TỪ VIỆT BẮC**

Trong khi tỉnh Bình Thuận chuẩn bị triển khai chiến dịch Đông Xuân 1950 - 1951 (chiến trường chính diễn ra ở Ninh Thuận) thì tin chiến thắng biên giới Việt Bắc (tháng 10/1950) lan truyền vào các tỉnh Nam Trung bộ. Theo chủ trương của Trung ương, các tỉnh tổ chức “rước đuốc Chiến thắng” từ Bắc vào Nam để tuyên truyền thắng lợi, động viên khí thế cách mạng của toàn dân. Tháng 10/1950, ngọn lửa chiến thắng tiếp nối từ Ninh Thuận vào đến Bình Thuận, được các huyện tổ chức tiếp rước. Huyện Hàm Thuận tập trung hơn 50 cán bộ, chiến sĩ trong quân đội và các cơ quan kháng chiến về Bàu Tàng (xã Quang Cảnh) nhận đuốc về Rẫy Thơm. Sau đó, hơn 600 cán bộ, dân quân các xã trong huyện đến Rẫy Thơm dự lễ, rước đuốc về xã mình. Ngọn đuốc tiếp tục chuyển vào các huyện phía Nam và vào

---

1. Tháng 3/1951, Liên khu ủy V chỉ định Bí thư Ban Cán sự cực Nam Trương Chí Cương kiêm Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận; đồng chí Hồ Liên phụ trách Tuyên huấn, sau đó làm Bí thư Huyện ủy Hàm Thuận.

Nam Bộ. Ngọn đuốc có tác dụng cổ vũ tinh thần cách mạng của quần dân trong tỉnh.

(Nguồn: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Thuận, *Tuổi trẻ Bình Thuận 45 năm một chặng đường lịch sử vẻ vang (1930 - 1975)*, tháng 10/1997, tr. 78 - 79).

### **TỪ NGÀY 25 THÁNG 11 ĐẾN NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 1950: HỘI NGHỊ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG**

Từ ngày 25/11 đến 01/12/1950 diễn ra Hội nghị Tỉnh ủy Bình Thuận kiểm điểm công tác phát triển Đảng. Hội nghị đánh giá khuyết điểm công tác này, thời gian qua chạy theo số lượng, giáo dục đối tượng chưa kỹ, buông lỏng tiêu chuẩn, số lượng tăng chưa đi đôi với chất lượng, để một số người không đủ tư cách, phẩm chất vào Đảng, gây nên hậu quả xấu. Trong lúc khó khăn, nhiều đảng viên tự ý ra Đảng hoặc tham gia cầm chèo, có trường hợp đầu hàng, dẫn địch đánh phá cách mạng. Những lệch lạc đã được uốn nắn, nhưng ảnh hưởng đến nhiều năm về sau.

Hội nghị nhấn mạnh, việc phát triển Đảng phải vận dụng tiêu chuẩn chặt chẽ hơn, đúng nguyên tắc hơn và thông qua chương trình xây dựng Đảng trong năm 1951. Sau hội nghị, công tác xây dựng Đảng được triển khai ngay trong quý I/1951 theo các nguyên tắc: chấm dứt việc phát triển Đảng bừa bãi, khảo sát đảng viên để giáo dục và đề phòng gián điệp chui vào Đảng, tiếp tục đẩy mạnh xây cơ sở Đảng trong vùng địch hậu, kết hợp nhiều mặt để xây dựng chi bộ một cách toàn diện.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 194 - 195).

### **CUỐI NĂM 1950: TỈNH ỦY BÌNH THUẬN THÀNH LẬP KHU CĂN CỨ LÊ HỒNG PHONG**

Cuối năm 1950, trước yêu cầu của cuộc kháng chiến, chấp hành sự chỉ đạo của Liên khu ủy Khu V, Tỉnh ủy Bình Thuận quyết

định thành lập Khu căn cứ Lê Hồng Phong<sup>(1)</sup> gồm 4 xã: Hồng Sơn (xã Dân Thạnh), Hồng Trung (Bàu Thiêu, Thạnh An), Hồng Hải (xã Quang Cảnh) và Hồng Lâm (xã Hòa Thắng). Khu căn cứ Lê Hồng Phong là một đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh, có Ban cán sự Đảng lãnh đạo. Tỉnh ủy phân công đồng chí Đỗ Đơn Thơ - Bí thư kiêm Chủ tịch; đồng chí Phạm Đình Hòe - Phó Bí thư kiêm Phó Chủ tịch.

Nhiệm vụ thời gian đầu của Khu căn cứ Lê Hồng Phong là xây dựng các xã thành vành đai du kích vững mạnh, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang, dân quân du kích, làng chiến đấu, phòng chống, đánh địch bảo vệ tài sản và tính mạng nhân dân, các cơ quan lãnh đạo của tỉnh; đẩy mạnh sản xuất, tổ chức chợ kháng chiến trao đổi hàng hóa, phát triển kinh tế, củng cố chính quyền, mặt trận và các đoàn thể xã; phát triển văn hóa - văn nghệ; phát triển đảng viên, củng cố chi bộ độc lập để lãnh đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ tỉnh giao.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Căn cứ Lê Hồng Phong trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm (1950 - 1975)*, tái bản 2012, tr. 9 - 11).

### **TRONG NĂM 1950: Củng cố Mặt trận, Đoàn thể, Công tác Tôn giáo và Dân tộc**

Tháng 9/1950, Đại hội Mặt trận Liên Việt tỉnh bầu Ban chấp hành 15 Ủy viên (05 Thường vụ); nhưng chỉ có 05 Ủy viên Ban chấp hành thực sự làm việc, còn phần nhiều kiêm nhiệm. Nhìn chung, bộ máy lãnh đạo Mặt trận tỉnh chưa làm tốt công tác và vận động, tập hợp thành viên. Lãnh đạo Mặt trận huyện chỉ còn một số cán bộ Thường trực; bộ máy Mặt trận xã chưa kiện toàn.

---

1. Sau này nhân dân, cán bộ và chiến sĩ thường gọi Khu Lê Hồng Phong hoặc Khu Lê.

*Công đoàn tỉnh* tăng từ 3.230 đoàn viên (tháng 01/1950) lên 4.470 đoàn viên (tháng 11/1950), tổ chức thành 11 công đoàn cơ sở. Sau hội nghị đại biểu tháng 7/1950, Ban chấp hành Công đoàn tỉnh có 07 Ủy viên chính thức, 01 Ủy viên dự khuyết, 09 cán bộ và 01 Ban cán sự Đảng 03 người. Cán bộ Công đoàn cấp cơ sở có 142 người. Đến cuối năm 1950, thực hiện chủ trương tinh giảm bộ máy gọn nhẹ, Ban Chấp hành Công đoàn tỉnh còn 05 Ủy viên và 06 cán bộ làm việc. Số cán bộ còn lại được phân công tác tại Ninh Thuận, Lâm Đồng.

*Đối với Hội Nông dân tỉnh*, thành lập 22 nông đoàn, hợp tác xã/280 đoàn viên, 15 tổ vắn đổi công/217 đoàn viên. Cuối năm 1950, toàn tỉnh có 9.519 hội viên nông dân, trong đó có 2.103 hội viên vùng địch hậu, 856 hội viên dân tộc thiểu số miền núi, 377 hội viên dân tộc Chăm.

*Về Thanh niên*, toàn tỉnh có 5.302 đoàn viên Thanh niên cứu quốc, trong đó có 138 đoàn viên công giáo, 435 đoàn viên người dân tộc. Năm 1950, Tỉnh ủy thành lập Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tỉnh Bình Thuận nhằm tập hợp các lứa tuổi thanh niên đứng ngoài Thanh niên cứu quốc. Ban chấp hành Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh gồm: Liên đoàn trưởng Thân Trọng Duyệt (sau đó Lê Thượng Ích thay thế), Liên đoàn phó Lê Cự Nhiếp, Ủy viên Thường vụ Nguyễn Thanh Nhàn và các Ủy viên Trương Quốc Minh, Nguyễn Thị Đào, Phan Thị Mỹ, Lâm Rồi, Minh Tiến, Nguyễn Quốc Thùy. Thanh niên trong tỉnh tổ chức các phong trào như: đấu tranh chống đi lính cho Pháp; xuất bản tập san “Sống trẻ”; tập luyện quân sự; tổ chức kỷ niệm các ngày thành lập... Có 2.250 thanh niên tham gia bộ đội hay dân quân, du kích, thực hiện trách nhiệm tuổi trẻ ở tiền tuyến cũng như hậu phương.



*Phụ nữ cứu quốc*, Ban chấp hành Tỉnh hội có 15 Ủy viên và 14 cán bộ giúp việc. Năm 1950, toàn tỉnh Bình Thuận có 17.883 hội viên phụ nữ. Chị em phụ nữ tham gia nhiều công tác như đi tải thương, tiếp tế; đấu tranh chính trị trong vùng tạm bị chiếm; công tác binh vận...

*Công tác tôn giáo* được chú ý hơn trước, hai nơi có phong trào mạnh là Phan Thiết và Hòa Đa. Tổ chức Phật giáo cứu quốc thị xã Phan Thiết có 450 hội viên, Hòa Đa có 389 hội viên. Tỉnh thành lập Ban chấp hành Phật giáo làm việc bên cạnh Hội Liên Việt. Đồng bào Công giáo trong tổ chức cứu quốc có 1.862 người/3.000 tín đồ, 4 linh mục là cơ sở kháng chiến. Trong năm 1950, giáo dân ủng hộ kháng chiến 60.358 đồng, 78 đoàn viên Công giáo tham gia bộ đội. Pháp lợi dụng Vatican công nhận Bảo Đại để lôi kéo hội viên Công giáo cứu quốc và nói xấu Việt Minh, nhưng phần nhiều hội viên Công giáo vẫn tham gia cách mạng.

*Về công tác Hoa kiều vận*, tháng 7/1950, Tỉnh ủy cùng cố Ban chấp hành gồm 03 ủy viên và một số cán bộ giúp việc. Hội viên phần lớn hoạt động trong vùng địch hậu.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 182 - 186; lịch sử các đoàn thể: Liên đoàn Lao động, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Tỉnh đoàn Thanh niên).

## **TỪ NĂM 1950 ĐẾN NĂM 1952: TỈNH BÌNH THUẬN THÀNH LẬP CÁC TRƯỜNG TRUNG TIỂU HỌC BÌNH DÂN TRONG KHÁNG CHIẾN**

Cuộc kháng chiến ngày càng phát triển, đòi hỏi cần nhiều cán bộ có năng lực và kiến thức văn hóa. Đáp ứng nhu cầu cấp bách này, bên cạnh các lớp huấn luyện chính trị ở Cóc Chua, bung Cò Ke, Tỉnh ủy còn chỉ đạo mở một số trường bình dân dạy chương trình 2 lớp cuối cấp tiểu học xen với những lớp cấp trung

học dành cho cán bộ lớn tuổi và thanh thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi. Nhân dân quen gọi tắt là trường “trung bình”<sup>(1)</sup>.

Năm 1950, tại xã Minh Thành mở trường Trung tiểu học bình dân số 05 do thầy Nguyễn Sơn làm hiệu trưởng. Trường có 60 em học sinh, ăn ở nội trú, nên có các bộ phận chuyên môn, hành chính, quản trị, tiếp tế, cấp dưỡng.

Đầu năm 1951, tại xã Minh Cảnh mở thêm trường tiểu học bình dân số 15 do thầy Nguyễn Ngọc Trác làm hiệu trưởng. Trường có 50 em học sinh từ Tam Giác, Phan Thiết đến học. Trường không tổ chức ký túc xá, thầy và trò đều ở trong nhà dân. Cũng như trường số 05, các thầy dạy ở đây đều nhiệt tình tận tụy với nhiệm vụ “trồng người”.

Cùng trong đầu năm 1951, tỉnh mở trường Văn hóa (còn gọi là trường Văn Chính) tại Dốc Rể, xã Hồng Thái, khu căn cứ Lê Hồng Phong do thầy Hoàng An làm hiệu trưởng. Trường có nội trú cho học sinh là cán bộ các cơ quan trong tỉnh.

Sang năm 1952, một trường Trung tiểu học bình dân khác mở tại xã Dân Thạnh, Hàm Thuận, nơi bìa rừng núi Tàzôn, cách quốc lộ 1A hơn một cây số, do thầy Nguyễn Phúc Dương làm hiệu trưởng. Bên cạnh các lớp tiểu học, có các lớp trung học bổ túc dành cho học sinh lớn tuổi trước đây mới học đến lớp nhì, lớp nhất, do các cơ quan tuyển đi học để trở về phục vụ kháng chiến. Tổng số học sinh của trường có 120 người.

Trường Trung tiểu học bình dân trong kháng chiến chống Pháp là một loại hình mang tính đặc trưng giáo dục của Bình

---

1. Từ năm 1947, tỉnh đã mở trường “trung bình” tại Tam Minh và năm 1948 chuyển về Trại Mấu (Dân Thạnh-Hàm Thuận) để học viên sau khi tốt nghiệp bình dân học vụ có điều kiện tiếp tục theo học nâng cao dân trí (theo *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 156).

Thuận và cực Nam Trung Bộ. Việc dạy và học ở loại hình trường này đều phụng sự lý tưởng “Trung với nước, hiếu với dân”. Từ những hành trang kiến thức ban đầu khá cơ bản, đã đào tạo được một số lượng không nhỏ cán bộ cốt cán, cung cấp cho lực lượng vũ trang và các ngành dân chính, đảng. Sau này có nhiều người trở thành cán bộ đảm trách công việc quan trọng của Đảng, Nhà nước ở địa phương.

(Nguồn: Sở Giáo dục và đào tạo Bình Thuận, *Lịch sử ngành Giáo dục tỉnh Bình Thuận (1945 - 2010)*, xuất bản tháng 10/2012, tr:47 - 50; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận, *Địa chí Bình Thuận*, 2007, tr. 854 - 855)

## NĂM 1951

### TỪ NGÀY 20 ĐẾN NGÀY 21 THÁNG 01 NĂM 1951: 178 NGƯỜI DÂN TẠI XÓM CÁT BAY (BÌNH THẠNH) BỊ PHÁP TÀN SÁT

Trong khi ta đưa lực lượng ra Ninh Thuận chuẩn bị nổ súng mở màn chiến dịch Đông Xuân 1950 - 1951, thì địch đưa quân càn quét mạnh vào vùng Bắc Bình Thuận để thực hiện dồn dân, đồng thời giải vây cho địch ở Ninh Thuận. Trong hai ngày 20 và 21/01/1951, tiểu đoàn lính Pháp đánh vào xóm Cát Bay, với chủ trương “đốt sạch, phá sạch, giết sạch”. Du kích Bình Thạnh, Long Hương tổ chức chặn đánh nhưng do lực lượng đối phương nhiều, bị đánh tập hậu nên phải rút lui. Địch tràn vào xóm, thẳng tay tàn sát, giết hại 178 người dân vô tội, bắn bị thương 50 người, bắn giết hàng trăm trâu bò, đốt 200 nóc nhà và dồn số người dân còn sống ở các thôn xung quanh như: Gộp, Long Thạnh về Long Hương. Đây là lần thứ ba, đồng bào Bình Thạnh bị thực dân Pháp tàn sát dã man nhất.

Ba ngày sau, để trả thù cho người dân xóm Cát Bay, bộ đội địa phương huyện Tuy Phong phục kích đánh địch trên cầu Mương Lo (Quốc lộ 1A) giành thắng lợi.

(Nguồn: Đảng bộ huyện Tuy Phong, *Lịch sử Tuy Phong*, 1930 - 1954, xb. 1993, tr. 239 - 241).

### TỪ THÁNG 4 NĂM 1951 ĐẾN THÁNG 8 NĂM 1952: SẮP XẾP LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Tháng 4/1951, Tỉnh ủy quyết định sát nhập các huyện Hòa Đa, Phan Lý và Tuy Phong thành huyện Bắc Bình; đồng thời, tách vùng đất phía Đông huyện Hàm Thuận và phía Nam huyện Bắc Bình sáp nhập vào Khu căn cứ Lê Hồng Phong<sup>(1)</sup> và thành lập huyện căn cứ Lê Hồng Phong gồm 11 xã, với 13.000 dân.

---

1. Xem thêm sự kiện Tỉnh ủy Bình Thuận thành lập Khu căn cứ Lê Hồng Phong cuối năm 1950.

Đến tháng 8/1952, Thường vụ Liên khu ủy Nguyễn Côn làm Bí thư Ban Cán sự cực Nam kiêm Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận đã chủ trương lập lại huyện Phan Lý cho phù hợp với thực tế. Như vậy, tỉnh Bình Thuận vẫn có 6 huyện và 01 thị xã, trong đó 02 huyện căn cứ Hàm Tân, Lê Hồng Phong hoàn toàn do cách mạng làm chủ và huyện Tánh Linh, địch chỉ đóng giữ ở huyện lỵ, dọc đường sắt.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 195 - 196; Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Căn cứ Lê Hồng Phong trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm (1950 - 1975)*, tái bản 2012, tr. 9).

## **THÁNG 8 NĂM 1951: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI PHỤ NỮ CỨU QUỐC TỈNH LẦN THỨ II**

Tháng 8/1951, Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh Bình Thuận tổ chức Đại hội lần thứ II tại Triền. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 15 ủy viên; Ban Thường vụ gồm các đồng chí: Võ Thị Khánh Lan – Hội trưởng, Nguyễn Thị Ái Ly – Hội phó, Phạm Thị Chưởng, Lâm Thị Xuân Mai, Đỗ Thị Hồng Sơn – Ủy viên Thường vụ. Ở các huyện, thị thực hiện chủ trương đơn giản bộ máy, nên lãnh đạo Hội ở mỗi nơi chỉ có 03 người. Riêng các xã, phường được kiện toàn, Ban chấp hành một số nơi từ 10 - 15 ủy viên. Đến năm 1951, toàn tỉnh có 20.122 hội viên.

Sau chiến dịch Đông Xuân 1950 - 1951, theo chỉ đạo của Liên khu V, tỉnh Bình Thuận thực hiện chủ trương “*đơn giản tỉnh, kiện toàn huyện, củng cố xã*”, Ban Chấp hành Hội Phụ nữ cứu quốc tỉnh Bình Thuận đã điều động nhiều cán bộ tỉnh về tăng cường cho các huyện, sắp xếp lại bộ máy cấp tỉnh gọn nhẹ hơn.

(Nguồn: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Thuận, *Truyền thống cách mạng của phụ nữ tỉnh Bình Thuận (1930 - 2000)*, xb. năm 2002, tr. 56).

### TỪ NGÀY 05 ĐẾN NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 1951: HỘI NGHỊ TỈNH ỦY CÁC TỈNH CỰC NAM TRUNG BỘ

Hội nghị đánh giá phong trào từ đầu năm 1951 đến tháng 9/1951; chiến dịch Đông Xuân 1950-1951<sup>(1)</sup> và kiểm điểm sự chỉ đạo của các Đảng bộ tỉnh thuộc Cực Nam và đề ra kế hoạch hành động Đông Xuân 1951 - 1952.

Tại tỉnh Bình Thuận, đã xảy ra việc địch kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động quân sự, chính trị, kinh tế để dồn dân chiêu an, tuyển mộ ngũ quân và đạt được một số kết quả. Sau những cuộc càn quét của địch vào tháng 2 và 3/1951, một số đồng bào chạy vào khu địch hậu, vùng phụ cận địch hậu. Dân quân du kích và bộ đội địa phương bị thiệt hại nặng trong các cuộc càn quét của địch, nhất là bộ đội địa phương Tuy Phong. Đến tháng 9/1951, phong trào tương đối ổn định, cơ sở vùng địch hậu Phan Thiết, Mũi Né, Xóm Lụa, Phú Hải... được củng cố lại. Bộ đội chủ lực chống địch càn quét ở Phú Hải, Tam Giác lấy lại tinh thần cho nhân dân.

---

1. Thực hiện chủ trương của Ban Cán sự cực Nam và phối hợp với các chiến trường trong Liên khu, Tỉnh ủy Bình Thuận và Ninh Thuận thống nhất với Trung đoàn 812 mở chiến dịch Đông - Xuân 1950 - 1951 ở Ninh Thuận... Bình Thuận huy động trên 1.000 dân công vận chuyển lương thực, thực phẩm, thuốc chiến thương để phục vụ chiến dịch. Tuy nhiên, tình hình chuẩn bị cũng gặp nhiều khó khăn, việc vận chuyển lương thực phải kéo dài, mà quan trọng nhất là việc nắm địch ở trọng điểm chưa chắc. Do đó, mãi đến tháng 3/1951, chiến dịch mới bắt đầu nổ súng đánh vào các mục tiêu tại tỉnh Ninh Thuận gồm: đồn Phú Quý, Mông Đức (2 lần), Công Thành, bót Lý Nhã. Tuy có gặp khó khăn lúc đầu, nhưng kết quả chiến dịch cũng khá toàn diện. Ta giành được một số thắng lợi, đánh thiệt hại nặng lực lượng địch ở Ninh Thuận, thu nhiều súng, quân trang, quân dụng. Song, nhìn chung đợt hoạt động Đông Xuân 1950 - 1951 vẫn chưa tháo gỡ được những khó khăn cho phong trào kháng chiến ở Ninh Thuận. Một số trận đánh của chủ lực không dứt điểm, cộng với việc duy động sức người, sức của quá lớn mà kết quả đem lại không tương xứng, để lại hậu quả không tốt trong các địa phương. Phong trào kháng chiến của Ninh Thuận vốn đã khó khăn càng khó khăn phức tạp thêm. (Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, *Trung đoàn 812 cực Nam Trung Bộ*, 1996, tr. 104 - 109).

Hội nghị cũng đề ra nhiệm vụ Đông Xuân 1951-1952 trên chiến trường cực Nam, tỉnh Bình Thuận cần ra sức chống dồn dân chiêu an và gây cơ sở địch hậu; kịp thời xây dựng địa phương trở thành căn cứ địa của các tỉnh cực Nam.

(Nguồn: Tài liệu số 601 (bản sao), P51-01, Kho Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận).

### **NGÀY 25 THÁNG 10 NĂM 1951: THƯỜNG VỤ LIÊN KHU V RA CHỈ THỊ VỀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TỈNH BÌNH THUẬN**

Nội dung Chỉ thị nêu lên tình hình các mặt trong toàn tỉnh Bình Thuận từ đầu năm 1951 đến tháng 5/1951; chỉ ra những mặt còn hạn chế trong công tác lãnh đạo cách mạng tại Bình Thuận thực hiện các nhiệm vụ như: chống dồn dân và gây cơ sở địch hậu, xây dựng lực lượng hậu bị, việc liên hệ giữa tiền tuyến và hậu phương, kinh tế tài chính, dân vận và xây dựng Mặt trận và công tác tổ chức.

Căn cứ tình hình hiện tại của Bình Thuận, Thường vụ Liên Khu ủy V đề ra nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian đến của Bình Thuận là: giành dân, giữ dân phá chính sách dồn dân chiêu an của địch. Tất cả mọi công việc đều phải thực hiện nhiệm vụ trọng tâm này.

Để thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đã nêu, Chỉ thị đề ra một số nhiệm vụ: chỉnh đốn tư tưởng sai lầm; nắm vững các phương thức hoạt động (Bình Thuận có thể chia thành 03 vùng khác nhau: địch hậu, du kích và căn cứ địa. Việc giành và giữ dân trong ba vùng phải áp dụng những phương thức hoạt động khác nhau); nắm vững liên hệ giữa tác chiến và gây cơ sở, tác chiến và địch vận, gây cơ sở và địch vận; liên hệ giữa chủ lực và bộ đội địa phương; kiên toàn lãnh đạo; bảo toàn cán bộ và cơ sở; phòng gian, phản gián; địch vận; tôn giáo vận, Thượng du vận và Chăm vận; giao thông liên lạc và các vấn đề khác.

(Nguồn: Tài liệu số 140 (bản sao), P51-01, Kho Lưu trữ Văn phòng Trung ương Đảng, lưu tại Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bình Thuận).

### **ĐÊM 28, RẠNG 29 THÁNG 12 NĂM 1951: TIỂU ĐOÀN 86 (TRUNG ĐOÀN 812) ĐÁNH CAMP E.S.E.P.I.C**

Thực hiện mệnh lệnh của Trung đoàn 812, Tiểu đoàn 86 đánh Camp E.S.E.P.I.C bằng hình thức cải trang tập kích, đưa lực lượng luồn vào cứ điểm để diệt địch. Chiều 28/12/1951, tại bưng Cò Ke, xã Tiến Lợi, Tiểu đoàn làm lễ xuất quân, tiếp cận mục tiêu.

Lúc 0 giờ 5 phút ngày 29/12/1951, ta nổ súng tấn công các mục tiêu đã định. Sau hơn 40 phút chiến đấu, với tinh thần “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” và bằng tất cả các loại vũ khí có trong tay, ta đã làm chủ trận địa (trừ khu vực 1), diệt và bắn bị thương 150 địch, thu 175 súng các loại, rất nhiều đạn và quân trang, quân dụng. Ta hy sinh 2 và bị thương 17 chiến sĩ. Trong khi ta thu dọn chiến trường thì địch ở Phan Thiết lên cứu viện, lọt vào trận địa phục kích của ta, thiệt hại 2 xe bọc thép, 1 xe quân sự và bị diệt nhiều tên.

Trận đánh Camp E.S.E.P.I.C ngày 28/12/1951 đã được Đại tướng Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp gửi điện khen và Ban cán sự cục Nam Trung Bộ đánh giá: “Đây là một trận đánh kiểu mẫu nhất về mặt tiêu diệt địch, thu chiến lợi phẩm bồi dưỡng lực lượng ta. Và cách đánh cũng mới nhất, độc đáo nhất”. Để nhớ mãi trận đánh lớn, Tỉnh ủy Bình Thuận và Trung đoàn 812 đã tặng cho tất cả cán bộ, chiến sĩ tham gia trận đánh mỗi người một tấm thẻ ghi dòng chữ “*Kỷ niệm chiến thắng Camp E.S.E.P.I.C đêm 28 tháng 12 năm 1951. Thành tích vĩ đại kính dâng Hồ Chủ tịch, chào mừng Đảng Lao động Việt Nam*”. Ở góc trái phía trên tấm thẻ có in ảnh Bác Hồ và Tổng Bí thư Trường Chinh. Ngoài tấm thẻ kỷ niệm, nhiều cán bộ, chiến sĩ còn được tặng thưởng huân chương chiến công.

(Nguồn: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, *Trung đoàn 812 cục Nam Trung Bộ*, 1996, tr. 123, 127 - 129)



## NĂM 1952

### THÁNG 3 NĂM 1952: HÌNH THÀNH CĂN CỨ MIỀN TÂY HUYỆN HÀM THUẬN

Tháng 3/1952, thực hiện giãn dân, phát triển sản xuất, Tỉnh ủy Bình Thuận quyết định thành lập 03 xã ở miền Tây huyện Hàm Thuận gồm: Hàm Phú, Hàm Thạnh và Hàm Cần. Xã Hàm Phú được hình thành từ các địa điểm Cà Dập, Rừng Hàm, Suối Tre, Tiên Sơn, Phú Sơn (xã Hàm Trí, huyện Hàm Thuận) và Phú Minh (xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận). Hai xã Hàm Thạnh, Hàm Cần được tách ra từ một phần diện tích xã Hàm Liêm (huyện Hàm Thuận).

Đối với dân bị dồn về khu tập trung, cách mạng vận động khoảng 20.000 người về đất cũ. Về cơ bản vẫn giữ được khu du kích Hàm Thuận, mở rộng thêm được một số xã, bảo vệ được mùa màng và tiêu hao sinh lực địch. Lực lượng bộ đội địa phương càng chiến đấu càng trưởng thành, dày dặn kinh nghiệm hơn.

Trong vòng một năm (từ tháng 6/1952 - 6/1953), tỉnh đã xây dựng hoàn chỉnh Căn cứ miền Tây huyện Hàm Thuận (Hàm Trí, Hàm Phú, Hàm Cần, Hàm Thạnh), tạo thành hành lang nối liền giữa các vùng Hàm Thuận - Tánh Linh - Di Linh - Bắc Bình - Hàm Tân. Căn cứ miền Tây có nhiệm vụ bao vây, khống chế cứ điểm Ma Lâm; xây dựng lực lượng dân quân du kích; rào làng chiến đấu; thu hút đồng bào trong vùng địch tạm chiếm ra căn cứ tăng gia sản xuất, giữ đất...

(Nguồn: Đảng bộ huyện Hàm Thuận Bắc, *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930 - 1975)*, tái bản lần 1, 2010, tr. 201).

### **NGÀY 20 THÁNG 5 VÀ NGÀY 23 THÁNG 6 NĂM 1952: LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH ĐÁNH ĐỊCH BẢO VỆ CĂN CỨ MIỀN TÂY HUYỆN HÀM THUẬN**

Ngày 20/5/1952, Đại đội B dưới sự chỉ huy của Quách Tử Hấp, Nguyễn Phương, Phạm Hoài Chương đánh địch chống càn tại Km 21 đường 8 giành thắng lợi lớn, diệt gần hết đại đội Ma Rốc, gây thiệt hại nặng đại đội lính ngự, giải thoát cho toàn bộ số lao công chiến trường mà địch bắt đi phục dịch, thu một trung liên, một số súng trường. Trận đánh đã bẻ gãy cuộc càn miền Tây Hàm Thuận, gây ảnh hưởng lớn cho địch ở Phan Thiết.

Chiều 23/6/1952, Đại đội xung kích, Đại đội B nổ súng tiến công đồn Mương Mán. Trong 2 giờ đồng hồ, bộ đội làm chủ trận địa, chuyển vũ khí, đạn dược ra trước sân ga, cho công binh thiêu hủy đồn và các lô cốt. Kết quả diệt hơn 300 tên địch, bắt một số tù binh, thu hơn 100 súng các loại, trong đó có 2 cối 60 ly và cối 81 ly; đồng thời, giải phóng nhà lao, đưa cán bộ, chiến sĩ bị địch bắt giam ở đây ra vùng giải phóng. Lực lượng tham gia trận đánh bị thương 5 chiến sĩ, 7 dân công và hy sinh 2 dân công.

Tiêu diệt đồn Mương Mán có tác dụng hạn chế được sự đánh phá của địch vào các vùng xung quanh và khu Tam Giác, bảo vệ căn cứ miền Tây Hàm Thuận.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 180 - 181, 184).

### **THÁNG 6 NĂM 1952: BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG CỤC LÊ DUẨN CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐẶC CÔNG TỈNH BÌNH THUẬN**

Tháng 6/1952, trên đường từ miền Nam ra Bắc, dừng chân lưu lại Bình Thuận, Bí thư Trung ương Cục<sup>(1)</sup> Lê Duẩn đã có nhiều

---

1. Từ Đại hội II (1951), Đảng Lao động Việt Nam ra hoạt động công khai, thì Trung ương Cục miền Nam ra đời, thay cho Xứ ủy Nam Bộ có từ năm 1946. Bí thư Trung ương Cục miền Nam Lê Duẩn vốn là Bí thư Xứ ủy Nam Bộ.

ý kiến về các mặt công tác, nhất là việc xây dựng căn cứ lâu dài. Đặc biệt, Bí thư Trung ương Cục nói nhiều về cách đánh đặc công ở Nam Bộ, để lại 03 cán bộ đặc công giúp tỉnh Bình Thuận và cực Nam Trung Bộ xây dựng lực lượng.

Trung đội đặc công gồm 43 cán bộ, chiến sĩ được thành lập, do Lê Văn Luyện làm trung đội trưởng. Vốn có sở trường về cách đánh chiến trường và có kinh nghiệm chiến đấu, lại được cán bộ đặc công Trung ương Cục chỉ bảo tận tình nên tất cả trung đội tiếp thu kỹ thuật, chiến thuật khá nhanh. Trong vòng hai tháng, cơ bản hoàn thành việc huấn luyện và thực tập, chiến sĩ có thể đánh địch được.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 185).

### **THÁNG 8 NĂM 1952: ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH LẦN THỨ II**

Tháng 8/1952, tại Khu căn cứ Lê Hồng Phong, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ II được tổ chức. Đại hội tập trung thảo luận báo cáo chính trị, rèn luyện tư tưởng, bảo đảm nhiệm vụ sắp tới. Báo cáo đã nêu lên những ưu, khuyết điểm các mặt hoạt động những năm qua, đánh giá các mặt chỉ đạo, phát huy thành tích đạt được, khắc phục các vấn đề còn tồn tại.

Đại hội bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 17 đồng chí; đồng chí Nguyễn Côn - Thường vụ Liên khu ủy, Bí thư Ban cán sự cực Nam kiêm Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận; đồng chí Nguyễn Gia Tú - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ hai được tổ chức vào lúc phong trào cách mạng đang có những chuyển biến mạnh mẽ. Đồng thời đòi hỏi Đảng phải đáp ứng yêu cầu lãnh đạo kịp với nhiệm vụ

kháng chiến của nhân dân trong tình hình mới. Năm 1953, đồng chí Nguyễn Trương ở Liên khu V trở về, được bổ sung vào Tỉnh ủy, làm Chủ tịch Ủy ban kháng chiến hành chính tỉnh, đồng chí Nguyễn Gia Tú - Phó Bí thư Tỉnh ủy.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 204 - 205).

### **THÁNG 9 NĂM 1952: TỈNH GIẢM, ĐIỀU CHỈNH BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CÁC CƠ QUAN DÂN - CHÍNH - ĐẢNG**

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ II, Tỉnh ủy Bình Thuận tiến hành tinh giảm, điều chỉnh biên chế, củng cố tổ chức bộ máy các cơ quan Dân - Chính - Đảng, tăng cường lực lượng bám cơ sở, đáp ứng nhiệm vụ mới. Các cơ quan, đơn vị học tập quán triệt chủ trương của trên làm giảm gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả công tác.

Đến tháng 9/1952, các cơ quan Dân - Chính - Đảng từ tỉnh đến xã từ 3.000 người giảm xuống còn 2.000 người. Riêng bộ phận Dân - Chính - Đảng của tỉnh chỉ còn 100 người và Tỉnh đội dân quân còn 100 người và dự tính sẽ giảm còn lại 50 người trong thời gian tới. Trung đoàn 812 cũng giải thể, Ban chỉ huy Trung đoàn chuyển sang làm Ban chỉ huy Tỉnh đội và rút một số cán bộ, chiến sĩ bổ sung thành lập các đại đội độc lập và đơn vị tập trung cơ động, số còn lại phần đông sức khỏe yếu về địa phương tham gia công tác kháng chiến. Chỉ tính riêng lực lượng quân sự có 500 người về tham gia du kích địa phương. Ở cấp tỉnh hình thành liên cơ quan cho gọn nhẹ và tổ chức chính quyền cũng được sắp xếp lại.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 205).

**ĐÊM 18 THÁNG 9 NĂM 1952: TRUNG ĐỘI ĐẶC CÔNG ĐÁNH ĐỒN NGÃ HAI**

Đồn Ngã Hai nằm trên ngã ba đường đi Phan Thiết – Sài Gòn và Phan Thiết – Mương Mán, cách thị xã Phan Thiết 07 km về hướng Tây Nam; được xây dựng khá kiên cố, nhiều lô cốt và nhiều lớp rào bao bọc xung quanh. Lực lượng địch tại đây có hơn 01 đại đội dưới sự chỉ huy quan Tư của Pháp. Đêm 18/9/1952, trung đội đặc công do Tỉnh đội phó Nguyễn Minh Châu chỉ huy đánh đồn Ngã Hai. Đến giờ quy định, bộc phá đồng loạt nổ, phá sập các lô cốt, các ụ súng và các nhà lính bị tiêu diệt. Trong vòng 20 phút, bộ đội làm chủ đồn Ngã Hai và khu tập trung dân. Tổ đặc công ở hướng chặn viện cũng diệt xong tháp canh cầu 40 và chặn đánh viện binh địch từ Phan Thiết.

Kết thúc trận đánh ta tiêu diệt 60 tên địch, bắt sống hơn 60 tên, thu toàn bộ vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng, phá khu tập trung và đưa phần lớn dân làng về xóm cũ. Chiến thắng Ngã Hai là chiến thắng đầu tiên bằng cách đánh đặc công trên chiến trường Bình Thuận, cực Nam Trung bộ và Liên khu V.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 185 - 186).

## NĂM 1953

### **ĐÊM 19 THÁNG 01 NĂM 1953 TỈNH ĐỘI BÌNH THUẬN TỔ CHỨC ĐÁNH ĐỒN SÔNG QUAO**

Đồn sông Quao là cứ điểm nằm sâu trong vùng giải phóng, thuộc hệ thống cứ điểm đường 8, cách trung tâm Phan Thiết 27 km. Từ năm 1948 địch đóng cứ điểm này, củng cố vững chắc. Chỉ huy đồn là một sĩ quan đã tốt nghiệp trường võ bị của Pháp. Lực lượng địch có một đại đội tăng cường lính người Chăm và dân tộc thiểu số, nhiều chó bẹc-giê và ngỗng để chống bộ đội đặc công đột nhập.

Đêm 19/01/1953, Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh đội Bình Thuận tổ chức tiến công đồn Sông Quao dưới sự chỉ huy của Tỉnh đội trưởng Nguyễn Chí Diễm, Chính trị viên Tỉnh đội Nguyễn Lệnh. Thường vụ Tỉnh ủy cử Võ Quang Ba tham gia chỉ đạo. Bằng cách đánh phối hợp đặc công, trận đánh kết thúc thắng lợi khi trời vừa hừng sáng.

Ta tiêu diệt và bắt hơn 1 đại đội địch, thu 01 trung liên cùng nhiều vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng. Bộ đội đưa đồng bào trở về làng cũ làm ăn.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 205 - 206).

### **ĐÊM 06 THÁNG 4 NĂM 1953: TẬP KÍCH KHÁCH SẠN LIÊN THÀNH**

Theo báo cáo của thị xã Phan Thiết, trong tháng 3/1953, địch tập trung lực lượng khá đông về Phan Thiết, chuẩn bị cho các trận càn vùng Tam Giác và khu căn cứ Lê Hồng Phong. Nhằm tiêu diệt, bẻ gãy kế hoạch càn quét của địch ngay từ đầu, Tỉnh đội phó Nguyễn Minh Châu giao trách nhiệm cho Ban Chỉ huy Đại đội xung kích và Đại đội B, cải trang thành lính địch tập kích vào khách sạn Liên Thành, nơi bọn sĩ quan, hạ sĩ quan tụ tập ăn chơi.

Đêm 06/4/1953, khi thành phố lên đèn, phân đội gồm 12 chiến sĩ do Lê Văn Luyến chỉ huy chung, Trần Việt Khải và Hai Tiền làm Chỉ huy phó tiếp cận mục tiêu. Đi đầu là chị Hai Tiền gánh chè (vợ anh Hai Tiền), tiếp theo là tổ đánh phòng ăn phía trước và tổ đánh phòng giải trí. Đến khách sạn, chị Hai Tiền vừa để gánh xuống, các chiến sĩ nhanh chóng nhận bộc phá tiến công. Địch bất ngờ không kịp đối phó. Sau năm phút chiến đấu, địch chết 42 tên, bị thương 15 tên đều là sĩ quan, hạ sĩ quan người Pháp. Bị tổn thất nặng, địch hủy bỏ cuộc càn đã dự tính.

Trận cải trang tập kích khách sạn Liên Thành gây được tiếng vang lớn, cổ vũ phong trào chính trị trong toàn tỉnh phát triển mạnh mẽ. Qua trận đánh càng thể hiện bản lĩnh chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận, chứng minh khả năng tiến công một số mục tiêu nằm sâu trong vùng địch và giành thắng lợi.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 208 - 210).

### **NGÀY 14 THÁNG 4 NĂM 1953: TỈNH ĐỘI BÌNH THUẬN TẤN CÔNG TIỂU KHU MŨI NÉ**

Mũi Né là một cứ điểm mạnh, 3 hướng đông, nam và tây giáp biển, hướng bắc là động cát liền với rừng, gần tiếp giáp với Khu căn cứ Lê Hồng Phong. Để giữ vững khu du kích Hàm Thuận, Ban chỉ huy Tỉnh đội Bình Thuận chủ trương tập trung lực lượng đánh cứ điểm Mũi Né.

04 giờ sáng 14/4/1953, bộc phá nổ phát lệnh tiến công cho toàn mặt trận. Bộc phá, lựu đạn, tiểu liên ở các mũi giòn giã nổ, cả khu đồn chính chìm trong lửa đạn. Địch hoàn toàn bị bất ngờ không chống trả được, một số bị tiêu diệt ngay từ đầu, số còn lại đầu hàng. Đến 11 giờ trưa ngày 14/4/1953, bộ đội làm chủ tiểu khu, tiêu diệt, bắt sống 2 đại đội địch, thu một số súng như lựu pháo 94 mm, cối, đại liên và nhiều súng khác, đạn pháo, lựu đạn,

quân trang, quân dụng. Chiến lợi phẩm phải dùng hơn 10 xe trâu chở về căn cứ.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 210 - 213).

### **TỪ NGÀY 15 ĐẾN 16 THÁNG 8 NĂM 1953: ĐẠI ĐỘI A CHỐNG TRẬN CÀN NÀ SẴN CỦA ĐỊCH TẠI TAM GIÁC**

Trong hai ngày 15 và 16 tháng 8 năm 1953, với 13 tiểu đoàn (trong đó có 8 tiểu đoàn lính Âu Phi)<sup>(1)</sup>, 24 xe bọc thép phối hợp với quân địa phương, chúng chia thành ba cánh càn vào Tam Giác: từ đường sắt Mương Mán – Ma Lâm đánh xuống, từ đường sắt Mương Mán – Phan Thiết đánh lên, từ đường 8 đánh vào hòng diệt sạch, phá sạch vùng này.

Trong tình huống vô cùng ác liệt đó, Đại đội A<sup>(2)</sup> dưới sự chỉ huy của đại đội trưởng Nguyễn Tự đã cùng dân quân du kích phân tán từng tổ, từng tiểu đội quần bám đánh địch suốt ngày đêm, để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Có tổ lọt vào vòng vây của địch vẫn chiến đấu ngoan cường, anh dũng hy sinh. Trong trận này, tuy ta có bị tổn thất, riêng Đại đội A thương vong và bị bắt một số, nhưng kẻ địch cũng không sao thực hiện được âm mưu của chúng, cuối cùng phải rút khỏi Tam Giác.

(Nguồn: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, *Trung đoàn 812 Cục Nam Trung Bộ*, 1996, tr. 171 - 172).

1. 8 tiểu đoàn lính Âu Phi từ Nà Sản (căn cứ quân sự lớn của Pháp ở Sơn La năm 1952) vào chiến trường Bình Thuận càn quét vùng căn cứ, nên đồng bào Hàm Thuận quen gọi đây là trận càn Nà Sản, hoặc Navar. Nhờ tinh thần chiến đấu dũng cảm của bộ đội, du kích, dân quân nên trong hai ngày chỉ có 01 người dân ở Tam Giác bị địch sát hại (Theo *Lịch sử đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân huyện Hàm Thuận (1930-1975)*, tái bản lần 1, 2010, tr. 218).

2. Đầu năm 1952, thực hiện quyết định của Ban Cán sự cục Nam, Trung đoàn 812 tăng cường hai Đại đội A và B của Tiểu đoàn 86 cho huyện Hàm Thuận, đồng thời đưa một số cán bộ xuống cơ sở để tổ chức các đội vũ trang công tác (Theo *Trung đoàn 812 cục Nam Trung Bộ*, 1996, tr. 131).



## **THÁNG 8 NĂM 1953: HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 4 QUÁN TRIỆT CHÍNH SÁCH RUỘNG ĐẤT**

Đầu năm 1953, Tỉnh ủy Bình Thuận tổ chức kiểm điểm tình hình thực hiện chính sách ruộng đất trong những năm qua và đề ra biện pháp giải quyết những vấn đề còn tồn tại. Đến tháng 8/1953, Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4 quán triệt chỉ thị của Trung ương về chính sách ruộng đất, đề ra biện pháp áp dụng từng vùng. Ở Hàm Thuận đã ngăn chặn một số địa chủ không bảo đảm lãnh canh<sup>(1)</sup> cho tá điền cũng như truy thu tô<sup>(2)</sup> cũ trước Cách mạng tháng Tám. Ở Hàm Tân, một số cán bộ quan liêu, cửa quyền trong việc triển khai thực hiện chính sách ruộng đất cũng được phê phán, khắc phục. Nhiều nơi thực hiện tốt việc giảm tô từ 15% - 50%, trong đó Hàm Tân đạt từ 40% - 60% so với trước Cách mạng tháng Tám. Về đất công điền, nông dân nghèo được chia 1.200 mẫu đất. Những vùng có ruộng của Việt gian và tư bản Pháp, cùng với ruộng vắng chủ, chính quyền cách mạng chia cho bản cố nông. Nông dân phấn khởi đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tổ chức vắn đổi công; nhiều vùng được mùa như: Tánh Linh, Hàm Thuận. Tuy nhiên, đối với Hàm Tân, Khu Lê Hồng Phong bị địch đánh phá, thời tiết mấy năm liền không thuận lợi nên cũng thất thu khá lớn.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 209 - 210).

## **CUỐI NĂM 1953: TÌNH HÌNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG TỈNH BÌNH THUẬN**

Đến cuối năm 1953, tỉnh Bình Thuận có 6.140 đảng viên. Trong vùng tạm bị chiếm, mỗi xã có từ 30 đến 40 đảng viên. Các xã trong khu tập trung của địch, tổ chức Đảng hoạt động rất khó

---

1. Lãnh canh: nhận ruộng làm chia với chủ ruộng.

2. Tô: thuế ruộng đất.

khăn, nhưng cũng có trên dưới 10 đảng viên. Trong lực lượng vũ trang, tỷ lệ đảng viên chiếm 50%. Các chi bộ được củng cố, hoạt động có chất lượng hơn. Huyện Hàm Tân có 17 chi bộ, Khu căn cứ Lê Hồng Phong 11 chi bộ, Hàm Thuận 26 chi bộ...

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 206).

### **TRONG NĂM 1953: TỔ CHỨC CÁC LỚP HỌC TẬP LỜI HIỆU TRIỆU CỦA HỒ CHỦ TỊCH**

Từ cuối năm 1952 đến cuối năm 1953, về công tác giáo dục tư tưởng, Tỉnh ủy Bình Thuận mở 04 lớp học tập lời Hiệu triệu của Hồ Chủ tịch cho 400 cán bộ, đảng viên. Các huyện cũng tổ chức nhiều lớp huấn luyện hơn 650 chi ủy viên và phân chi ủy viên, các lớp bồi dưỡng cho 3.000 đảng viên. Qua thực tế rèn luyện và học tập bồi dưỡng, đa số cán bộ, đảng viên được nâng cao một bước về nhận thức, quan điểm và lập trường cũng như phương pháp công tác cách mạng.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 205).

### **TRONG NĂM 1953: PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CỦA NHÂN DÂN TRONG VÙNG ĐỊCH TẠM CHIẾM**

Trong năm 1953, mặc dù là nơi địch dồn sức chiếm đóng, nhưng nhân dân huyện Bắc Bình vẫn đấu tranh chống tập trung lúa, trì hoãn không nộp thuế đảm phụ quốc phòng<sup>(1)</sup> cho địch. Nhân dân Phan Thiết chống nộp thuế buộc địch phải giảm 20%. Cuộc đấu tranh chống địch bắt thanh niên địa phương đi lính của nhân dân Phan Lý, Hàm Thuận, Bắc Bình trong vùng địch tạm chiếm có lúc lôi cuốn hàng trăm người tham gia, kéo đến trụ sở xã, thôn biểu tình, tuyệt thực, đấu lý đòi trả con em họ trở về.

---

1. *Đảm phụ quốc phòng*: Gánh vác việc giữ nước

Ở miền núi Bắc Bình, sau khi địch dồn 300 dân xã Ru-san-ta-mâu, Oan-ta-lip... về Sông Lòng Sông, phần lớn đồng bào còn lại tránh lẩn vào rừng, chống lại việc dồn dân của địch. Ở Tánh Linh, phong trào phá tề, trừ gian đạt nhiều kết quả.

Từ đó công tác đấu tranh trong vùng địch tạm chiếm có nhiều chuyển biến tích cực. Các cơ sở bị địch phát hiện, đánh phá đã được khôi phục lại; một số nơi phát triển thêm, chất lượng chính trị vững vàng hơn. Một số nơi xây dựng cơ sở cách mạng trong vùng địch hậu khá nhiều như: Hàm Thuận 1.000 cơ sở, Phan Thiết 400 cơ sở.

(Nguồn: Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập 1 (1930 - 1954)*, tháng 02/1994, tr. 206 - 208).

## NĂM 1954

### **NGÀY 7 THÁNG 4 NĂM 1954: TỈNH ỦY, TỈNH ĐỘI BÌNH THUẬN TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH MIỀN TÂY**

Chấp hành sự chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng cực Nam, Tỉnh ủy, Ban Chỉ huy Tỉnh đội Bình Thuận quyết định tổ chức “chiến dịch miền Tây”. Mục đích chiến dịch nhằm mở rộng vùng căn cứ phía tây Tánh Linh nối liền với Lâm Đồng và Đông Nam Bộ tạo thành vùng căn cứ rộng lớn, đẩy mạnh chiến tranh du kích trong toàn tỉnh, chủ động phối hợp chiến trường với liên khu và cả nước. Để bảo đảm yếu tố bất ngờ, Ban Chỉ huy Tỉnh đội quyết định cùng một lúc chuẩn bị ba mục tiêu: tiểu khu Tánh Linh, yếu khu La Dầy, Gia Bát.

Đêm 7/4/1954, lực lượng tham chiến đồng loạt nổ súng tấn công 03 mục tiêu, tiêu diệt hoàn toàn tiểu khu Tánh Linh, yếu khu La Dầy, Gia Bát, thu vũ khí, quân trang, quân dụng, trong đó có khẩu lựu đạn pháo 94 mm (đồn Gia Bát).

Đây là thắng lợi lớn, tiêu diệt nhiều địch, thu nhiều chiến lợi phẩm trong một đợt hoạt động ngắn. Ta giải phóng vùng đất rộng của huyện Tánh Linh và một phần huyện Di Linh, tạo ra một vùng căn cứ du kích nối liền với Hàm Thuận đến Bắc Bình, hình thành địa bàn chiến lược quan trọng cho cuộc kháng chiến.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 226 - 230).

### **NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 1954: TỈNH BÌNH THUẬN TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG TẬP KẾT THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH GENÈVE**

Ngày 20/7/1954, Hiệp định Genève được ký kết, hòa bình được lập lại nhưng đất nước tạm thời chia làm hai miền. Lần đầu tiên trong lịch sử, với việc ký kết Hiệp định Genève, bọn thực dân và đế quốc phải công nhận về mặt pháp lý quyền độc lập, tự

quyết của một nước thuộc địa đã dùng bạo lực cách mạng đánh bại bạo lực phản cách mạng giành lấy độc lập, tự do.

Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, nhưng miền Nam còn tạm thời bị địch kiểm soát. Sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân ta mới hoàn thành một nửa.

Từ một vùng tạm chiếm xa xôi của Liên khu V, tỉnh Bình Thuận khẩn trương tổ chức lực lượng để chuyển quân tập kết và sắp xếp bố trí lực lượng ở lại để làm nòng cốt cho cuộc chiến đấu mới.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 237 - 238).

#### **ĐÊM 31 THÁNG 7 NĂM 1954: TRẬN ĐÁNH PHÁP TRƯỚC LỆNH ĐÌNH CHIẾN**

Đêm 31/7/1954, Đại đội 225 - bộ đội địa phương huyện Hàm Tân tập kích tiêu diệt đồn Sông Dinh. Cùng phối hợp với trận đánh này, tổ công binh của đại đội dùng mìn đánh lật nhào một đoàn tàu quân sự trên đoạn đường sắt Sông Dinh - Sông Phan, tiêu diệt nhiều địch.

Đây là trận thắng cuối cùng của lực lượng vũ trang Bình Thuận trước khi có lệnh đình chiến.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 234).

#### **NGÀY 02 THÁNG 9 NĂM 1954: CÁC ĐỊA PHƯƠNG MÍT TINH MỪNG HÒA BÌNH**

Từ 0 giờ ngày 01/8/1954, lệnh ngừng bắn bắt đầu được thực hiện. Ngay từ sáng hôm đó và những ngày tiếp theo, nhân dân phấn khởi tham gia mít tinh chào mừng hòa bình ở hầu hết các vùng tự do, vùng du kích, khu căn cứ kháng chiến như: Triều, Hàm Liêm, Xoài Quỳ... Trong các cuộc mít tinh, ngoài nhân dân địa phương, cán bộ, bộ đội và dân quân du kích, còn có hàng trăm đồng bào ở các thị trấn, thị xã, các vùng địch tạm chiếm

và có cả một số binh lính địch tự động bỏ hàng ngũ theo đồng bào tham dự. Ngày 02/9/1954, một cuộc mít tinh lớn do Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh tổ chức tại Láng Chệt gần xóm Rẫy (xã Tân Thuận, huyện Hàm Tân). Hàng ngàn người từ khắp các nơi trong tỉnh đến dự. Bọn địch ở Phan Thiết đưa một số thám báo, biệt kích trà trộn theo nhân dân định phá hoại, nhưng ta kịp thời phát hiện ngăn chặn.

Theo quyết định của Ban Liên hiệp đình chiến, trong vòng 80 ngày (kể từ ngày ngừng bắn có hiệu lực), các lực lượng vũ trang cách mạng phải rời khỏi Bình Thuận và tập kết ra Bắc, quyền quản lý hành chính và các mặt khác trong tỉnh tạm thời giao lại cho đối phương. Đầu tháng 10/1954, toàn thể cán bộ, chiến sĩ tập kết bắt đầu rời khỏi Hàm Tân, mảnh đất cuối cùng của cực Nam Trung Bộ vào huyện Xuyên Mộc (khu vực Bà Tô, Cây Cám) thuộc tỉnh Bà Rịa. Sau đó, cả đoàn đến bãi Phú Mỹ (gần Vũng Tàu) để xuống tàu ra Bắc. Mặc dù địch cấm đoán, nhưng khi đoàn xe chở quân ta đi ngang qua thị xã Bà Rịa, đồng bào vẫn tìm cách lên ra gần đường, hoặc đứng trên các bao lơn nhà gác nhìn theo tiễn biệt và đưa hai ngón tay lên ngậm hứa hẹn “hai năm là ngày tái ngộ”.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 238, tr. 240 - 241).

### **ĐẦU THÁNG 9 NĂM 1954: HỘI NGHỊ TỈNH ỦY BỔ TRÍ LỰC LƯỢNG CHO NHIỆM VỤ MỚI SAU HIỆP ĐỊNH GENÈVE**

Để đáp ứng tình hình, nhiệm vụ mới, Liên Khu ủy V sắp xếp cán bộ, tổ chức lại các Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng các tỉnh. Riêng Tỉnh ủy Bình Thuận gồm: Bí thư Ban cán sự Đảng cực Nam Trung Bộ kiêm Bí thư Tỉnh ủy Trần Lê, Phó Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Gia

Tú, Ủy viên Thường vụ Lê Văn Triều, Nguyễn Quế và các cán bộ Nguyễn Tế Nhị, Nguyễn Văn Tiềm, Võ Xuân Viên<sup>(1)</sup>.

Đầu tháng 9/1954, Tỉnh ủy Bình Thuận đã họp phiên đầu tiên tại Xóm Rẫy (xã Tân Thuận, huyện Hàm Tân). Sau khi soát xét tình hình và căn cứ vào khả năng của từng cán bộ, đảng viên, Hội nghị nhất trí phân công cán bộ phụ trách (chưa gọi là Bí thư) các huyện, thị xã như sau: Nguyễn Tế Nhị (Phan Thiết), Nguyễn Văn Tiềm (Hàm Tân), Lê Văn Triều (Tánh Linh), Nguyễn Quế (Hàm Thuận), Lê Thanh Hải (căn cứ Lê Hồng Phong), Nguyễn Quý Kỳ (Bắc Bình), Huỳnh Hà (miền A gồm Hàm Đức, Hàm Nhơn, Hàm Thắng và Hàm Dũng), Nguyễn Chạy (Phan Lý) và Nguyễn Xuân Du (Di Linh). Trên cơ sở phân công cán bộ chủ chốt, ở mỗi huyện, thị tự chọn từ 3-4 cán bộ, đảng viên để hình thành bộ phận lãnh đạo và hoạt động trong điều kiện bí mật (bất hợp pháp). Căn cứ vào tình hình cụ thể của từng địa phương, bộ phận lãnh đạo của huyện, thị chỉ định cán bộ phụ trách các xã, phường; các xã, phường chọn một số cán bộ cốt cán làm nòng cốt trong quần chúng. Ngoài các cán bộ được phân công, số còn lại về sống hợp pháp trong dân, dựa vào pháp lý của Hiệp định Genève để làm ăn sinh sống, lãnh đạo đấu tranh đòi hiệp thương thống nhất nước nhà.

(Nguồn: Tỉnh Bình Thuận, *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. CTQG, Hà Nội 2006, tr. 241 - 242).

---

1. Đầu năm 1957, Nguyễn Tế Nhị, Nguyễn Văn Tiềm, Võ Xuân Viên được bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận trong chống Mỹ. Ngày 26/6/1957, Võ Xuân Viên về đầu hàng giặc, khai báo, chỉ điểm cho địch bắt hàng trăm cán bộ, đảng viên, cơ sở cách mạng tỉnh Bình Thuận.

ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

# LỊCH SỬ BIÊN NIÊN

## ĐẢNG BỘ TỈNH BÌNH THUẬN

### TẬP I (1930 - 1954)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - VĂN NGHỆ TP. HCM

HOCHIMINH CITY CULTURE-LITERATURE AND ARTS PUBLISHING HOUSE

88-90 Kỳ Con, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1 - TP. HCM

ĐT: (028) 38216009 - 39142419 - Fax: (028) 39142890

Email: [nxbvhn@nxbvnanhoavannghe.org.vn](mailto:nxbvhn@nxbvnanhoavannghe.org.vn); [nxbvanhoavannghe@yahoo.com.vn](mailto:nxbvanhoavannghe@yahoo.com.vn)

Website và bán hàng trực tuyến: [nxbvanhoavannghe.org.vn](http://nxbvanhoavannghe.org.vn)

Cửa hàng sách: 310 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP.HCM

Gian hàng 03 Đường sách TP.HCM, đường Nguyễn Văn Bình, Quận 1, TP.HCM

\*

*Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Giám đốc - Tổng Biên tập

**ĐINH THỊ PHƯƠNG THẢO**

*Biên tập:* Nguyễn Hồng Phượng

*Sửa bản in:* Xuân Hồng

*Bìa & Trình bày:* Lâm Đệ Hùng - Phòng Tổng hợp - Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

---

Số lượng: 1.000 cuốn, khổ 14x20cm. Tại Xí nghiệp in FAHASA.

Địa chỉ: 774 đường Trường Chinh, P. 15, Q. Tân Bình, TP. HCM.

Số đăng ký KHXB: 1755-2020/CXBIPH/2-83/VNTPHCM.

Quyết định xuất bản số: 250-QĐ/NXBVHVN, ký ngày 21/5/2020.

Mã số ISBN: 978-604-68-6587-2. In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2020.